

HỌC - VIỆN QUỐC - GIA HÀNH - CHÍNH

Luận Văn Tốt Nghiệp



NHIỆM - VỤ BẢO - HIỂN

của

TỐI-CAO PHÁP-VIÊN V.N.C.H



THU-VIÊN QUỐC-GIA
VIỆT-NAM
Số 0891

SINH-VIÊN *Nguyễn Văn Châu*
BAN CAO-HỌC HÀNH-CHÍNH KHÓA VII

THU VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP
LVHC 891

1971 - 1973

HỌC-VIÊN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH không
tán thành cũng không phủ đối những ý-kiến
phát biểu trong LUẬN-VẤN . Những ý-kiến đó
do tác-giả hoàn-toàn chịu trách-nhiệm .

CHÂN - THÀNH CẢM - TẠ

Giáo-Sư TẠ - VĂN - TÀI
TIẾN-SĨ CHÍNH-TRỊ-HỌC

**ĐÃ TẬN-TÌNH HƯỚNG-DẪN CHÚNG TÔI
HOÀN-THÀNH TẬP LUẬN-VĂN NÀY**

MỤC - LỤC



Trang

Giới-thiệu đề-tài:

HIẾN-PHÁP VÀ VAI-TRÒ BẢO-VỆ HIẾN-PHÁP CỦA TỐI-CAO PHÁP-VIÊN TẠI VIỆT-NAME	1
--	---

Chương mở đầu :

ĐẠI-CƯƠNG VỀ HIẾN-PHÁP VÀ VẤN-ĐỀ BẢO-HIẾN	5
- <u>Đoạn I</u> : HIẾN-PHÁP VÀ CÁC NGUYÊN-TẮC HIẾN-ĐỊNH...	6
A.- Hiến-Pháp	6
B.- Các nguyên-tắc hiến-định	8
- <u>Đoạn II</u> : BẢN-CHẤT CỦA CÔNG-VIỆC BẢO-HIẾN.....	12
A.- Tính-chất hỗn-hợp chính-trị và pháp-lý..	12
B.- Các yếu-tố chi-phối vụ-án bảo-hiến.....	13
- <u>Đoạn III</u> : TỔ-CHỨC BẢO-HIẾN	18
A.- Giải-pháp cho vấn-đề bảo-hiến.....	18
B.- Cơ-quan bảo-hiến	24
C.- Thành-phần nhân-sự	27
D.- Thủ-tục bảo-hiến	29

<u>Chương I :</u>	Trang
TỔ-CHỨC BẢO-HIẾN TẠI VIỆT-NAM CỘNG-HÒA	33
- <u>Đoạn I :</u> DIỄN-TRÌNH THÀNH-LẬP CƠ-QUAN BẢO-HIẾN..	33
A.- Hiến-pháp và khuynh-hướng chính-trị dưới thời đệ I và đệ II Cộng-Hòa	33
B.- Cơ-quan Bảo-Hiến	36
- <u>Đoạn II :</u> CƠ-QUAN VÀ THÀNH-PHẦN THẨM-PHÁN T.C.P.V..	42
A.- Cơ-quan nội-thuộc T.C.P.V.	42
B.- Thành-phần nhân-sự	46
- <u>Đoạn III :</u> THẨM-QUYỀN VÀ THỦ-TỤC	51
A.- Thẩm-quyền	51
B.- Thủ-tục	61
<u>Chương II :</u>	
CÔNG-TÁC BẢO-HIẾN CỦA TỐI-CAO PHÁP-VIÊN V.N.C.H. .	68
- <u>Đoạn I :</u> CÔNG-TÁC GIẢI-THÍCH HIẾN-PHÁP.....	69
A.- Những phán-quyết chi-phối tương-quan giữa Lập-pháp và Hành-pháp	69
B.- Những phán-quyết liên-hệ riêng phần Quốc-Hội:	77
- <u>Đoạn II :</u> CÔNG-TÁC KIỂM-SOÁT HIẾN-TÍNH CÁC VĂN- KIẾN	85
A.- Vụ-án Thuế kiểm-ước	86
B.- Vụ-án Sinh-Viên	
C.- Vụ-án Trần-Ngọc-Châu.....	96
D.- Vụ-án bầu-cử bổ-túc 6 Thẩm-Phán T.C.P.V	101
E.- Vụ bầu-cử Tổng-Thống năm 1971	106
F.- Các vụ khác	115
- <u>TỔNG-KẾT VÀ NHẬN-ĐỊNH :</u>	116
<u>KẾT-LUẬN :</u>	120
A.- Tối-Cao Pháp-Viên đã làm tròn trách-vụ hiến-định chưa ?	121
B.- So-sánh với Tối-Cao Pháp-Viên Hoa-Kỳ	128-130
THU-TỊCH :	I - VI

Giới-thiệu Đề-tài

**HIẾN-PHÁP VÀ VAI TRÒ
BẢO-VỆ HIẾN-PHÁP
CỦA TỐI-CAO PHÁP-VIÊN
TẠI VIỆT NAM**

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

Từ khi thu hồi độc-lập hoàn-toàn trong tay người Pháp năm 1954, nhân-dân Việt-Nam Cộng-Hòa đã trực-tiếp bầu cử Quốc-Hội Lập-Hiến vào ngày 4-3-1956 và sau đó Quốc-Hội Lập-Hiến này đã biểu-quyết bản Hiến-Pháp. Hiến-Pháp đệ I Cộng-Hòa được ban-hành ngày 26-10-1956 hợp-hiến-hóa các định-chế chính-trị do Hiến-ước tạm-thời số 1 ngày 26-10-55.

Chế-độ Đệ I Cộng-Hòa khai-sinh từ khi Hiến-Pháp được ban-hành.

Nhưng rồi tình-trạng chính-trị thay đổi, cách-mạng ngày 1-11-1963 lật-đổ Tổng-Thống Ngô-Đình-Diệm. Nền chính-trị đệ I Cộng-Hòa sụp đổ theo và Hiến-Pháp ngày 26-10-1956 không còn được công-nhận. Trong thời-gian kế-tiếp, chính-quyền đương-nhiệm đã ban-hành nhiều hiến-ước, kiến-chương để làm căn-bản cho sinh-hoạt chính-trị. Nhưng các bản-văn này không do đại-diện nhân-dân soạn thảo và biểu-quyết; sinh-hoạt chính-trị không có căn-bản dân-chủ nên nhiều bất ổn.

Để tạo một căn-bản dân-chủ cho sinh-hoạt chính-trị quốc-gia, toàn dân lại một lần nữa đi bầu 117 Dân-Biểu Quốc-Hội Lập-Hiến ngày 11-9-1966. Sau mấy tháng làm việc của Quốc-Hội Lập-Hiến, bản Hiến-Pháp được soạn thảo, biểu-quyết và ban-hành ngày 1-4-1967, khai-sinh chế-độ đệ II Cộng-Hòa. Sinh-hoạt chính-trị đã có khuôn mẫu, chính-quyền đã có căn-bản dân-chủ, nên sinh-hoạt đã dần dần ổn-định hơn trước.

Riêng trong cơ-cấu chính-quyền của nền Đệ II Cộng-Hòa, ba cơ-quan Lập-Pháp, Hành-Pháp và Tư-Pháp đã được phân-định trách nhiệm và quyền-hạn theo chiều-hướng do điều 3 Hiến-Pháp hoạch-định như sau:

"Ba cơ-quan Lập-Pháp, Hành-Pháp và Tư-Pháp phải
"được phân-nhiệm và phân-quyền rõ-rệt. Sự hoạt-động của
"ba cơ-quan công-quyền phải được phối-hợp và điều-hòa
"để thực-hiện trật tự xã-hội và thịnh-vượng chung trên
"căn-bản tự do, dân-chủ và công-bằng xã-hội."

Trong 3 cơ-quan công-quyền, cơ quan nào có trách-nhiệm và có phương-tiện ảnh-hưởng đến chính-sách cai-trị của chính-quyền nhiều nhất? Muốn biết những điều đó, phải tìm hiểu nguồn gốc của luật-pháp quốc-gia, phải biết tổ-chức và sinh-hoạt của các cơ quan chính-quyền, nhất là cơ-quan "nắm giềng mối luật-lệ" là Tối-Cao Pháp-Viện với nhiệm-vụ bảo-hiển.

Nhưng việc tìm hiểu về Tối-Cao Pháp-Viện phần nào khó-khăn vì những yếu-tố thực-tế và tâm-lý, không riêng với nhân-dân Việt-Nam Cộng-Hòa mà cả với nhân-dân của một quốc-gia được xem là tiên-tiến và dân-chủ nhất thế-giới hiện nay là Hoa-Kỳ. Thực vậy, sau đây là một đoạn trích-dịch nhận-định của G. JOHNSON trong tác-phẩm "TROIS POUVOIRS" nơi trang 182 - 183 :

"Tổng-Thống và Quốc-Hội, cả hai dường như gần-
"gũi với quần-chúng hơn Tối-Cao Pháp-Viện vì dân-chúng
"đã bầu Tổng-Thống và Quốc-Hội mà không chọn những vị
"Thẩm-Phán. Nhưng lý-do khác quan-trọng hơn là dân-
"chúng biết rõ những gì Tổng-Thống và Quốc-Hội đã làm
"và những việc làm này được giải thích bằng lời-lẽ dễ
"hiểu đối-với quần chúng. Trong khi đó, Tối-Cao Pháp-
"Viện, nếu có giải-thích hành-động của mình trong những

"trường-hợp quan-trọng-thì cũng bằng một thứ tiếng khác
"với ngôn-ngữ thông-thường (langue ordinaire) mà người
"chưa học luật khó hiểu nổi. Việc đó đã khiến"người ngoài
"đường" (homme de la rue) có cảm-tưởng là Tối-Cao Pháp-
"Viện ̣ xa mình hơn những cơ-quan chính-quyền khác. Họ
"vẫn biết rằng Tối-Cao Pháp-Viện có tầm quan-trọng và
"quyền lực đáng kể, nhưng họ có cảm-tưởng rằng đó là một
"định-chế rất lạ-lùng và phần nào đáng sợ (une institution
"très bizarre et un peu effrayante)..."

Còn đối với Tối-Cao Pháp-Viện Việt-Nam Cộng-Hòa thì
dân-chúng Việt-Nam cũng khó mà biết nhiều hơn. Chính Ông Trần
Văn-Linh, đương-kim Chủ-Tịch Tối-Cao Pháp-Viện, đã nói đến
tính-cách "xa lạ" đó trong bài nói chuyện tại Tòa Thượng-Thẩm
Sài-Gòn ngày 28-12-69 về "Tối-Cao Pháp-Viện và vấn-đề kiểm-
soát hợp-hiến-tính" trong phần mở đầu như sau:

"Tối-Cao Pháp-Viện là một cơ-chế tân-lập, vừa
"được thành-hình hơn hai năm nay nên ngoài giới luật-gia
"chuyên-nghiệp, ít người biết tường-tận sự tổ-chức và
"thẩm-quyền của Tối-Cao Pháp-Viện. Thông-thường người ta
"chỉ biết mang-máng Tối-Cao Pháp-Viện là Tòa-Án đã tuyên
"những bản án gọi là án Trần-Ngọc-Châu, án Thuố Kiệm-Ước.

"Người ta có thể có hai quan niệm trái ngược về
"Tối-Cao Pháp-Viện:

" 1.- Trong đại-chúng, nhiều người quan-niệm rằng
"Tối-Cao Pháp-Viện là cơ-quan "Tối-Cao" nghĩa là cơ-quan
"cao hơn hết trong xứ nên đã nẹp đơn khiếu nại lên Tối-
"Cao Pháp-Viện mỗi khi tự cho là bị áp-bức bất công
"trong bất cứ vấn-đề gì nghĩa là những người này lầm
"tưởng rằng Tối-Cao Pháp-Viện có một thẩm quyền tổng-
"quát của một Bao-Công.

" 2.- Trái lại, nhiều chính-trị-gia, nhiều nhà báo
"vì lý do riêng biệt đã thường chê bai các Thẩm-Phán Tối-

"Cao là Ba-Tòa-Quan-Lớn ở đường Gia-Long, là những
"Thẩm-Phán Tối-thấp, rất dốt luật, một thứ sâu mọt
"ngân-sách vô-ích..."

Qua lời-lẻ của vị Chủ-Tịch Tối-Cao Pháp-Viện,
chúng ta thấy rằng những sự chê-bai nói ở đoạn 2 chỉ vì
"những lý-lẻ riêng" nên chúng ta có thể bỏ qua. Tuy-nhiên
sự hiểu-lầm nói ở đoạn 1 là sự hiểu-lầm thực-sự của đa-số
giới bình-dân về vai-trò của Tối-Cao Pháp-Viện, và chính
vị Chủ-Tịch TCPV đã mặc-nhiên cho rằng cơ-quan này không
phải là cơ-quan cao nhất nước, không có một vị-thế trộ-
yếu nhất trong guồng máy chính-quyền hay trong cơ-cấu
chính-trị quốc-gia.

Không phải là cơ-quan trộ-yếu nhất thì làm
sao Tối-Cao Pháp-Viện có thể bảo-vệ Hiến-pháp, "nắm mỗi-
giếng luật-lệ" để "khép-khuôn" sinh-hoạt và chế-tài các
hành-vi lệch-lạc của các cơ-quan khác?

Mặt khác, chúng ta biết rằng Hiến-Pháp ghi-
nhận ước vọng của nhân-dân là muốn các Công-Quyền phối-hợp
nhau để thực-hiện trật-tự xã-hội và thịnh-vượng chung, hoạt
động liên-tục trong chiều-hướng tôn-trọng tự-do, dân-chủ,
công-bằng xã-hội. Vậy trước những phân-hóa về quyền-lợi,
quan-điểm chính-trị, trước những khó khăn của hoàn-cảnh,
chính-quyền nói chung hay Tối-Cao Pháp-Viện trong nhiệm-vụ
bảo-hiến nói riêng phải chọn một thái-độ và phương-thức
hành-động nào đó để làm tròn trách-vụ của mình.

Chúng tôi xin trình-bày vấn-đề bảo-hiến một cách
tổng-quát và đặc-biệt tại Việt-Nam Cộng-Hòa qua các chương
sau đây:

- Chương mở đầu: Đại-cương về Hiến-Pháp và vấn-đề bảo-hiến
- Chương I : Tổ-chức bảo-hiến tại Việt-Nam Cộng-Hòa
- Chương II : Công-tác bảo-hiến của Tối-Cao Pháp-Viện VNCH.
- Kết-luận

Chương mở đầu :

**ĐẠI CƯƠNG VỀ HIẾN-PHÁP
VÀ VẤN-ĐỀ BẢO-HIẾN**

Qua kinh nghiệm thực-tế trong lãnh-vực chính-trị từ năm 1954 đến nay, chúng ta đã nhận thấy là khi không có hay khi Hiến-Pháp không còn được tôn-trọng thì sinh-hoạt chính-trị sẽ bất ổn, đời-sống dân-chúng khó - khăn hơn. Lý do là vì không có một khuôn-mẫu để mọi người noi theo trong sinh-hoạt chính-trị; chính-quyền không có căn bản pháp-lý, không có tư-cách chính-đáng theo quan-niệm dân-chủ nên không được hậu-thuần và sự tín-nhiệm của các thế-lực chính-trị cũng như của đại-đa-số quần-chúng.

Muốn cho sinh-hoạt chính-trị diễn-tiến tốt đẹp phải có Hiến-pháp và phải đặt vấn-đề bảo-vệ Hiến-Pháp . Nhưng hình-thức, nội-dung Hiến-Pháp thế nào, phương-thức bảo-hiến ra sao là do ý-muốn dân-chúng hay đúng hơn là do các nhà lập-hiến đại-diện nhân-dân của mỗi Quốc-gia.

Sau đây là giải-pháp cho những vấn-đề đặt ra ở trên mà các quốc-gia, tùy hoàn-cảnh, đã chấp-nhận sau khi chọn lựa.

ĐOẠN I :

HIẾN-PHÁP và các NGUYÊN-TẮC HIẾN-ĐỊNH

A.- HIẾN - PHÁP

I.- HIẾN-PHÁP LÀ GÌ ?

Hầu hết đều định-nghĩa Hiến-pháp trên hai phương-diện :

1.- Định-nghĩa trên phương-diện thực chất :

Hiến-pháp là tất cả các qui-tắc pháp-lý quan-trọng nhất của quốc-gia, qui-định về hình-thể quốc-gia, chính-thể, cách tổ-chức chính-quyền như ấn-định các cơ-quan công-quyền, thẩm-quyền của mỗi cơ-quan và tương-quan giữa các công-quyền đó, cũng như tương-quan giữa công-dân với quốc-gia do chính-quyền đại-diện và quản-trị.

2.- Định-nghĩa về phương-diện hình-thức :

Hiến-pháp là một văn-kiện pháp-lý đặc biệt quan trọng và chỉ có thể thành-lập hoặc sửa đổi theo những thủ-thức, thủ-tục đặc-biệt long-trọng khác hơn thủ-tục dành cho những đạo-luật thường.

II.- CÁC LOẠI HIẾN-PHÁP :

Thường thường người ta phân-loại Hiến-Pháp theo hình-thức và theo thủ-tục tu-chính như sau :

1.- Hiển-pháp thành-văn và hiển-pháp tục-lệ :

Nếu Hiển-pháp được nhìn thấy qua một văn-kiện và trong đó những qui-tắc được ghi bằng văn-tự thì người ta gọi đó là Hiển-pháp thành-văn. Hầu hết các quốc-gia ngày nay đều có Hiển-pháp loại này.

Còn nếu Hiển-pháp chỉ tìm thấy qua nhiều bản-văn riêng rẽ qui-dịnh từng vấn-đề quan-trọng hay phần lớn những vấn-đề đó, những qui-tắc chi-phối, chỉ đo tục-lệ, tập-quán qui-dịnh thì người ta gọi đó là Hiển-pháp tục-lệ. Điển-hình là Hiển-pháp Anh-quốc.

2.- Hiển-pháp cương-tính và hiển-pháp nhu-tính :

Theo định-nghĩa hình-thức nêu trên, thủ-tục tu-chính Hiển-pháp phải long-trọng đặc-biệt, khác hơn thủ-tục lập-pháp thông-thường. Định-nghĩa đó phù-hợp với những Hiển-pháp cương-tính nghĩa là Hiển-pháp có tính-cách cứng-rắn, khó sửa-đổi hay hủy-bỏ những điều-khoản trong đó.

Tuy-nhiên, cũng có những Hiển-pháp chấp-nhận việc tu-chính, hủy-bỏ một số điều-khoản dễ-dàng như cho phép cơ-quan lập-pháp thực-hiện bằng cách biểu-quyết một đạo-luật. Tính-cách mềm dẻo của Hiển-pháp nhu-tính được xác-định qua thủ-tục dễ-dãi đó.

x

Thường thường thì những Hiển-pháp thành-văn có tính cách cứng-rắn và Hiển-pháp tục-lệ có tính-cách mềm dẻo.

Với Hiển-pháp thành-văn cương-tính, các nhà lập-hiến hay nhân-dân quốc-gia đó có khuynh-hướng e-ngại sự độc tài, độc-đoán, lạm quyền của chính-quyền nói chung

hay của một thể-lực trội-yếu nắm lấy một công-quyền ~~độc-lập~~ nói riêng. Do đó mà trong thực-tế, các quốc-gia tân-lập hay vừa thu-hồi độc-lập chấp-nhận loại Hiến-Pháp này.

Còn với Hiến-Pháp tục-lệ nhu-tính thì chỉ có thể áp-dụng tại các quốc-gia có truyền-thống chính-trị dân-chủ; các tập-thể và công-dân có ý-thức chính-trị cao; có sự tin-tưởng giữa nhân-dân và chính-quyền như tại Anh-Quốc chẳng hạn.

B.- CÁC NGUYÊN-TẮC HIẾN-ĐỊNH :

Theo định-nghĩa thực chất về Hiến-Pháp thì nội-dung Hiến-pháp gồm những điều-khoản qui-định những vấn-đề trọng-đại của quốc-gia. Những qui-tắc chi-phối các vấn-đề đó được Hiến-Pháp đề ra là những nguyên-tắc có hiến-tính hay vắn-tắt là những nguyên-tắc hiến-tính.

Tuy-nhiên không phải bất-cứ Hiến-Pháp nào cũng chỉ đề cập đến những vấn-đề liên-hệ đến quốc-gia, những vấn-đề có tính-cách chính-trị, mà có thể tùy quan-niệm của nhà lập-hiến, có những vấn-đề như về thương-mãi, công-trái, hàng-hải, ... cũng được ghi vào Hiến-Pháp. Tất cả những nguyên-tắc chi-phối những vấn-đề ghi trong Hiến-Pháp tạm gọi là những nguyên-tắc hiến-định.

Sự phân-biệt các nguyên-tắc hiến-tính hay không có hiến-tính có lẽ không mấy hữu-ích thực-tế. Điều quan-trọng là xem các nguyên-tắc do Hiến-Pháp qui-định có tầm quan-trọng và có những đặc-tính gì để tìm-hiểu vấn-đề bảo-vệ chúng.

I.- TẦM QUAN-TRỌNG CỦA NHỮNG NGUYÊN-TẮC HIẾN-ĐỊNH :

Đối-với các nguyên-tắc có hiến-tính nghĩa là những nguyên-tắc chi-phối sinh-hoạt quốc-gia và những vấn-đề quan-hệ đến vận-mạng đất nước dĩ-nhiên là không ai có thể xem nhẹ. Vấn-đề tìm hiểu, giải-thích, qui-chiều những nguyên-tắc đó trong bản-văn hiến-pháp duy-nhất, trong các đạo-luật hay trong tục-lệ cũng đòi-hỏi phải thực-hiện một cách kỹ-lưỡng, đúng-dắn và mọi người phải cố-gắng bảo-vệ chúng tối-đa. Như vậy, với bất-cứ Hiến-pháp nào, với bất-cứ tình-trạng nào, các nguyên-tắc hiến-tính đều có tầm quan-trọng đặc-biệt so với những nguyên-tắc luật-pháp thông-thường.

Còn đối-với những nguyên-tắc được xem là không có hiến-tính, chỉ chi-phối những vấn-đề thứ-yếu, bình-thường chỉ có trong đạo-luật thường nhưng lại được ghi-nhận trong hiến-pháp thành-văn thì sẽ được quan-niệm thế nào ? Điều không ai chối cãi là chúng được các nhà lập-hiến nêu ra trên Hiến-pháp nghĩa là được những vị ấy xem là quan-trọng. Ngoài ra, nếu với một Hiến-pháp cứng-tính không cho phép tu-chính bất-cứ điều-khoản nào bởi thủ-tục thông-thường, thì dĩ-nhiên các nguyên-tắc không có hiến-tính cũng bắt-buộc phải được xem trọng và bảo-vệ.

Tóm lại, các nguyên-tắc hiến-định là những nguyên-tắc trội-yếu, có tầm quan-trọng đặc-biệt so với những nguyên-tắc khác. Tuy-nhiên, trong sinh-hoạt chính-trị quốc-gia và trong vấn-đề bảo-hiến, những nguyên-tắc hiến-tính mới đáng chú-trọng nhất vì tính-cách quan-trọng của chúng.

II.- ĐẶC-TÍNH CỦA NHỮNG NGUYÊN-TẮC HIẾN-TÍNH :

Vì bản-chất của vấn-đề, vì khuôn-khó của Hiến-Pháp, các nhà lập-hiến khó thể nào nhận-định, tiên-đoán,

hoạch-định một cách chắc-chắn, đầy-đủ những phương-thức hay chi-tiết nên các nguyên-tắc hiến-tính thường có những đặc-tính sau đây :

1.- Tính-cách chỉ-hướng :

Thường thì các nhà lập-hiến chỉ có thể đề ra một chiều-hướng nào đó để khuyến-cáo chính-quyền cố-gắng hướng đến mục-tiêu mà họ không thể trù-liệu thời-gian, kế-hoạch hay phương-thức hành-động. Những chi-tiết đó do chính-quyền hoạch-định và thực-hiện tùy theo hoàn-cảnh chính-trị và phương-tiện sử-dụng qua mỗi giai-đoạn. Ví dụ như điều 100 Hiến-Pháp 1967 của VNCH đã đưa ra khuyến-cáo :

"Quốc-gia khuyến-khích tiến tới chế độ lưỡng đảng"

Chính các giới hữu-trách có nhiệm-vụ hoạch-định chương-trình, kế-hoạch, phương-thức thực-hiện sao cho phù-hợp với nguyên-tắc tự-do, dân-chủ, công-bằng xã-hội và không trái với những quyền tự-do chính-trị như quyền lập-hội, lập đảng,... Phạm-vi áp-dụng do đó cũng rộng-rải, dựa vào tính-cách thích-nghi. Nếu có tranh-chấp thì việc giải-thích của nhà bảo-hiến cũng rộng-rải, rất tế-nhị và phán-quyết có thể đưa đến những tranh-luận.

2.- Tính-cách đại-tổng :

Vì khuôn-khố của bản Hiến-Pháp, các nhà lập-hiến chỉ có thể đề-cập đến những vấn-đề một cách đại-cương và tổng-quát; dành quyền chi-tiết-hóa, cụ-thể-hóa vấn-đề khi áp dụng cho các nhà lập-pháp, lập-qui. Ví dụ khoản 2 điều 1 Hiến-Pháp 1967 của VNCH chỉ vắn vắn mấy chữ :

"Chủ-quyền quốc-gia thuộc về toàn dân"

Muốn để toàn dân nắm lấy chủ-quyền, quyết-

định những vấn-đề trọng-đại của quốc-gia còn phải qui-chiếu vào những điều-khoản khác, còn tùy cơ-cấu chính-trị, tùy tình-trạng và chính-sách của chính-quyền mà các nhà bảo-hiến giải-thích và phán-quyết.

X

Tóm lại, dù sao các nguyên-tắc hiến-tính nói riêng hay các nguyên-tắc hiến-định nói chung cũng có một vị-thế, một tầm quan-trọng cao hơn các nguyên-tắc pháp-định và vì những đặc-tính của những nguyên-tắc hiến-tính mà vai-trò của cơ-quan bảo-hiến cũng quan-trọng. Những nhà bảo-hiến phải cân-trọng nhận-định, so-chiếu, lựa-chọn để giải-thích và phán-quyết sao cho phù-hợp với thực-trạng và quyền-lợi toàn dân vừa bảo-vệ được giá-trị pháp-lý của các phán-quyết.

ĐOẠN II:

BẢN CHẤT
của
CÔNG-VIỆC BẢO-HIẾN

Chấp-nhận tự-do tư-tưởng, công-nhận những dị-biệt quan-điểm là đặc-điểm của chế độ dân-chủ tự do. Trong thực tế, trước một sự kiện hay một vấn-đề nào đó, mỗi người có thể nhìn dưới một khía-cạnh, theo một nhãn-quan và nhận-định theo quan điểm riêng của mình.

Trong vấn-đề bảo-hiến cũng vậy. Mỗi người khi đưa ra phương-thức, giải-thích vấn-đề và các nguyên-tắc, phê-phán các phán-quyết bảo-hiến, có thể đặt nặng một khía-cạnh nào đó theo ý-kiến chủ-quan phù-hợp với quan-điểm và quyền lợi riêng tư.

Tuy-nhiên, một cách đại-cương, chúng ta có thể nhìn thấy bản-chất của công-việc bảo-hiến như sau:

A.- TÍNH-CHẤT HỖN-HỢP

Công-việc bảo-vệ Hiến-Pháp và các nguyên-tắc hiến-định có tính-chất hỗn-hợp vừa chính-trị vừa pháp-lý.

I.- TÍNH-CHẤT CHÍNH-TRỊ :

Hiến-pháp của một quốc-gia là phản-ảnh chính-trị của quốc-gia đó. Ngược lại khung-cảnh pháp-lý do Hiến-pháp đặt ra cũng chi-phối sinh-hoạt của các thể-lực và cơ-cấu chính-trị trong nước. Do đó giải-thích Hiến-pháp và bảo-vệ Hiến-pháp là một hoạt-động có tính-cách chính-trị.

Khó mà tách rời công-việc bảo-hiến với hoạt-động chính-trị.

II.- TÍNH-CHẤT PHÁP-LÝ :

Hiến-pháp là dụng-cụ pháp-lý, là nguồn-gốc pháp-lý của các cơ-cấu quốc-gia. Hiến-pháp là một văn-kiến pháp-lý đặc-biệt quan-trọng. Hơn nữa vì tính cách đại-tổng và định-hướng của những nguyên-tắc hiến-tính mà các nhà lập-pháp, lập-qui phải qui-chiều vào đó để chi-tiết-hóa và cụ-thể-hóa khi thực hiện và áp-dụng. Như vậy Hiến-pháp hay các nguyên-tắc hiến-tính là căn-nguyên của những hành vi pháp-lý và vì thế bảo-vệ Hiến-pháp là can-thiệp vào lãnh-vực pháp-lý rồi. Do đó công-việc bảo-hiến có tính - chất pháp-lý.

x

Tóm lại, công-việc bảo-hiến tự bản-chất của nó đã có tính-chất hỗn-hợp vừa chính-trị vừa pháp-lý. Thực ra, sự phân-biệt chỉ là phân-biệt trên lý-thuyết chứ trong thực-tế, hai lãnh-vực chính-trị và tư-pháp liên-hệ rất nhiều.

Tuy-nhiên, có thể vì tư cách, nghề-nghiệp có trước mà các nhà bảo-hiến có một khuynh-hướng thiên về khía-cạnh chính-trị hay pháp-lý trong khi phán-quyết về một vụ-án bảo-hiến. Nhận-định này đưa chúng ta đến việc tìm hiểu những yếu-tố chi-phối những vụ-án bảo-hiến.

B.- CÁC YẾU-TỐ CHI-PHOI VỤ ÁN BẢO-HIẾN :

Trong vấn-đề bảo-hiến, khía-cạnh tích-cực là làm sao tôn-trọng và bảo-vệ Hiến-pháp, tránh được những vi-

phạm các nguyên-tắc hiến-định. Khi có những nghi-ngờ tính-cách hợp-hiến hay bất-hợp-hiến của một hành-vi pháp-ly đã hoặc sắp thực-hiện thì giới hữu-trách có thể đưa vấn-đề ra cơ-quan có thẩm-quyền bảo-hiến để xin giải-thích. Thái-độ tích-cực đó đã đem lại cho cơ-quan bảo-hiến những công-việc, tạo ra những vụ-án bảo-hiến.

Nhưng trong những vụ-án bảo-hiến đó có những yếu-tố sau đây chi-phối khiến cho phán-quyết không thể khách-quan tuyệt-đối :

I.- YẾU-TỐ NHÂN-SỰ :

1.- Về phía tụng-phương :

Dù với mục-đích gì, hậu-quả của vụ-án và phán-quyết cũng có thể đem lại hay làm thiệt-thòi quyền-lợi cho một bên tụng-phương về tinh-thần như danh-dự hay uy-tín hoặc vật chất nào đó. Tuy-nhiên, trong thực tế, mỗi cá-nhân hay tập-thể có một thế-lực chính-trị hay vai-trò khác nhau và nếu họ bất-mãn, bị trở-ngại thì sẽ có ảnh-hưởng nào đó trong sinh-hoạt chung. Vì thế, không nhiều thì ít các Thẩm-Phán bảo-hiến cũng phải để ý đến tư-cách, thế-lực và nhiệm-vụ của mỗi tụng-phương. Có thể phán-quyết phần nào bị ảnh-hưởng bởi yếu-tố nhân-sự của các tụng-phương. Nhưng còn tùy cá-tính của các Thẩm-Phán có chịu để bị chi-phối không.

2.- Về phía Thẩm-Phán :

Gạt bỏ yếu-tố áp-lực hoặc công-ích liên-hệ đến tụng-phương, chỉ chú-ý đến các Thẩm-Phán, chúng ta cũng thấy là vụ-án bị chi-phối bởi bản-ngã, cá-tính hay nhân-cách của các Thẩm-Phán.

Thực vậy, theo Giáo-Sư Nguyễn-Văn-Bông (1) nhận xét:

"... chúng ta đều là con người, cơ quan kiểm-
"soát cũng gồm một số người. Mà đã là con người thì
"khi chúng ta giải-thích, phê-bình, ý-kiến chúng ta
"phần nào bị ảnh-hưởng bởi nền giáo-dục của chúng ta,
"giai-cấp của chúng ta, tuổi-tác của chúng ta, định-
"kiến của chúng ta. Thành-thủ ra, khi chúng ta nói
"rằng cơ-quan kiểm-soát so-sánh đạo-luật cùng Hiến-
"pháp thật ra không phải Hiến-Pháp mà ý-nghĩ của họ về
"Hiến-pháp. Vì thế, nếu cơ quan kiểm-soát gồm nhiều
"người có một tinh-thần bảo-thủ thì chắc-chắn là những
"đạo-luật tiến-bộ xã-hội không thể nào ra đời vì lẽ
"bất-hợp-hiến...."

Lập luận này xác-nhận phạm-vi giải-thích Hiến-pháp rộng-rải vì tính-cách đại tổng của nguyên-tắc hiến-tính, vừa cho thấy là các vụ-án bảo-hiến đã bị chi-phối bởi quan-niệm của các Thẩm-Phán.

Ngoài ra, nếu các Thẩm-Phán bảo-hiến là những chính-trị-gia thì chính họ còn bị chi-phối bởi áp-lực, quyền lợi, chính-kiến của chính-đảng mà họ là đảng-viên.

II.- NHỮNG YẾU-TỐ LIÊN-HỆ ĐẾN VẤN-ĐỀ ĐƯA RA :

Tùy theo vấn-đề xin giải-thích hiến-pháp hay xin kiểm-hiến có tầm quan-trọng hay phạm-vi ảnh-hưởng thế nào: chi-phối quyền-lợi đa-số hay thiểu-số, dự-luận theo đó sẽ sôi-nổi hay lơ-là. Tất cả những yếu-tố liên-hệ đó sẽ phần nào chi-phối vụ-án, ảnh-hưởng đến người phán-quyết cũng như người phê-bình phán-quyết.

1.- TẦM quan-trọng và phạm-vi ảnh-hưởng của vấn-đề:

Như đã biết, nội-dung của Hiến-pháp không chỉ đề-

(1) NGUYEN-VAN-BONG, "Luật Hiến-Pháp và Chính-Trị-Học", 1969 trang 67.

cập đến những vấn-đề lớn của quốc-gia mà có thể là những vấn-đề thông-thường hay chỉ ảnh-hưởng, chi-phối quyền-lợi của một tập-thể nào đó.

Ví dụ : Cùng vấn-đề bầu-cử, điều-kiện ứng-cử-viên như thời-gian cư-ngụ, tình-trạng quân-dịch, ..., cuộc bầu cử xã ấp sẽ không quan-trọng bằng cuộc bầu-cử chức-vụ lãnh-đạo quốc-gia. Hiến-pháp đòi-hỏi bảo-vệ chế-độ cũng như nâng-đỡ thành-phần cô-nhi, quả-phụ tử-sỹ. Dĩ-nhiên vấn-đề ngăn-chặn lực-lượng khuynh-đảo chế-độ phải đặt nặng hơn việc ngăn-ngừa hành-vi hạn-chế quyền-lợi cô-nhi, quả-phụ vì hậu-quả sụp đổ chế-độ ảnh-hưởng đến mọi người, mọi giới, mọi thành-phần công-dân.

Như vậy, tùy vấn-đề, phán-quyết hay thái-độ của người theo dõi vụ-án sẽ rộng-rãi hay chặt-chế, nghiêm-khắc hơn. Nhưng dù sao cũng tùy-thuộc phần lớn nơi thái-độ của các Thẩm-Phán và yếu-tố nhân-sự khác.

2.- Quyền-lợi trong vụ-án :

Trong vụ-án hộ, thường thường chỉ có quyền-lợi của hai bên dự-tụng và vị chánh-án chỉ làm trọng-tài. Trong vụ án hình có quyền-lợi xã-hội bên cạnh quyền-lợi nghi-can. Vị Chánh-Thẩm có nhiệm-vụ dung-hòa quyền-lợi xã-hội do Công-Tổ-Viện bênh-vực và quyền-lợi nghi-can do luật-sư hay đương-sự biện-hộ, phán-quyết theo lương-tâm và luật-pháp, mà không phải chú-ý nhiều đến những yếu-tố bên ngoài vì hậu-quả của sự phạm-pháp và phán-quyết không ảnh-hưởng sâu rộng lắm hay không trực-tiếp chi-phối đời-sống toàn dân. Trong khi đó, hậu-quả của sự vi-hiến, của phán-quyết bảo-hiến ảnh-hưởng sâu xa đến đời-sống công-dân mà cả tụng-phương lẫn Thẩm-Phán bảo-hiến và người theo dõi vụ-án là những thành-phần. Phán quyết ảnh-hưởng đến đa-số trong hiện

tại lần, tương-lai, chi-phối cả quyền-lợi dân-tộc và vận-mạng quốc-gia. Do đó phải cân-phân giữa quyền-lợi công-dân và quyền-lợi quốc-gia, quyền-lợi đa-số và quyền-lợi thiểu-số.

Nói như thế không có nghĩa là chỉ chú-trọng đến quyền-lợi quốc-gia và của đa-số, mà còn tùy quan-niệm của Thẩm-Phán, của người phê-bình về ý-niệm quyền-lợi và lợi-ích chính-trị. Hy-sinh quyền-lợi thiểu-số công-dân có thể làm mất niềm-tin của dân-chúng đối-với chế-độ, đối với chính-quyền, khiến cho sự hội-nhập chính-trị không có.

3.- Dư-luận :

Như đã trình-bày và nhận-định, với tư-cách công-dân, trước một vụ-án bảo-hiến ảnh-hưởng đến quyền-lợi mỗi người, mỗi giới, mỗi tập-thể, nên dư-luận đặc-biệt chú-trọng, theo dõi, phê-bình. Trong khi vụ án đang diễn-tiến và cả sau khi có phán quyết, cơ-quan ngôn-luận lên tiếng, dư-luận sẽ xôn-xao. Đối-với những vấn-đề quan-trọng, có tính cách chính-trị, dư luận càng xôn-xao hơn. Các Thẩm-Phán bảo-hiến bắt-buộc phải lắng nghe để nhìn thấy khuynh-hướng, nguyện-vọng của đại-đa-số hầu có quyết-định thích-nghi: vừa hợp-tình vừa hợp-lý. Chính yếu-tố dư-luận đã chi-phối phần nào phán-quyết nội-vụ cũng như thay-đổi án-lệ trong những vụ tương-tự về sau.

x

Tóm lại, tùy quan-diểm nặng về chính-trị hay pháp-lý, tùy yếu-tố nhân-sự trọng vụ án, tùy vấn-đề và dư luận mà vụ án có thể bị chi-phối khi phán quyết và phê-bình. Tuy-nhiên, trong các yếu-tố chi-phối, yếu-tố nhân-sự của thành-phần bảo-hiến quan-trọng hơn cả. Do đó mà trong vấn-đề tổ-chức bảo-hiến, cũng như phê-bình, tìm hiểu, người ta chú-trọng đến thành-phần, đến cá-nhân các Thẩm-Phán và nhất là vị Chánh-thẩm, Chủ-Tịch cơ-quan bảo-hiến.

ĐOẠN III.-

TỔ-CHỨC BẢO-HIẾN

Trong vấn-đề tổ-chức bảo-hiến cũng như bất-cứ vấn-đề gì, giới hữu-trách trước nhất phải nghĩ đến giải-pháp, đến hình-thức tổ-chức hay cơ-quan, đến thành-phần nhân-sự và đến phương-cách làm việc.

A.- GIẢI-PHÁP CHO VẤN-ĐỀ BẢO-HIẾN

Trong việc chọn lựa giải-pháp, trước nhất những nhà lập-hiến hay chính-quyền phải nghĩ đến vấn-đề nên hay không nên kiểm-soát hiến-tính các hành-vi lập-pháp nghĩa là các đạo-luật.

I.- KHÔNG KIỂM-SOÁT HIẾN-TÍNH CÁC ĐẠO-LUẬT :

Có thể các nhà lập-hiến đã vô-tình hay cố-ý không đề-cập vấn-đề kiểm-soát hiến-tính các đạo-luật, không dự-trù việc thành-lập cơ-quan bảo-hiến.

a.- Lý-do quyết-định :

Có hai nguyên-nhân khiến cho nhà lập-hiến hay chính-quyền không chấp-nhận giải-pháp kiểm-soát hiến-tính các đạo-luật.

1.- Hiến-pháp tục-lệ và hiến-pháp nhu-tính :

Hiến-pháp tục lệ như đã nói ở đoạn I là loại Hiến-Pháp không có trên phương-diện hình-thức, không phải là văn-kiện duy-nhất, mà nội-dung do nhiều đạo-luật và tục-

lệ qui-định. Vậy Hiến-pháp không do một Quốc-Hội Lập-Hiến soạn-thảo, không có những nhà lập-hiến do dân bầu-cử chính thức và như thế không có sự chọn lựa hay quyết-định của nhà lập-hiến một cách minh-nhiên.

Còn Hiến-pháp nhu-tính không dự-trừ việc tu-chính Hiến-pháp bởi một thủ-tục khó-khăn, cho phép các nhà lập-pháp tu-chính Hiến-pháp bằng thủ-tục lập-pháp thông-thường.

2.- Sự tín-nhiệm đối-với cơ-quan lập-pháp :

Trong chế-độ dân-chủ, người ta nghĩ rằng Quốc-Hội hay cơ-quan lập-pháp do dân bầu ra, hiểu rõ nguyện-vọng của nhân dân, có đủ tư-cách đại-diện để phát-biểu ý-muốn của nhân-dân nên cần để cho cơ quan này được dễ-dàng làm tròn nhiệm-vụ của mình trong việc tu-chính hiến-pháp và lập-pháp. Quốc-Hội Lập-Pháp phải có vị-thế quan-trọng và không thể chịu sự kiểm-soát của cơ-quan khác dù là cơ-quan bảo-hiến.

Trong thực tế, việc kiểm-soát hiến-tính các đạo-luật có thể đưa đến hiện-tượng "chính-quyền của những Thẩm-Phán" nghĩa là cơ-quan bảo-hiến đi đến độc-tài, khống-chế và làm tê-liệt hành-vi của các cơ-quan khác. Việc đó không thể chấp-nhận được. Dù cơ-quan bảo-hiến là cơ-quan dân-cử trực-tiếp hay gián-tiếp, dù các thành-phần do các Công-Quyền chỉ-định thì sự tín-nhiệm giữa các cơ-quan, phải chọn Quốc-Hội Lập-Pháp hơn là cơ-quan bảo-Hiến.

b.- Hệ-quả của việc không kiểm-hiến :

Đĩ-nhiên trong chế-độ dân-chủ, mục-tiêu chính-trị là tôn-trọng ý-muốn của dân và làm sao để cho chính-quyền đủ phương-tiện đáp-ứng nguyện-vọng nhân-dân và phát-

triển quốc-gia. Tôn-trọng và đáp-ứng nguyện-vọng của nhân dân trọn vẹn là bảo-vệ hiến-pháp vậy. Có hai khía-cạnh cho vấn-đề :

1.- Bảo-vệ Hiến-Pháp hay nguyện-vọng của nhân-dân :

Điều-kiện cho việc thực-hiện mục-tiêu này là khả-năng và đạo-đức chính-trị của các nhà lập-pháp: Có khả-năng là hiểu rõ, ghi-nhận trung-thực nguyện-vọng dân-chúng hay nguyện-vọng chính-dáng của đại-đa-số; còn đạo-đức chính-trị là hướng vào mục-tiêu công-ích, quyền-lợi quốc-gia để hành-động hơn là vì quyền-lợi riêng tư bất-chính. Nhân-dân đã tín-nhiệm nơi nhà lập-pháp thì họ phải xứng-đáng với niềm-tin đó. Nếu không sẽ bị chế tài qua các cuộc bầu cử nghĩa là nhân-dân sẽ rút lại sự tín-nhiệm, không bầu cho họ.

Nếu được những việc đó, cơ-chế và sinh-hoạt chính-trị phải lành-mạnh, sự chuyển-quyền phải hợp-hiến, hợp-pháp và định-kỳ, cũng như trình-độ ý-thức chính-trị và tinh-thần quốc-gia cao độ của toàn dân.

2.- Lợi và hại của việc không kiểm-hiến :

Cái lợi đầu tiên là dễ tu-chính Hiến-Pháp, các hành-vi lập-pháp được dễ-dàng hành-xử. Như vậy, chính-quyền, các vị lãnh-đạo quốc-gia do dân bầu, sẽ dễ thích-nghi-hóa hoạt-động quốc-gia theo hoàn-cảnh để vượt thoát những khó khăn, tránh những bất-ôn và phát-triển quốc-gia một cách liên-tục.

Tuy-nhiên, trong cái lợi đó đã cho thấy cái tai-hại là nếu các đại-diện dân cử có khuynh-hướng độc-tài hoặc thiếu khả-năng ghi-nhận; vô-tình hay cố ý giải-thích

sai-lạc ý-muốn nhân-dân và không nhận-dịnh chính-xác tình-trạng thì việc tu-chính hiến-pháp dễ-dàng, việc dễ cho các nhà lập-pháp làm luật bừa-bãi, hậu-quả áp-dụng luật sẽ tai hại hơn, bất-ôn sẽ nhiều hơn; thay vì phát-triển quốc-gia lại làm cho quốc-gia thoái-bộ.

Chính những khuyết-diểm này đã đưa đến chủ - trương phải kiểm-soát hiến-tính các hành-vi pháp-lý của nhà lập-pháp, lập-qui.

II.- GIẢI-PHÁP KIỂM-SOÁT HIẾN-TÍNH CÁC ĐẠO-LUẬT :

a.- Lý-do :

1.- Hiến-pháp thành-văn cương-tính :

Mục-tiêu của Hiến-pháp thành-văn là công-khai-hóa, làm cho rõ-ràng những khuynh-hướng và nguyện-vọng toàn dân. Tính-cách cứng rắn, không cho phép tu-chính Hiến Pháp dễ-dàng, nhằm tránh tình-trạng độc- đoán, độc-tài của chính-quyền cũng như của Quốc-Hội Lập-Pháp dân-cử.

Khuynh-hướng của Hiến-pháp thành-văn là ngăn-chặn độc-tài, muốn có sự ổn-cố tương-đối, để cho sinh-hoạt chính-trị lành-mạnh, thể-hiện ước-vọng chính-dáng của nhân dân.

2.- Sự tín-nhiệm và phân-công, phân-nhiệm :

Khuynh-hướng ngăn-chặn độc-tài trong giải-pháp kiểm-hiến đã cho ta thấy thái-độ thiếu tín-nhiệm của nhân-dân đối-với chính-quyền, kể cả với Quốc-Hội Lập-Pháp dân-cử. Nếu độc-tài thì các nhà lập-pháp hay nhân-vật có trách-nhiệm kiểm-hiến cũng có thể độc-tài như nhau. Vậy không đặt vấn-đề tín-nhiệm mà phải chú-trọng đến kỹ-thuật, đến

sự phân-công, phân-nhiệm.

Dân bầu Quốc-Hội Lập-Hiến chỉ nhằm mục-tiêu đặc-biệt là để soạn-thảo, biểu-quyết Hiến-pháp; cũng như bầu Quốc-Hội Lập-Pháp là để cụ-thể-hóa những nguyên-tắc hiến-định bằng hành-vi lập-pháp. Mỗi cơ-quan có những công-việc và trách-nhiệm riêng-biệt. Không thể vì tư-cách dân-cử mà giao-phó cho Quốc-Hội Lập-Pháp công-việc tu-thảo Hiến-pháp được.

Sự phân-nhiệm phải có giữa Quốc-Hội Lập-Hiến và Quốc-Hội Lập-Pháp thì cũng phải có sự phân-nhiệm giữa cơ-quan lập-pháp và cơ-quan bảo-hiến. Không có vấn-đề vị-thứ ở đây.

b.- Hệ-quả của giải-pháp kiểm-hiến :

Muốn kiểm-soát hiến-tính các đạo-luật và bảo-vệ hiến-pháp hữu-hiệu, phải cần có một vài điều-kiện hỗ-trợ và phải tìm phương-thức kiểm-hiến thế nào cho có kết-quả tối-đa.

1.- Điều-kiện để kiểm-hiến hữu-hiệu :

Đĩ-nhiên là trong chế-độ dân-chủ, tự-do, vấn-đề cưỡng-bách không phải là điều-kiện hay phương-tiện quan-trọng mà quan-trọng là ý-thức chính-trị và sự thật-tâm nhìn nhận công-lý của mỗi người, mỗi giới.

Thực vậy, tại các quốc-Gia tiên-tiến, dân chủ nhất, cơ-quan bảo-hiến thường là cơ-quan không có một phương-tiện võ-lực nào để buộc tưng-phương nghe theo quyết-định của mình. Cơ quan bảo-hiến chỉ có trách-nhiệm đưa ra phán-quyết còn tôn-trọng, chịu thi-hành hay không phải do các quyền-lực khác, do thái-độ của Công-quyền khác nhất là Quyền Hành-Pháp. Cơ-quan bảo-hiến chỉ có phương-tiện duy-nhất là sự hỗ-trợ của công-luận. Chỉ có công-luận, cử-tri

mọi chế-tài hữu-hiệu những nhân-vật không có đạo-đức chính trị, không tôn-trọng công-lý. Công-luận cũng cần khách-quan, vô-tư và công-luận cần được hướng dẫn bởi những người có đủ kiến-thức và ý-thức tương-đối.

Vậy vấn-đề chủ-yếu là trình-độ dân-trí, ý-thức của toàn dân cũng như cơ-chế chuyên-quyền lành-mạnh. Với ý-thức ngăn-chặn độc-tài, thái-độ tích-cực và kiến-biết của đa-số sẽ là áp-lực buộc cơ-quan bảo-hiến, các tưng-phương và cơ-quan thi-hành phán-quyết phải có thái-độ đứng-dẫn và tôn-trọng công-lý.

Còn vấn-đề lợi hại của giải-pháp để giốn-tiếp nói đến khi đề-cập giải-pháp không kiểm-hiến trên đây.

2.- Giải-pháp kiểm-hiến :

Người ta có thể nghĩ đến và chọn lựa một trong hai giải-pháp sau đây:

a) Kiểm-soát hiến-tính riêng-biệt :

Nếu cho rằng công-việc kiểm-hiến, bảo-hiến là công-vụ đặc-biệt có bản-chất khác hơn công-việc kiểm-pháp thông-thường của cơ-quan tư-pháp thì người ta sẽ áp-dụng giải-pháp kiểm-soát hiến-tính các văn-kiện pháp-lý riêng-biệt với việc kiểm-pháp.

Cái hay của giải-pháp này là đặt vấn-đề bảo-hiến vào lãnh-vực riêng; phân-công và chuyên-môn-hóa Thẩm-Phán kiểm-hiến và kiểm-pháp; có thể bầu-cử, tuyển-cử, bổ-nhiệm các chính-trị gia vào công-việc có tính-chất hỗn-hợp này. Nhưng giải-pháp này cũng có trở-ngại như khi có một vụ-án tư-pháp; nếu đã có phán-quyết của các Thẩm-Phán tư-pháp, sau khi giải-thích và dẫn-chiếu một đạo-luật, trừng phạt một tưng-phương hay dành đặc-ân cho tưng-phương khác mà sau đó, hoặc cùng lúc, cơ quan bảo-hiến cho rằng đạo-

luật dẫn-chiếu kia vi-hiến thì sao ? Làm sao giải-quyết hậu-quả các phán-quyết và mâu-thuẫn vô-tình giữa Thẩm-Phán kiểm-pháp và Thẩm-Phán kiểm-hiến. Trở-ngại đó đưa đến giải pháp sau đây.

b) Kiểm-soát hợp-pháp-tính lẫn hợp-hiến-tính :

Trong hệ-cấp pháp-lý, nếu cho rằng Hiến-pháp có vị-thế cao hơn đạo-luật, theo quan-niệm của người chủ-trương kiểm-hiến, thì các văn-kiến lập-pháp, lập-qui phải phù-hợp với Hiến-pháp. Hành-vi hay văn-kiến vi-hiến phải bị coi là vô-hiệu.

Kiểm-soát một lần hiến-tính lẫn pháp-tính sẽ tránh được trở ngại nói trên nhưng lại không phân-công, khiến cho vị Thẩm-Phán chuyên-môn về kiểm-pháp sẽ lãng-quên khía cạnh chính-trị hoặc các Thẩm-Phán chính-khách sẽ đặt nặng yếu-tố chính-trị hơn giá-trị pháp-lý của vụ án.

x

Tóm lại, tùy quan-điểm, tùy tình-trạng chính-trị, các nhà lập-hiến hay giới hữu-trách chọn lựa giải-pháp thì cũng đã phần nào quyết-định việc tổ-chức cơ-quan và thành-phần nhân-sự rồi.

B.- CƠ-QUAN BẢO-HIẾN :

Cũng do quan-niệm của nhà lập-hiến hay chính-quyền về bản-chất của công-việc bảo-hiến mà cơ-quan bảo-hiến được thành-lập là cơ-quan chính-trị hay cơ-quan tài-phần.

I.- CƠ-QUAN CHÍNH-TRỊ :

Đây là giải-pháp được dự-liệu trong các Hiến-Pháp

của Pháp-Quốc (Hiến-Pháp năm thứ VIII cách-mạng, Hiến-Pháp 1852, Hiến-Pháp 1946 và Hiến-Pháp 1958) cũng như Hiến-Pháp VNCH 1.956.

1.- Theo Hiến-Pháp năm thứ VIII cách-mạng và Hiến-pháp 1852 của Pháp-Quốc :

Việc kiểm-hiển, bảo-hiển được giao cho Thượng-Nghị-Viện. Kinh-nghiệm cho biết là cơ-quan bảo-hiển này thường có khuynh-hướng thiên về khía-cạnh chính-trị để xét các tranh-chấp liên-quan đến Hiến-Pháp và dĩ-nhiên nếu Thượng-Nghị-Viện là một tưng-phương thì phán-quyết sẽ không vô-tư. Ngoài ra vì là cơ-quan chính-trị nên khi xét tính-cách hợp-hiến của văn-kiện bị chỉ-trích, cơ-quan này thường xét theo tiêu-chuẩn hợp-thời, thích-nghi hơn là tiêu-chuẩn thuần pháp-lý.

2.- Theo Hiến-Pháp 1.946 của Pháp :

Hiến-pháp 1946 của Pháp giao nhiệm-vụ bảo-hiển cho một Ban Bảo-Hiến gồm 3 nhân-vật đương-nhiên là : Tổng-Thống, Chủ-Tịch Thượng-Viện, Chủ-Tịch Hạ-Viện và 10 Ủy-Viên (7 do Hạ-Viện và 3 do Thượng-Viện chọn-lựa). Thành-phần này đã nói lên tính-chất chính-trị của cơ-quan và đưa đến khó-khăn cho việc thụ-lý : ít nhất phải có 2 trong 3 chức-vụ đương-nhiên ưng-thuận. Ngoài ra Ủy-Ban chỉ có thể được thụ-lý trước khi ban-hành dự-luật bị chỉ-trích. Nếu Ủy-Ban xét thấy dự-luật hợp-hiến thì đạo-luật sẽ được ban-hành. Bằng trái lại thì hoặc sửa-đổi đạo-luật hoặc tu-chính Hiến-pháp.

3.- Theo Hiến-Pháp 1.958 của Pháp :

Cơ-quan bảo-hiển theo Hiến-pháp này được gọi là Hội-Đồng Bảo-Hiến gồm 9 nhân-viên, nhiệm-kỳ 9 năm nhưng không được tái-cử, cứ mỗi năm thay đổi 1/3. Các Cựu Tổng-

Thống là Hội-Viên đương-nhiên của Hội-Đồng. Hội-Đồng có thẩm quyền về :

- Xét-xử những tranh-chấp liên-quan đến trưng-câu dân-ý.
- Kiểm-soát hợp-hiến-tính các đạo-luật và các hiệp-ước.
- Thay-thế hành-xử thẩm-quyền của Tổng-Thống trong những trường hợp Tổng-Thống không thể hành-xử thẩm-quyền được.
- Hành-xử thẩm-quyền đặc-biệt của Tổng-Thống khi vì lý-do đặc-biệt khiến Hiến-pháp không thể áp-dụng được nữa.

4.- Theo Hiến-Pháp 1.956 của VNCH :

Hiến-pháp 1956 giao-quyền bảo-hiến cho Viện Bảo-Hiến mà thành-phần do Hành-pháp và Lập-pháp chỉ-dịnh. Chương I sẽ đề cập chi-tiết hơn về cơ quan này.

II.- CƠ-QUAN TÀI-PHÁN :

Quan niệm tổ-chức ở đây thiên về tính-chất pháp lý của công-việc bảo-hiến. Hiến-Pháp Hoa-Kỳ năm 1787 là Hiến-Pháp đầu-tiên đã thiết-lập cơ-quan kiểm-hiến là cơ-quan tài-phán. Sau đó, nhiều quốc-gia noi theo mà trong đó có Việt-Nam Cộng-Hòa với Hiến-Pháp 1.967.

1.- Cơ-quan bảo-hiến Hoa-Kỳ :

Luật-pháp Hoa-Kỳ có thể chia làm 2 loại là Hiến Pháp, Đạo-luật tiểu-bang và Hiến-Pháp, Đạo-luật liên-bang. Hiến-Pháp Hoa-Kỳ chỉ dự-liệu việc kiểm-soát Hiến-pháp, Đạo-luật tiểu-bang mà không dự-liệu việc kiểm-soát hiến-tính các Đạo-luật liên-bang. Thẩm-quyền của cơ-quan bảo-hiến hay Tối-Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ cũng như nguyên-tắc ưu-thống của Hiến-pháp liên-bang được công-nhận hiện nay là do công-

trình của học-thuyết về án-lệ, nhất là án-lệ v/v Marbury c/ Madison năm 1803, dưới thời Marshall làm Chủ-Tịch Tối-Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ.

2.- Cơ-quan Bảo-Hiến Việt-Nam Cộng-Hòa

Hiến-Pháp VNCH 1967 giao nhiệm-vụ bảo-hiến cho cơ-quan Tư-Pháp là Tối-Cao Pháp-Viện. Chúng ta sẽ tìm hiểu đầy đủ hơn trong các chương sau.

X

Tóm lại, qua việc tìm hiểu tổ-chức cơ-quan, chúng ta đã đề-cập phần nào đến vấn-đề nhân-sự và thủ-tục Tuy-nhiên, yếu-tố nhân-sự rất quan-trọng trong công-việc bảo-hiến cho nên chúng ta cần tìm hiểu một cách tổng-quát về thành-phần nhân-sự của cơ-quan bảo-hiến.

C.- THÀNH-PHẦN NHÂN-SỰ :

Thường thường, khi quan-niệm cơ-quan bảo-hiến là cơ-quan chính-trị thì việc tuyển-cử có khuynh-hướng nhằm vào chính-trị-gia. Còn nếu quan-niệm cơ-quan bảo-hiến là cơ-quan tài-phán thì việc tuyển-cử lại nhằm vào các Luật gia. Ngoài ra nếu để cho cơ-quan bảo-hiến lệ-thuộc một Công-Quyền nào thì các Thẩm-Phán Bảo-Hiến sẽ thiên về bảo-vệ quyền-hành và quyền-lợi của Công-Quyền đó hơn. Tuy-nhiên, vấn-đề nhân-sự còn tùy-thuộc vào Hiến-pháp qui-định về thể-thức tuyển-cử cũng như quan-niệm của những giới-chức tuyển-cử.

- Đại-cương có thể phân-biệt thành-phần và khuynh-hướng chung như sau:

I.- THÀNH-PHẦN CHÍNH-TRỊ-GIA :

Khuynh-hướng chung của các chính-trị-gia là giải-thích rộng-rãi, phán-quyết vấn-đề dựa vào tính-cách

hợp-thời và thích-nghĩ. Các chính-trị-gia cũng lưu-tâm nhiều vào dư-luận hơn là hồ-sơ pháp-lý như văn-kiến qui-chiều, dân-chúng và bằng-chứng.

II.- THÀNH-PHẦN LUẬT-GIA :

Khuyh-hướng chung của các luật-gia là đối lại với khuyh-hướng trên. Ngoài ra, với thành-phần Luật-gia, có thể phân-biệt :

1.- Lý-thuyết-gia và thực-hành-gia :

Thường thường, người ta xem các Giáo-sư Luật-học, không hành nghề nào khác, là những lý-thuyết-gia. Còn các Thẩm-Phán và Luật-Sư chuyên-nghiệp là những thực-hành-gia.

Khuyh-hướng của các lý-thuyết-gia là chú-ý đến học-thuyết và luật đối-chiều. Trong khi đó các thực-hành-gia chú-ý đến thực-trạng sinh-hoạt tư-pháp trong nước và thực-trạng đời-sống dân-chúng, vì họ có cơ-hội tiếp-xúc với các tụng-phương hoặc thân-chủ nhiều.

Ngoài ra, giữa các Thẩm-Phán, người ta có-thể phân-biệt Thẩm-Phán Công-Tố và Thẩm-Phán Xử-Án để tìm hiểu thói-quen nghề-nghiệp, quyền-lợi và áp-lực (nếu còn bị ràng-buộc nào đó với nơi họ xuất thân) hầu biết được khuyh-hướng của họ.

Còn giữa Luật-sư và Thẩm-phán thì do thói quen nghề-nghiệp - Các Luật-sư thường chú-trọng quyền-lợi hiện-thực của công-dân, trong khi các Thẩm-phán là Công-chức thường để ý đến quyền-lợi quốc-gia nhiều hơn.

2.- Luật-gia công-pháp và tư-pháp :

Có thể đo trình-độ hiểu-biết chuyên-môn, do tình-trạng giáo-dục và nghiên-cứu, học-hỏi, thành-phần công-pháp sẽ chú-trọng khía-cạnh chính-trị và quyền-lợi chung,

trong khi thành-phần tư-pháp thiên về pháp-lý thuần-túy và quyền-lợi cá-nhân công-dân nhiều hơn.

X

Tóm lại, mỗi cá-nhân có thể có quan-niệm và khuynh-hướng riêng. Nhưng trong một tập-thể, với vai-trò mới, những khác-biệt có thể dung-hòa và khuynh-hướng chung của cơ-quan bảo-hiến chỉ còn tùy-thuộc vào tỷ-lệ giữa các thành-phần cũng như nhiệm-vụ của mỗi người trong cơ-quan đó.

D.- THỦ - TỤC BẢO - HIẾN :

Vấn-đề đặt-ra cho công-việc bảo-hiến là làm sao cho mọi người tôn-trọng hiến-pháp, tham-dự vào việc ngăn-chặn những hành-vi vi-hiến. Có thể kiểm-soát các hành-vi trước khi thực-hiện để ngăn-chặn hoặc kiểm-soát sau khi hành-vi đó áp-dụng, để chử-tài.

Hai khía-cạnh của vấn-đề là kiểm-soát trước hay kiểm-soát sau khi hành-vi có ảnh-hưởng, chi-phối đời-sống và tình-trạng pháp-lý của công-dân.

I.- THỦ-TỤC TIỀN-KIỂM :

Mục-dích của thủ-tục này là phòng-ngừa việc đã rồi đưa đến những phiền-phức; cần ngăn-chặn những hành-vi vi-hiến phát-sinh. Thủ-tục này đã nhìn thấy qua thẩm-quyền của cơ-quan bảo-hiến theo chế-độ kiểm-hiến do Hiến-Pháp 1946 Pháp-quốc đã được nói đến, cũng như thủ-tục theo Hiến Pháp 1958 của Pháp-quốc được áp dụng như sau:

- Nếu cơ-quan Hành-Pháp cho rằng dự-án-luật của Quốc-Hội vi-hiến như vượt ngoài thẩm quyền của Lập-Pháp, Chính-Phủ có thể kháng-nại.

- Nếu Chủ-Tịch Quốc-Hội vẫn giữ nguyên lập-trường của mình thì Hội-Đồng Bảo-Hiến sẽ thụ-lý và giải-quyết tranh-chấp.

Còn đối-với các dự-thảo văn-kiến lập-quy có hai trường-hợp :

- Trường hợp Chính-Phủ muốn sửa-đổi các đạo-luật có trước năm 1958, Chính-Phủ có quyền tự-do sửa-đổi, nếu Quốc-Hội chưa làm việc đó bằng một đạo-luật. Chính-Phủ chỉ cần tham-khảo ý-kiến của Hội-Đồng Bảo-Hiến. Ý-kiến của Hội-Đồng Bảo-Hiến trong trường-hợp này chỉ có tính-cách tư-vấn thôi.

- Trường-hợp các đạo-luật ban-hành sau năm 1958 mà vi-phạm lãnh-vực lập-quy, Chính-Phủ có thể dự-thảo văn-kiến lập-quy sửa-đổi các đạo-luật đó và chỉ được ban-hành khi Hội-Đồng Bảo-Hiến xác-nhận có sự vi-phạm. Sở-dĩ có trường-hợp này là vì tại Pháp có sự phân-biệt rõ-ràng phạm-vi lập pháp và lập-quy.

Tuy-nhiên, nhận-định tổng-quát thì cơ-quan bảo-hiến với thủ-tục tiên-kiểm là cơ-quan hướng-dẫn Quốc-Hội và Chính-Phủ trong việc soạn-thảo các văn-kiến lập-pháp, lập-quy và ngăn-chặn những hành-vi vi-hiến, vi-pháp trước khi nó "ra đời", gây ảnh-hưởng không hay.

II.- THỦ-TỤC HẬU-KIỂM :

Đa-số các trường-hợp kiểm-hiến tại các quốc-gia đều có tính-cách hậu-kiểm.

Thủ-tục hậu-kiểm được biện-minh và chấp-nhận vì người ta quan-niệm rằng một hành-vi pháp-lý trước khi áp-dụng và thực-hành thì khó mà biết được kết-quả và giá-trị của nó. Việc phê-phán, kiểm-hiến trong giai-đoạn này chỉ có giá-trị lý-thuyết hơn thực-dụng, nhất là khi hiến-pháp đã dành một phạm-vi áp-dụng rộng-rãi cho chính-quyền. Phải xem

hậu-quả của nó rồi mới có thể phân-xét được.

Thủ-tục hậu-kiểm đó chỉ áp-dụng khi văn-kiện đã ban-hành, có ảnh-hưởng thực-sự và có tranh-chấp, nghi-ngờ vi-hiến. Do sự kháng-nại nào đó, cơ-quan bảo-hiến mới giải-thích Hiến-pháp, so-chiếu đối-tượng kiểm-hiến với Hiến-pháp để xem nó có thực-sự vi-hiến chăng.

Trong thủ-tục hậu-kiểm còn có 2 phương-cách sau đây :

1.- Phương-cách chính-tổ :

Công-dân quốc-gia khi xét thấy đạo-luật nào trái với Hiến-Pháp, có thể khởi-tổ đạo-luật đó ra trước cơ-quan bảo-hiến để xin xác-nhận tính-cách vi-hiến và chỗ-tài tiêu-hủy hay vô-hiệu-hóa nó.

Tuy-nhiên, để tránh lạm-dụng thủ-tục có thể đòi-hỏi một vài điều-kiện như đóng tiền dự-phạt hay chứng-minh lợi-ích tùy theo tư-cách người khởi-tổ. Cũng có thể thủ-tục chỉ dành quyền khởi-tổ cho một giới nào đó thôi.

2.- Phương-cách khước-biện :

Đây là hình-thức từ-chối giá-trị của văn-kiện chi-phối mình vì lẽ nó vi-hiến. Trong thực-tế với phương-cách khước-biện người kháng-nại chỉ có thể nhận một vụ án, nêu ra khước-biện bất-hợp-hiến của đạo-luật mà người ta định đem áp-dụng đối-với y; y không kiện thắng đạo-luật mà y coi là bất-hợp-hiến; y chỉ tự bào-chữa để tự-vệ bằng cách yêu-cầu đừng áp-dụng luật đó với y.

Sự kiểm-hiến bằng phương-cách khước-biện chỉ là một phụ-đời theo sau một vụ-án chính có trước.

x

Tóm lại, thủ-tục kiểm-hiến vừa nhằm giới-hạn

phạm-vi hành-xử thẩm-quyền bảo-hiến để tránh lạm-dụng vừa tạo cơ-hội, điều-kiện cho công-dân tham-gia vào việc công-ích là bảo-vệ hiến-pháp để bảo-vệ quyền-lợi chung. Khuynh-hướng rộng-rải nhất là vừa tiên-kiểm vừa hậu-kiểm, chấp-nhận phương-cách chính-tổ lẫn khước-biến.

x

x x

Qua các vấn-đề trình-bày nơi chương này, chúng ta thấy rằng tùy hoàn-cảnh chính-trị và khuynh-hướng chung mà quốc-gia có cần hiến-pháp thành-văn để ghi-nhận rõ-ràng ước-vọng và khuynh-hướng chung của toàn dân, cũng như chấp-tính cách cứng-rắn của hiến-pháp để ngăn-chặn chính-quyền hay một công-quyền độc-tài chăng.

Nếu có một Hiến-pháp thành-văn cương-tính và chấp-nhận giải-pháp kiểm-hiến thì tùy khuynh-hướng thiên về tính-cách mẫu-mục hay tự-do, thiên về ổn-cố hay phát-triển mà chọn lấy cách tổ-chức cơ quan, tuyển cử thành-phần nhân sự, ấn-định thủ-tục bảo-hiến để có thể bảo-vệ hiến-pháp hữu-hiệu.

Các vấn-đề đặt ra và đòi-hỏi một sự lựa chọn thích nghi của nhà lập-hiến, lập-pháp và bảo-hiến, với mục-tiêu tạo một sự quân-bình vừa ổn-cố vừa phát-triển sinh-hoạt chính-trị quốc-gia.

x

Đối-với Việt-Nam Cộng-Hòa, các nhà lập-hiến 1967, Quốc-Hội và Tối-Cao Pháp-Viện đã chọn lựa thể nào qua sự qui-định của Hiến-pháp, của Luật tổ-chức và điều-hành. Tối-Cao Pháp-Viện và Nội-qui của cơ-quan bảo-hiến này.

Chúng ta sẽ tìm hiểu trong chương kế tiếp.

x

Chương I :

**TỔ-CHỨC BẢO-HIẾN
TẠI VIỆT-NAM CỘNG-HÒA**

Chúng ta cần trở về dĩ-vãng, ít nhất là từ khi quốc-gia độc-lập có chủ-quyền, để nêu rõ tổ-chức hiện-hữu.

ĐOẠN I :

DIỄN-TRÌNH THÀNH-LẬP CƠ-QUAN BẢO-HIẾN

Cơ-quan Bảo-Hiến được qui-định trong Hiến-Pháp . Nhưng Hiến-Pháp thể-hiện khuynh-hướng chính-trị đương thời . Do đó chúng ta cần tìm hiểu khuynh-hướng chính-trị dưới thời đệ nhất Cộng-Hòa và lúc thành-lập nền đệ-nhị Cộng-Hòa hiện nay.

A.- HIẾN-PHÁP VÀ KHUYNH-HƯỚNG CHÍNH-TRỊ

I.- KHUYNH-HƯỚNG CHÍNH-TRỊ DƯỚI THỜI ĐỆ I CỘNG-HÒA VỚI HIẾN-PHÁP 1.956 :

Non 20 năm trước đây, Hiệp-định Genève chấm dứt cuộc chiến kéo dài gần 10 năm. Việt-Nam Cộng-Hòa nhận phân nửa lãnh-thổ Việt-Nam từ sông Bến-Hải đến mũi Cà-Meui, với sự hiện-diện của người Pháp, với tình trạng phân-hóa lực lượng quốc-gia và mầm móng hiện-

tượng sử-quân, với áp-lực của cộng-sản tại nông-thôn do cán-bộ năm vùng của họ để lại chuẩn-bị tổng-tuyên-cử vào 2 năm sau.

Trước hoàn-cảnh đó, chính quyền đương-thời, trong thời-gian đầu, đã thành-công phần nào trong việc tranh lấy chủ-quyền nơi tay người Pháp, thống-nhất lực lượng quốc-gia, ổn-định nội-tình và tổ-chức chống cộng cùng xây-dựng cơ-sở phát-triển quốc-gia.

Với sự tin-tưởng vào chính-quyền của đa số quần-chúng lúc đầu, với khuynh-hướng chính-trị của giới lãnh-đạo chính-quyền đương thời, Hiến-pháp 1.956 ra đời theo khuynh-hướng chính-trị như sau :

1.- Chính-quyền mạnh với vai trò trội-yếu của cơ-quan Hành-Pháp, mà điển-hình nhất là điều 3 minh-thị ghi-nhận: "Tổng-Thống lãnh-đạo quốc-dân", cũng như các điều khoản khác giao quyền hành rộng rãi cho Tổng-Thống.

2.- Quyền Tư-Pháp là quyền thứ-yếu so với 2 Công-quyền kia. Điều 4 qui-định "Tư-Pháp phải có một quy-chức bảo-đảm tánh-cách độc-lập" nhưng ngành Tư-pháp không được coi là ngang hàng với hai ngành Hành-Pháp và Lập-Pháp.

3.- Tổ-chức Bảo-Hiến chịu ảnh-hưởng và lệ-thuộc nhiều vào Hành-Pháp : vị Chủ-Tịch do Tổng-Thống cử với sự thỏa-hiệp của Quốc-Hội.

Theo các nhà lập-hiến đương thời, khuynh-

hướng tổ-chức chính-quyền và công-cuộc bảo-hiến này nhằm đáp ứng các nguyện-vọng ghi nơi phần mở đầu là:

- Củng-cố độc-lập chống mọi hình-thức xâm-lãng thống-trị.
- Bảo-vệ tự-do cho mỗi người và cho Dân-tộc.
- Xây-dựng dân-chủ về chính-trị, kinh-tế, xã-hội, văn-hóa cho toàn dân trong sự tôn-trọng nhân-vị.

Với sự thắng thế trên chính-trường quốc-nội cộng thêm vài thành-quả ngoại-giao lúc đầu, các nhà lãnh-đạo chế-độ đệ I cộng-hòa đã đi xa trên đường củng-cố thế-lực, xâm-phạm vào lãnh-vực tôn-giáo và tín-ngưỡng nên cuộc cách mạng 1-11-1963 bùng-nổ đưa quốc-gia và dân-tộc đi vào giai-đoạn chính-trị khác.

II.- KHUYNH-HƯỚNG CHÍNH-TRỊ DƯỚI THỜI ĐỆ II CỘNG-HÒA VỚI HIẾN-PHÁP 1.967 :

Sau khi chế độ đệ I cộng-hòa sụp-đổ, Hiến-Pháp 1.956 không còn được công-nhận, các chính-quyền liên-tiếp thay nhau, chính-tình bất-ổn. Sinh-hoạt chính-trị không còn theo một khuôn-mẫu, một kỷ-cương nào, vì không có một Hiến-pháp do Quốc-Hội thiết-lập, chỉ đến khi Hiến-pháp đệ II cộng-hòa ban-hành.

Khuy nh-hướng và nguyện vọng chung lúc bấy giờ là:

- E-sợ độc-tài và hỗn-loạn chính-trị (chương VIII)
- Mong-muốn tự-do, dân-chủ (lời mở đầu)
- Chống cộng tích-cực (điều 4).

Khuy nh-hướng và nguyện-vọng đó thể-hiện trong Hiến-pháp ban-hành ngày 1-4-1967 với mục-tiêu thành-lập:

1.- Một chính-quyền hữu-hiệu nhưng không độc-tài với chế độ Tổng-Thống nhưng có Thủ-Tướng, Quốc-Hội lưỡng-viện; với sự phân-nhiệm, phân-quyền nhưng phối-hợp hoạt-động giữa 3 cơ-quan công-quyền để thực-hiện trật-tự xã-hội và thịnh-vượng chung.

2.- Quyền Tư-Pháp độc-lập ủy-nhiệm cho Tối-Cao Pháp-Viện (điều 76 đoạn I) có sự chuyên-môn-hóa và phân-nhiệm giữa các Thẩm-Phán xử-án và Thẩm-Phán công-tố.

3.- Nhiệm-vụ bảo-hiến giao cho cơ-quan Tư-Pháp (điều 81) nhưng việc tu-chính Hiến-Pháp chỉ do cơ-quan Hành-Pháp và Tư-Pháp đảm-nhiệm (điều 103) để quân-bình quyền-lực giữa 3 Công-quyền.

x

Qua tiến-trình chính-trị, với khuyến-bướng của nhân-dân và các nhà lập-hiến 1956 và 1967, chúng ta có thể tìm thấy những nét đại-cương về tổ-chức bảo-hiến của 2 chế-độ cũng như diễn-trình thành-lập cơ-quan bảo-hiến từ thời đệ I đến thời đệ II Cộng-hòa.

B.- CƠ-QUAN BẢO-HIẾN :

Cơ-quan bảo-hiến dưới 2 chế-độ có danh-xưng khác nhau:

I.- VIỆN BẢO-HIẾN THEO HIẾN-PHÁP 1.956 :

a.- Cơ-quan này gồm có :

1.- Cơ-quan phán-quyết :

- Thành-phần gồm Chủ-Tịch do Tổng-Thống đề cử với sự thỏa-hiệp của Quốc-Hội, 4 Hội-Thẩm là Luật-gia hay Thẩm-Phán cao-cấp do Tổng-Thống tự-ý chỉ-định và 4 Hội-Thẩm Dân-Biểu do Quốc-Hội bầu ra.

- Nhiệm-kỳ của toàn-thể nhân-viên Viện Bảo-Hiến sẽ chấm-dứt theo nhiệm-kỳ các Dân-Biểu của Quốc-Hội.

2.- Ủy-Ban Định-Thẩm :

Ủy-Ban gồm 5 Hội-Thẩm trong số có 2 Dân-Biểu. Các Hội-Thẩm này do Chủ-Tịch Viện Bảo-Hiến chỉ-định. Hội Viên Ủy-Ban Định-Thẩm bầu vị Trưởng-Ban.

Nhiệm kỳ của Ủy-Ban Định-Thẩm là 1 năm.

3.- Phòng Tổng-Thư-Ký :

Phòng này giống như Phòng Lục-Sự Tòa-Án thường gồm 1 Tổng-Thư-Ký do Tổng-Thống bổ-nhiệm và một số nhân-viên thừa-hành khác.

b.- Thẩm-quyền gồm có :

1.- Quyền tài-phán :

Theo điều 87 Hiến-Pháp 1956, Viện Bảo-Hiến phán quyết về tính cách hợp-hiến của các đạo-luật, sắc-luật và qui-tắc hành-chánh. Nhưng Luật 7/60 tổ-chức Viện Bảo-Hiến không nói đến quyền phán-quyết về các qui-tắc pháp-luật có trước ngày ban-hành đạo-luật đó.

2.- Quyền tư-vấn :

Điều 90 qui-định Tổng-Thống hay 2/3 tổng-số Dân-Biểu có thể đề-nghị sửa đổi Hiến-pháp (trừ điều 1, 2, 3, 4 và điều 89 qui-định việc đó). Điều 91 buộc Quốc-Hội đề-cử một Ủy-Ban nghiên-cứu đề-nghị tu-chính và Ủy-Ban phải tham-khảo ý-kiến của Viện Bảo-Hiến và của Tổng-Thống.

3.- Tham-dự Ủy-Ban xét tính-cách hợp-thức của cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống :

Toàn-thể Hội-Viên Viện Bảo-Hiến cùng với Chánh Nhất hợp thành Ủy-Ban thẩm-xét và tuyên-bố tính-cách hợp-

tiếp của cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống (1).

Đây là một thẩm-quyền riêng-biệt, phụ-thuộc với thẩm-quyền bảo-hiến.

c.- Thủ-tục :

1.- Thủ-tục tham-khảo ý-kiến :

- Ủy-Ban Quốc-Hội chuyển bản đề-nghị tu-chính hiến-pháp đến Viện Bảo-Hiến.

- Trong vòng 3 ngày, Chủ-Tịch triệu-tập phiên họp bầu Ủy-Ban cứu-xét đề-nghị, ấn-định ngày tới nhóm để nghe Ủy-Ban thuyết-trình và để thảo-luận.

- Trong phiên họp thứ nhì, Viện Bảo-Hiến quyết-định với đa số tối-thiểu là 6 thẩm; rồi trong vòng 3 ngày sau Chủ-Tịch phải thông-tri cho Quốc-Hội bản biểu thị ý-kiến đồng thời gửi bản sao cho Phủ Tổng-Thống.

2.- Thủ-tục phán-quyết (kiểm-hiến)

Có 4 giai-đoạn :

- Giai-đoạn thụ-lý : Các Tòa-án nhận đơn xin phán-quyết của các thể-nhân, pháp-nhân và của chính Tham-Chính-Viện chuyển đến Phòng Thư-Ký Viện Bảo-Hiến. Tòa-án có quyền khước-từ chuyển đơn và đương-sự có quyền khiếu-nại sự khước-từ đó.

- Giai-đoạn cứu-xét : Phòng Thư-Ký nhận rồi chuyển đơn cùng hồ-sơ lên Chủ-Tịch. Vị này giao lại cho Ủy-Ban Định-Thẩm cứu-xét hoặc bác đơn hoặc chấp-nhận. Nếu chấp-nhận, đơn và hồ-sơ được Tổng Thư-Ký đệ-trình Chủ-Tịch Viện Bảo-Hiến.

- Giai-đoạn phán-quyết :

(1) Quyền này do đạo-luật 1/61 ngày 5-1-61 điều 34 qui-định.

Trước khi phán-quyết, Chủ-Tịch giao cho một Hội-Thẩm cứu-xét hồ-sơ và làm bản thuyết-trình. Sau đó Chủ-Tịch triệu-tập phiên-hợp của Viện để nghe thuyết-trình và quyết-định. Quyết-định của Viện Bảo-Hiến về một đạo-luật hay sắc luật bất-hợp-hiến phải có ít nhất 6 thẩm và qui-tắc hành-chánh là 5 thẩm.

- Giai-đoạn công-bố và hiệu-lực phán-quyết :

Phán-quyết được gửi đến Phủ Tổng-Thống và đăng vào công-báo. Hiệu-lực phán-quyết, từ ngày đăng công-báo là đình-chỉ sự thi-hành các điều-luật vi-hiến mà không tiêu-hủy các bản-văn đó.

II.- TỐI-CAO PHÁP-VIÊN THEO HIẾN-PHÁP 1967 :

Đây là cơ-quan Tư-Pháp và Bảo-Hiến được Hiến-Pháp 1-4-1967 qui-định đại-cương như sau :

1.- Về tổ-chức, thành-phần :

Điều 80 qui-định nguyên-văn như sau :

"1. Tối-Cao Pháp-Viện gồm từ chín đến
"mười lăm Thẩm-Phán Tối-Cao Pháp-Viện do Quốc-Hội
"tuyển chọn và Tổng-Thống bổ-nhiệm theo một danh-
"sách ba mươi người do Thẩm-Phán-Đoàn, Công-Tố-Đoàn
"và Luật-Sư-Đoàn bầu lên.

"2. Thẩm-Phán Tối-Cao Pháp-Viện phải là
"những Thẩm-Phán hay Luật-sư hành-nghề ít nhất 10
"năm trong ngành tư-pháp.

"3. Nhiệm-kỳ của Thẩm-Phán là 6 năm.

"4. Thành-phần cử-tri thuộc Thẩm-Phán-Đoàn
"Công-Tố-Đoàn và Luật-Sư-Đoàn phải đồng-đều.

"5. Một đạo-luật sẽ qui-định sự tổ-chức
"và điều-hành Tối-Cao Pháp-Viện."

2.- VỀ THẨM-QUYỀN VÀ THỦ-TỤC BẢO-HIỂN :

Điều 81 qui-định nguyên-văn về thẩm-quyền và thủ-tục bảo-hiến như sau :

"1. Tối-Cao Pháp-Viện có thẩm-quyền giải-
"thích Hiến-Pháp, phán-quyết tính-cách hợp-hiến hay
"bất-hợp-hiến của các đạo-luật, sắc-luật, tính-cách
"hợp-hiến và hợp-pháp của các sắc-lệnh, nghị-định và
"quyết-định hành-chánh.

"2. Tối-Cao Pháp-Viện có thẩm-quyền phán-
"quyết về việc giải-tán một chánh-đảng có chủ-trưởng
"và hành-động chống lại chánh-thể cộng-hòa.

"3. Trong những trường-hợp này, Tối-Cao
"Pháp-Viện sẽ họp khoáng-đại toàn Viện, các Đại-điện
"Lập-Pháp hoặc Hành-Pháp có thể tham dự để trình-bày
"quan-điểm.

"4. Những quyết-định của Tối-Cao Pháp-Viện
"tuyên-bố một đạo-luật bất-hợp-hiến hoặc giải-tán một
"chánh-đảng phải hội đủ đa số ba phần tư tổng-số Thẩm
"Phán Tối-Cao Pháp-Viện."

x

Tóm lại chúng ta thấy rằng Hiến-Pháp và
khuyh-hướng chính-trị dưới thời đệ I Cộng-Hòa là muốn có
một chính-quyền mạnh với tính-cách trội-yếu của Hành-Pháp
Còn dưới chế-độ đệ II Cộng-hòa, hiến-pháp 1967 muốn có
một chính-quyền hữu-hiệu do sự phân-quyền, quân-bình
quyền-hạn và phối-hợp nhiệm-vụ của 3 cơ-quan công-quyền.

Riêng về vấn-đề bảo-hiến, dưới thời Đệ I
Cộng-Hòa, cơ-quan bảo-hiến được xem là cơ-quan chính-trị
và thành-phần gồm có chính-trị-gia. Còn dưới thời Đệ II
Cộng-Hòa cơ-quan bảo-hiến được xem là cơ-quan tài-phán
nên giao cho Tư-Pháp đảm-nhiệm với thành-phần gồm những

luật-gia chuyên-nghiệp.

Cả hai chế-độ đều có Hiến-Pháp thành-văn cương-tính nên đều chấp-nhận nguyên-tắc kiểm-hiến các hành-vi phép-lý. Nhưng Viện Bảo-Hiến, vì là cơ-quan riêng-biệt, đã chọn giải-pháp kiểm-hiến riêng. Còn Tối-Cao Pháp-Viện chính là cơ-quan Tư-Pháp nên chọn giải-pháp kiểm-hiến lẫn kiểm-pháp. Về phương-diện thẩm-quyền bảo-hiến, Tối-Cao Pháp-Viện ngoài việc kiểm-soát hiến-tính còn giải-thích Hiến-Pháp và giải-tán chính-đồng. Về thủ-tục, Tối-Cao Pháp-Viện, không có thủ-tục chặt-chẽ, bỏ các giai-đoạn cứu-xét của Tòa-án và của Ủy-Ban Định-Thẩm cũng như quyền khước-từ của 2 cơ-quan này.

Nói chung, quyền bảo-hiến của cơ-quan bảo-hiến và của công-dân được mở rộng hơn dưới chế-độ đệ II Cộng-Hòa

x

Tuy-nhiên, Hiến-Pháp 1967 chỉ phác-họa tổ-chức, thành-phần, thẩm-quyền và thủ-tục của cơ-quan bảo-hiến là Tối-Cao Pháp-Viện.

Chúng ta cần tìm hiểu rõ hơn, cần xem đạo-luật tổ-chức điều-hành và nội-qui của Tối-Cao Pháp-Viện ấn-định những chi-tiết cũng như việc áp-dụng trong thực-tế ra sao về tổ-chức bảo-hiến tại Việt-Nam Cộng-Hòa hiện nay.

ĐOẠN II :

CƠ-QUAN VÀ THÀNH-PHẦN TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

Điều 80 Hiến-Pháp 1.967 chỉ qui-định đại-cương về thành-phần nhân-sự mà không nói đến các cơ-quan nội-thuộc Tối-Cao Pháp-Viện.

Chúng ta sẽ tìm hiểu những gì Hiến-Pháp không nói đến.

A.- CÁC CƠ-QUAN NỘI-THUỘC TỐI-CAO PHÁP-VIỆN :

Luật số 007/68 ngày 3-9-68, Nội-quy chung-quyết ngày 22-11-68, Sắc-lệnh số 06/TCPV/SL và Nghị-định số 210/TCPV/NĐ ngày 15-1-69 của Tối-Cao Pháp-Viện ấn-định các cơ-quan trung-ương sau đây:

- Đại-Hội-Đồng Tối-Cao Pháp-Viện
- Văn-phòng Tối-Cao Pháp-Viện
- Ban Bảo-Hiến
- Ban Phá-Án gồm nhiều Phòng: Hình-Vụ, Hộ-vụ, Hành-Chánh
- Khối Chuyên-Viên
- Nha Tổng-Thư-Ký và các cơ-quan nội-thuộc
- Văn-phòng đặc-biệt của Chủ-Tịch và các cơ-quan nội-thuộc văn-phòng này.

Tuy-nhiên trong công-việc bảo-hiến, các cơ-quan, với những nhiệm-vụ sau đây đáng được chú ý:

I.- ĐẠI-HỘI-ĐỒNG :

Thành-phần gồm toàn-thể Thẩm-Phán tại-chức.
Nhiệm-vụ là phán-quyết các vụ-án cùng quyết định những vấn-đề thuộc trách-nhiệm chung của T.C.P.V.

Về sinh-hoạt, Đại-Hội-Đồng họp thường kỳ mỗi tháng ít nhất 2 lần ngoại-trừ thời-gian hưu-thăm. Ngoài ra, có thể họp bất-thường do quyết-định của Văn-Phòng hoặc theo lời yêu-cầu của 1/3 Thẩm-Phán TCPV (đ.33 Nội-quy). Đại-Hội-Đồng họp kín để quyết-định về mọi vấn-đề, ngoại-trừ những phiên xử công-khai do luật-định.

II.- CHỦ-TỊCH :

Chủ-Tịch do các Thẩm-Phán Tối-Cao Pháp-Viện bầu lên theo đa số quá bán. Nhiệm kỳ là 1 năm.

Chủ-Tịch được sự phụ-giúp của Văn-phòng Đặc Biệt có những nhiệm-vụ quản-trị và quyết-định về các vấn-đề trong giới-hạn do Nội-quy ấn-định, đại-diện Tối-Cao Pháp-Viện trong các buổi lễ chánh-thức cùng các nhiệm-vụ liên-hệ đến công-việc bảo-hiến như :

1.- Triệu-tập và chủ-tọa các phiên-họp Đại-Hội-Đồng và Văn-Phòng TCPV.

2.- Ấn-định và triệu-tập các phiên-xử công-khai về việc bảo-hiến và giải-tán chính-đảng.

3.- Áp-dụng nội-quy và thi-hành các quyết-nghị của Đại-Hội-Đồng.

Cùng nên lưu-ý : Chủ-Tịch Tối-Cao Pháp-Viện đương-nhiên là Chánh-Thẩm Đặc-Biệt Pháp-Viện (đ.86 HP). Cơ-quan này có thẩm-quyền truất-quyền Tổng-Thống, Phó Tổng-Thống, Thủ-Tướng, các Tổng Bộ-Trưởng, các Thẩm-Phán TCPV và các Giám-Sát-Viên trong trường-hợp can tội phản-quốc và các trọng tội khác (đ.85 HP).

III.- VĂN-PHÒNG :

Văn-Phòng TCPV gồm có Chủ-Tịch, 2 Phó Chủ-Tịch và Thẩm-Phán đặc-trách Quản-trị Tư-pháp (đ.4 Nội-quy)

Nhiệm-vụ liên-hệ đến công-việc bảo-hiến là :

- Lập chương-trình nghị-sự các phiên-họp của Đại-Hội-Đồng.

- Giúp ý-kiến cho Chủ-Tịch mỗi khi Chủ-Tịch xét thấy cần.

Về sinh-hoạt, Văn-Phòng họp thường kỳ mỗi tháng 4 lần. Nếu có khẩn-cấp, Chủ-Tịch có thể triệu-tập không thời-hạn (đ.21 nội-quy). Buổi họp **phải** có đủ 3 Thẩm-Phán thuộc thành-phần Văn-Phòng.

IV.- BAN BẢO-HIẾN và VỊ CHÁNH-THẨM PHIÊN-XỬ BẢO-HIẾN :

Ban Bảo-Hiến do một Phó Chủ-Tịch TCPV (thường là Đệ I Phó Chủ-Tịch) điều-khiển và có 2 Ủy-Viên.

Nhiệm-vụ của Ban Bảo-Hiến là nghiên-cứu hồ-sơ thu-thập đủ-kiện để lập phúc-trình về các vụ giải-thích Hiến-Pháp, kiểm-soát hiến-tính các văn-kiện pháp-lý và giải-tán chính-đảng, gửi Chủ-Tịch TCPV để đưa ra Đại-Hội-Đồng xét-xử.

Trong các phiên xử bảo-hiến, vị CHÁNH-THẨM không phải là vị Thẩm-Phán điều-khiển Ban Bảo-Hiến mà là vị Chủ-Tịch TCPV với tư-cách Chủ-tọa Đại-Hội-Đồng.

Nếu so với Ủy-Ban Định-Thẩm của Viện Bảo-Hiến cũ thì vai trò của Ban Bảo-Hiến cũng tương-tự dù không có quyền bác khước hồ-sơ.

Ngoài ra còn có :

- KHOI CHUYÊN-VIEN được tham-khảo, trình-bày ý-kiến về các vụ-án bảo-hiến.

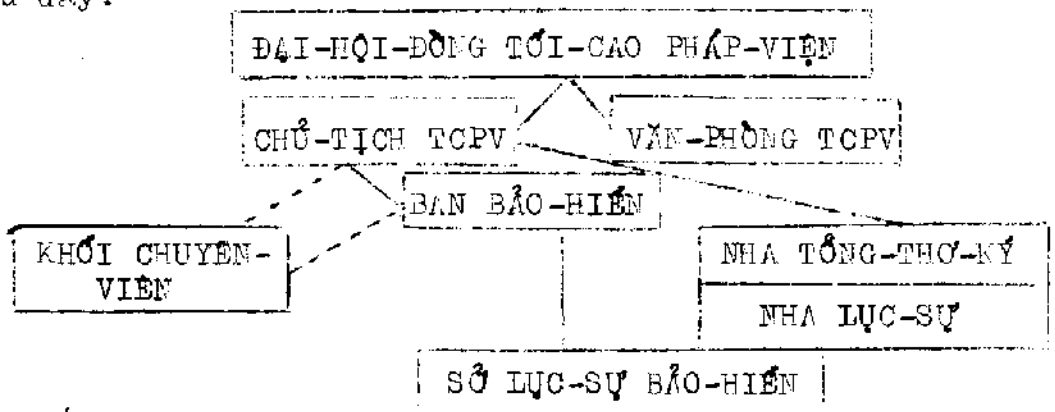
Hai cơ-quan sau đây cũng có dự-phần trực-tiếp dù không ảnh-hưởng gì đến vụ-án bảo-hiến là:

- NHA TỔNG-THƯ-KÝ có nhiệm-vụ tiếp-nhận hồ-sơ khởi-tố, nhận tiền dự-phạt và cấp biên-lai cho đương-sự chính-tố cũng như tiếp-nhận hồ-sơ, biên-lai tiền dự-phạt các vụ khước-biện từ các Tòa-án để chuyển lên Chủ-Tịch Tối-Cao Pháp-Viện. Chính Ông Tổng-Thư-Ký còn là Thư-Ký các phiên-họp Đại-Hội-Đồng.

- SỞ LỤC-SỰ BẢO-HIẾN là một Sở thuộc Nha Lục-Sự trực-thuộc Nha Tổng-Thư-Ký, phụ-trách công-việc về thủ-tục liên-quan đến những hồ-sơ bảo-hiến và giải-tán chính-đặng. Chính vị Chánh-Sự-Vụ Sở này là Lục-Sự của các phiên-xử bảo-hiến.

x

CƠ-QUAN TRỰC-THUỘC TCPV có nhiệm-vụ liên-hệ phần nào đến công-việc BẢO-HIẾN có thể hình-dung qua Sơ-Đồ sau đây:



Ghi chú:

- Liên-hệ trực-tiếp
- Liên-hệ tư-vấn

B.- THÀNH-PHẦN NHÂN-SỰ

Điều-kiện ứng-cử, thể-thức bầu-cử, tuyển-chọn, bổ-nhiệm đã được điều 80 Hiến-pháp qui-định tương-đối rõ ràng và được nói qua ở đoạn trên. Chúng ta sẽ nhận định thêm khi đề-cập đến vụ bầu-cử bổ-túc 6 Thẩm-Phán TCPV.

Trong mục này chỉ cần tìm hiểu đại-cương về qui-chế cùng khuynh-hướng chung của các Thẩm-Phán TCPV qua thành-phần hiện-hữu.

I.- ĐẠI-CƯƠNG VỀ QUI-CHẾ THẨM-PHÁN TCPV :

Trước khi nhậm-chức, các tên Thẩm-Phán TCPV phải tuyên-thệ trong một phiên-toà long-trọng của Tối-Cao Pháp-Viện trước sự hiện-diện của Hành-Pháp và Lập-Pháp.

Thẩm-Phán Tối-Cao Pháp-Viện không được kiêm hay đặc-nhiệm một chức-vụ công-cử hay dân-cử, ngoại-trừ việc giảng-huấn tại Đại-Học và những chức-vụ Hiến-Pháp cho phép.

Thẩm-Phán TCPV mãn-nhiệm có thể xin tái ứng-cử hay đương-nhiên qui-hội ngạch cũ hoặc xin chuyển ngành công-tố sang ngành xử-án.

Thẩm-phán TCPV chỉ có thể chấm-dứt nhiệm-vụ vì mãn-nhiệm-kỳ, mệnh một, tử-chức, bất-lực về tinh-thần hay thể-chất có sự giám-định y-khoa và với quyết-định của 2/3 tổng-số Thẩm-Phán TCPV tại-chức, hoặc bị Đặc-Biệt Pháp-Viện truất-quyền vì can trọng-tội. Trong những trường hợp này Chủ-Tịch TCPV thông-báo Tổng-Thống, Chủ-Tịch Thượng-Nghị-Viện và Hạ-Nghị-Viện để Quốc-Hội tuyển-chọn và Tổng-Thống bổ-nhiệm trong số còn lại của 30 ứng-tuyển-

viên thuộc nhiệm-khoá liên-hệ. Nhưng nếu không khuyết không quá 9 tháng thì không phải bổ-túc (đ.58 mới của Luật 10/71).

Trong suốt thời-gian hành-nhiệm, Thẩm-Phán TCPV được hưởng các đặc-miễn như không-thể bị truy-tố, tạm-nhữ, bắt giam hay xét-xử vì những ý-kiến và biểu-quyết. Các Thẩm-Phán chỉ có thể bị truy-tố, bắt giam trong 2 trường-hợp là nếu có sự chấp-thuận của 2/3 tổng-số Thẩm-Phán TCPV hoặc nếu phạm-pháp quả-tang. Trong trường-hợp sau, sự truy-tố hay bắt giam cũng được đình-chỉ nếu có sự yêu-cầu của 2/3 Thẩm-Phán TCPV.

Thẩm-Phán TCPV cũng như người phối-ngẫu không được dự vào những cuộc đấu-thầu hay ký hợp-đồng với các cơ-quan công-quyền.

Người phối-ngẫu của Thẩm-Phán TCPV, nếu hành-nghề Luật-sư, không được biện hộ trước Tối-Cao Pháp-Viện.

Thẩm-Phán TCPV phải xin hồi-tị khi xét-xử một vụ-án mà đương-can, Chương-Lý, người biện-hộ, thụ-ủy hay Luật-sư của một bên đương-sự là thân-thuộc, thích-thuộc của mình đến bậc thứ ba.

II.- THÀNH-PHẦN NHÂN-SỰ HIỆN-HỮU :

Ý-muốn của nhà lập-hiến là cử-tri-đoàn bầu Tối-Cao Pháp-Viện có một nhân-số với sự cân-bằng đồng-đều giữa 3 thành-phần Xứ-án, Công-tố và Luật-sư. Mặt khác, Luật 7/68 ấn-định bầu 2 lần: lần đầu 9 vị, ba năm sau bầu 6 vị và luật 10/71 sửa đổi cho phép nhiệm kỳ đầu chỉ có 9 vị, nhiệm-kỳ 2 trở đi mới bầu 15 vị.

Trong nhiệm-kỳ đầu, vì thành-phần Luật-sư chỉ đưa ra 4 thay vì 10 ứng-tuyển-viên như 2 thành-phần kia.

Kết-quả, Quốc-Hội tuyển-chọn vào ngày 17-10-68, 9 vị trên 24 ứng-tuyển-viên thuộc 3 thành-phần : Thẩm-Phán Trần-Văn-Linh, Thẩm-phán Nguyễn-Văn-Biện, Thẩm-Phán Trần-Hình-Tiết, Thẩm-Phán Mai-Văn-An, Luật-sư Trần-Văn-Liêm, Thẩm-Phán Nguyễn-Văn-Sĩ, Thẩm-Phán Trịnh-Kuân-Ngạn, Thẩm-phán Nguyễn Hồng-Bích, Thẩm-Phán Nguyễn-An-Thông.

Tổng-Thống đã ban-hành Sắc-lệnh số 510/TT/SI ngày 19-10-68 bổ-nhiệm các vị này vào chức-vụ Thẩm-Phán TCPV.

1.- Tỉ-số giữa các thành-phần :

Trong số 9 vị có 5 vị thuộc thành-phần công-tổ, 3 vị thuộc thành-phần xử-án và 1 vị thuộc thành-phần luật sư. Tuy-nhiên, trước khi thành-lập Tối-Cao Pháp-Viện, các Thẩm-Phán đều do Bộ Tư-Pháp quản-trị về nhân-viên cũng như từ trước, các Thẩm-Phán do Bộ Tư-Pháp bổ-nhiệm, điều-động tùy nhu-cầu công-vụ mà không phân-biệt nhiệm-vụ chuyên-môn. Do đó việc phân-chia thành-phần công-tổ hay xử án cũng chỉ có giá-trị hình-thức. Chúng ta chỉ có thể phân-biệt thành-phần Thẩm-Phán hay Luật-sư mà thôi. Tỉ-lệ về Luật-sư là 1/9 và Thẩm-Phán là 8/9.

Trong số 8 vị Thẩm-Phán này, người ta được biết có 2 vị nguyên là Tổng, Bộ-Trưởng; 1 vị nguyên là Tổng-Thư-Ký Viện Bảo-Hiến, Đồng-Lý Văn-Phòng rồi Tổng-Thư-Ký Bộ Tư-Pháp; 1 vị được xem là chuyên-viên về hành-chánh tài-chánh vì hầu-hết thời-gian công-vụ đã phụ-trách điều-khiển các cơ-quan này của Bộ Tư-Pháp; 1 vị nguyên là Thẩm-Phán Đại-Tả Nha Quân-Pháp. Nếu xem 2 vị nguyên là Tổng Bộ-Trưởng như chính-trị-gia (chức-vụ chính-trị) và 2 vị kế là công-chức cao-cấp thì chúng ta có tỷ-lệ như sau:

Chính-trị-gia : 2/9
Công-chức : 2/9
Thăm-Phấn chuyên-nghiệp : 3/9
Quản-nhân : 1/9
Tư-chức : 1/9

2.- Khuynh-hướng chung :

Với khuynh-hướng kỷ-luật của quản-nhân, cần-trọng và dè dặt của công-chức, khuôn-mẫu của Thăm-Phấn, thích nghi và hợp-thời của chính-trị-gia và khuynh-hướng bảo-vệ quyền-lợi hiện-thực công-dân của tư-chức, người ta có thể nhìn thấy phần nào và tương-đối khuynh-hướng chung của Tối-Cao Pháp-Viện.

Với thành-phần đa số là Thăm-Phấn hay công-chức nói chung và với nhiệm kỳ 6 năm, có người e ngại rằng các Thăm-Phấn TCPV có thể lo sợ cho "ngày trở về" mà phải né tránh chính-quyền (theo họ là cơ quan Hành-Pháp).

Nhưng, có người lập-luận rằng : với qui-cách cho phép chuyển ngành từ công-tổ sang xử-án, nếu e ngại thì các Thăm-Phấn có thể xin ở lại cơ-quan Tư-Pháp để làm Thăm-Phấn Xử-Án thường. Các vị này chỉ cần tìm cho mình một nơi "ấm-áp" bằng cách củng-cố cơ quan mình và chổ-độ.

Có người, nương theo lập-luận trên, cho rằng : Có thể vì quyền-lợi tái đắc-cử, các Thăm-Phấn TCPV sẽ dể-dài với các Thăm-Phấn thuộc-cấp, nể-nàng Dân-Biểu, Nghị-Sĩ.

Nhưng, người khác biện-bác: Nếu vì quyền-lợi riêng tư thì cũng có nhiều thứ quyền-lợi như quyền-lợi lâu-dài hay nhất-thời, quyền-lợi chức-vụ và uy-tín chính-trị. Đối-với những người trí-thức đã bước chân vào cơ-quan công-quyền giữ nhiệm-vụ liên-hệ đến chính-trị thì dù sao họ cũng phải cố mà giữ lấy danh-tiếng. Không thể vì thế

mà họ bán rẻ cả cuộc đời mình để mua lấy "áo-vàng đặc-cử"
Thật ra, chưa chắc họ được hậu-thuần và tái đặc-cử nhờ
mua chuộc cảm tình. x

Về một vấn-đề khác, đa số không đồng ý với
các nhà lập-hiến, cho rằng : Tại sao lại định nhiệm-kỳ
cho Thẩm-Phán TCPV có 6 năm mà không là mãi đời như các
nước khác để bảo-vệ chắc-chắn sự độc-lập của Tối-Cao Pháp
Viện, tránh được các "nghi-vấn" trên.

Cũng có người biện minh rằng : Trong thời-
gian lập-hiến, khuynh-hướng e-sợ độc-tài đè nặng trong
lòng mọi người, kể cả các nhà lập-hiến, nên ít có người
muốn dành cho bất-cứ chức-vụ nào một nhiệm-kỳ quá dài,
nhất là nhiệm-kỳ chung-thân. Hơn nữa, có thể là vì thẩm-
quyền quá nhiều mà không có nhiệm-kỳ vừa phải, các Thẩm-
Phán TCPV sẽ trở thành những "siêu-nhân bảo-thủ" xây lâu-
đài vững vàng để tận-hưởng mà quên đi vấn-đề cải-tiến
chế-độ, phát-triển quốc-gia còn đang chậm-tiến như Việt-
Nam Cộng-Hòa.

Trên đây chỉ là lập-luận và tranh luận chủ-
quan, tùy quan điểm mỗi người. Điều khả-tín là các Thẩm-
Phán TCPV phải bênh-vực cơ-quan mình trước các thế-lực
chính-trị. Nhưng đó là việc dĩ-nhiên miễn là không nhằm
mục-đích khống-chế cơ-quan khác, độc-đoán, độc-tài. Ngoài
ra với vấn-đề "quyền hành ngăn-chặn quyền-hành" rất cần
để ổn-định trật-tự quân-bình quyền-lực; vì đó, nếu Tối-Cao
Pháp-Viện có muốn độc-đoán cũng chưa chắc được trước sự
dòm ngó của các Công-quyền khác và của công-luận.

x

Tóm lại, khuynh-hướng chung còn tùy chức-vụ và
nhiệm-vụ, tùy cá tính mỗi người hơn là theo thành-phần.
Thái-độ và hành-động của Tối-Cao Pháp-Viện còn tùy-thuộc
nhiều yếu-tố khác, nhất là giới-hạn Thẩm-quyền và Thủ-tục
luật-định, tìm hiểu sau đây.

ĐOẠN III :

THẨM-QUYỀN và THỦ-TỤC

Chúng ta đã tìm hiểu cơ-quan nội-thuộc, thành-phần; chúng ta tiếp-tục tìm hiểu thẩm-quyền của Tối Cao Pháp-Viện và các thủ-tục hành-xử thẩm-quyền bảo-hiến của cơ-quan công-quyền này.

A.- THẨM - QUYỀN :

Hiến-pháp 1.967 và Luật 007/68 được sửa-đổi bởi Luật số 10/71 đã qui-dịnh những thẩm-quyền của Tối-Cao Pháp-Viện.

Chúng ta sẽ tìm hiểu đại-cương về các thẩm-quyền rồi tìm hiểu phạm-vi thẩm-quyền hay đối-tượng kiểm-hiến trong nhiệm-vụ bảo-hiến của Tối-Cao Pháp-Viện.

I.- ĐẠI-CƯƠNG VỀ THẨM-QUYỀN CỦA T.C.P.V.:

Theo điều 2 Luật 007/68 ấn-dịnh:

- "Tối-Cao Pháp-Viện có thẩm-quyền :

"- Giải-thích Hiến-Pháp;

"- Phán-quyết về tính-cách hợp-hiến hay bất-hợp-hiến của các đạo-luật, sắc-luật; tính-cách hợp-hiến và hợp-pháp của các sắc-lệnh, nghị-dịnh và quyết-dịnh hành-chánh;

"- Phán-quyết về việc giải-tán một chính-đảng có chủ-trương và hành-động chống lại chính-thể Cộng-Hòa;

"- Phán-quyết về các vụ thượng-tố các bản-án chung thẩm của mọi Tòa-án không phân-biệt;

- "- Phán-quyết về các đơn xin tái-thân;
- "- Phán-định thẩm-quyền giữa các cơ-quan tài
"phán;
- "Ngoài ra Tối-Cao Pháp-Viện có nhiệm-vụ :
 - "- Quản-trị ngành Tư-Pháp;
 - "- Kiểm-kê tài-sản của Chủ-Tịch Giám-Sát-Viện
"và các Giám-Sát-Viên;
 - "- Lập danh-sách Ứng-cử-viên Tổng-Thống và
"Phó Tổng-Thống, kiểm-soát tính-cách hợp-thức của
"cuộc bầu-cử và tuyên-bố kết- quả;
 - "- Chứng-kiến lễ tuyên-thệ nhậm-chức của Tổng-
"Thống đăc-cử;
 - "- Chỉ-định một phần ba (1/3) tổng-số Giám-Sát
"viên."

a.- Phân-loại thẩm-quyền và nhiệm-vụ của T.C.P.V.:

Qua sự liệt-kê trên đây, chúng ta có thể phân-loại thẩm-quyền hay nhiệm-vụ của Tối-Cao Pháp-Viện như sau:

1.- Thẩm-quyền hay nhiệm-vụ chính-trị :

- Trước nhất là thẩm-quyền hay nhiệm-vụ bảo-
hiển thuần-túy là nhiệm-vụ giải-thích hiến-pháp và kiểm-
soát hiến-tính các văn-kiện.

- Kế tiếp là nhiệm-vụ kiểm-soát hành-vi các
chính-đăng để quyết-định giải-tán hay không.

- Sau cùng là nhiệm-vụ liên-hệ đến các cuộc
bầu-cử.

Hiến-pháp và Luật số 007/68 chỉ nói đến cuộc
bầu-cử Tổng-Thống nhưng trong thực-tế, các đạo-luật tổ-
chức bầu-cử các chức-vụ khác cũng ấn-định nhiệm-vụ của

Tối-Cao Pháp-Viện như: - Luật 007/70 ngày 27-6-70 về bầu-cử bên-phần Nghị-Sĩ nhiệm-kỳ 1970 - 1973 đã ấn-định nhiệm-vụ (đ.19) và thành-phần (đ.20) của Hội-Đồng Tuyển-Cử Trung Ương với vị Chủ-Tịch là Chủ-Tịch TCPV và 2 trong số 6 Hội-Viên là Thẩm-Phán TCPV; Luật 007/71 ngày 5-6-71 về bầu-cử Dân-Biểu phép-nhiệm 2 ấn-định thành-phần (đ.21) với vị Chủ-Tịch HĐTCTU là Chủ-Tịch hay Phó Chủ-Tịch TCPV và 1 trong 5 Hội-Viên là Thẩm-Phán xử-án, cũng như nhiệm-vụ (đ.22) của Hội-Đồng này.

Nói chung thì 3 nhiệm-vụ trên có thể xem là nhiệm-vụ bảo-hiến theo nghĩa rộng là làm cho Hiến-Pháp được tôn-trọng và là những nhiệm-vụ chi-phiối vào sinh-hoạt chính-trị rất nhiều.

2.- Thẩm-quyền hay nhiệm-vụ tư-pháp :

- Trước nhất là thẩm-quyền phân-thẩm, phân-định thẩm-quyền giữa các cơ-quan tài-phần nhằm tránh được những phiền-toái do việc tranh-thẩm tiêu-cực hoặc tính-cực về thẩm-quyền của các pháp-đình. Thẩm-quyền hay nhiệm-vụ này gần giống như của Tòa Phân-Thẩm Pháp.

- Thẩm-quyền hay nhiệm-vụ kiểm-pháp: "phán-quyết tính-cách hợp-phép của các Sắc-lệnh, Nghị-định và Quyết-định hành-chánh". Nhiệm-vụ này trước đây do hệ-thống pháp-đình hành-chánh là Tòa-Án Hành-Chánh và Tham-Chính-Viện; nay được di-giao cho Tối-Cao Pháp-Viện (Ban Bảo-Hiến và Giải-tán Chính-đồng).

- Thẩm-quyền hay nhiệm-vụ phá-án: phán-quyết các vụ thượng-tố các bản-án chung-tham của mọi Tòa-án dù là tư-pháp hay hành-chánh, thường-tụng hoặc đặc-biệt. Thẩm-quyền hay nhiệm-vụ này trước đây phần lớn do Tòa Phá-Án hay Tham-Chính-Viện phụ-trách; nay do Ban Phá-Án TCPV.

- Thêm-quyền hay nhiệm-vụ cứu-xét việc xin tái-thêm các bản-án xử lầm vì căn-cứ vào những sự-khiến không xác-thực. Sau khi có bản-án, đương-sự xuất-trình, bổ-túc đủ-kiện và xin xét lại để khỏi bị hàm-onn.

Tóm lại 4 thêm-quyền hay nhiệm-vụ thuần-t túy tư-pháp nói trên, trước đây do 2 hệ-thống pháp-dình tư-pháp và hành-chánh đảm-nhiệm riêng rẽ thì nay đã qui về một.

3.- Thêm-quyền hay nhiệm-vụ quản-trị :

Điều 76 đoạn 1 Hiến-pháp 1967 ủy-nhiệm quyền Tư-Pháp cho Tối-Cao Pháp-Viện và điều 83 qui-định: "Tối-Cao Pháp-Viện có ngân-sách tự-trị và có quyền lập-qui để quản-trị ngành tư-pháp". Vậy Tối-Cao Pháp-Viện có thêm-quyền

* Về ngân-sách và nhân-viên như :

- Xử-dụng kinh-phí trong phạm-vi ngân-sách tự-trị bằng cách thiết-lập cơ-quan nội-thuộc, ấn-định thủ-tục hành-chi, quyết-định ngạch số chỉ-tiêu,...

- Mua sắm vật-liệu; bổ-nhiệm, điều-động nhân-viên hay nói chung là quyết-định về các phương-tiện hoạt-động.

* Về việc quản-trị ngành tư-pháp có:

- Quản-trị, kiểm-soát hoạt-động của các Tòa-án địa-phương;

- Thiết-lập cơ-sở các Tòa-án địa-phương;

- Ban-hành văn-kiến lập-qui để ấn-định đường-lối, thể-thức cũng như điều-hình sinh-hoạt cơ-quan.

Tất-cả các thêm-quyền hay nhiệm-vụ trên đây có tính-cách nội-bộ trong phạm-vi quyền-hạn và trách-nhiệm của cơ-quan.

4.- Các thêm-quyền hay nhiệm vụ đối-ngoại :

- Chứng-kiến lễ tuyên-thệ nhậm-chức của Tổng-

Thông đốc cũ. Nhiệm-vụ này làm tăng tính-cách long-trung cho buổi-lễ nhậm chức và vai-trò của vị lãnh-đạo Hành-Pháp; làm tăng uy-tín cho cơ-quan Tư-Pháp cũng như thể-hiện sự phối-hợp giữa các công-quyền ghi nơi điều 3 HP.

- Chỉ-dịnh một phần ba (1/3) tổng số Giám-Sát-Viên. Đây là nhiệm-vụ chứng-minh tính-cách bình-đẳng của Quyền Tư-Pháp với Quyền Lập-Pháp và Hành-Pháp, chứng tỏ vai-trò trội-yếu của các công-quyền cũng như tương-quan phối-hợp giữa 3 Quyền và giữa các cơ-quan chính-quyền.

- Kiểm-kê tài-sản của Chủ-Tịch Giám-Sát-Viện và các Giám-Sát-Viên. Đây chỉ là nhiệm-vụ bổ-túc nhiệm-vụ đặc-biệt của Giám-Sát-Viện (điều 88 đoạn 3 HP 1967) mà cơ-quan này không-thể kiểm-kê, kiểm-soát chính mình. Mặt khác nhiệm-vụ này đã nói lên sự tín-nhiệm của Quốc-Hội đối-với Tối-Cao Pháp-Viện (nhiệm-vụ này do Luật 7/68 ấn-định).

b.- Xác-định nhiệm-vụ bảo-hiến của TCFV :

Xác-định nhiệm-vụ bảo-hiến của Tối-Cao Pháp-Viện nhằm giới-hạn phạm-vi tìm-hiểu của chúng ta.

Với các thẩm-quyền kể trên, Tối-Cao Pháp-Viện có trách-nhiệm bảo-vệ sự điều-bòe, lành-mạnh trong sinh-hoạt quốc-gia nghĩa là bảo-vệ hiến-pháp một cách trực-tiếp hay gián-tiếp. Nhưng nếu giải-thích chặt-chẻ hơn, chúng ta chỉ thấy 3 vấn-đề có thể được xem là vấn-đề bảo-hiến, đó là: Giải-thích Hiến-pháp, Kiểm-soát hiến-tính các văn-kiện, Giải-tán chính-đảng. Lý do là vì:

- Hiến-pháp đã qui-định 3 vấn-đề trong cùng một điều 81.

- Luật 007/68 ấn-định thẩm-quyền của Tối-Cao Pháp-Viện bằng cách liệt-kê theo thứ-tự 3 thẩm-quyền này trước các thẩm-quyền và nhiệm-vụ khác.

- Tối-Cao Pháp-Viện, trong việc tổ-chức cơ-quan nội-thuộc đã giao cho Ban Bảo-Hiến và Giải-Tán Chính-Đảng nhiệm-vụ về 3 công-việc này, cũng như trong các văn-kiện lập-quy đều nối-kết 3 vấn-đề cùng một lúc.

Nhưng :

- Hiến-Phép lại qui-dịnh 2 vấn-đề trước vào khoản 1 và vấn-đề sau vào khoản 2;

- Luật 007/68 chỉ liệt-kê theo thứ-tự thời;

- Trên danh-xưng của Ban Bảo-Hiến và Giải-Tán Chính-Đảng có chữ "VÀ" cũng như trong các văn-kiện đều có chữ "và" đó.

Vậy, nhiệm-vụ xét-xử các chủ-trương và hành-động coi là chống lại chính-thể cộng-hòa có nên xem là nhiệm-vụ bảo-hiến của Tối-Cao Pháp-Viện chăng ?

Đã có sự tranh-luận của một số tác-giả và nhân-vật am hiểu về pháp-luật và chính-trị, với các lập-luận sau đây:

- Một số người cho rằng hành-động chống lại chính-thể cộng-hòa là hành-động vi-phạm điều 25 Hiến-pháp mà mọi công-dân đều có nghĩa-vụ bảo-vệ. Vậy giải-tán chính-đảng có hành-vi chính-trị vi-hiến là nhiệm-vụ bảo-hiến tự bản-chất của nó.

- Một số người khác chủ-trương và quan-niệm rằng hành-vi chống lại chính-thể cộng-hòa là hành-vi vi-phạm luật-pháp quốc-gia, phải bị cơ-quan tư-pháp thuận-túy chế-tài. Chính-đảng là một pháp-nhân như các pháp-nhân khác thì cũng chịu sự chế-tài như mọi thể-nhân hay pháp-nhân công-dân. Sở dĩ nhà lập-hiến đưa ra trường-hợp đặc-biệt và giao-phó trách nhiệm xét xử, chế-tài cho Tối-Cao Pháp-Viện vì các nhà lập-hiến đã xem chính-đảng là một pháp-nhân đặc-biệt, có vị-thế quan-trọng trong sinh-hoạt và

cơ-cấu chính-trị quốc-gia. Trước một chủ-thể đặc-biệt có vị-thế quan-trọng thì phải có cơ quan tài-pháp đặc-biệt quan-trọng chế-tải thế thời.

Tuy-nhiên, diêm thực-tế và cụ-thể nhất là chúng ta nhận thấy rằng từ khi thành-lập đến nay, Tối-Cao Pháp-Viện chưa có dịp xét xử về chủ-trương và hình-động để giải-tán hay không giải-tán một chính-đảng nào. Do đó chúng ta không cần tìm hiểu công-việc này. Chúng ta chỉ biết đó là một nhiệm-vụ trong các nhiệm-vụ của Tối-Cao Pháp-Viện mà thôi. Sau khi lập luận và xác định nhiệm-vụ xong, chúng ta có thể tìm hiểu phạm-vi công-việc bảo-hiến và nhất là phạm-vi hay đối-tượng kiểm-hiến.

II.- PHẠM-VI HAY ĐỐI-TƯỢNG KIỂM-HIẾN :

Hiến-Pháp 1967 chấp-nhận giải-pháp kiểm-soát hiến-tính các văn-kiện lập-pháp (đạo-luật, sắc-luật) lẫn kiểm-soát hiến-tính và pháp-tính các văn-kiện lập-quy (Sắc-lệnh, nghị-định, quyết-định hành-chính). Gạt qua việc kiểm-soát pháp-tính văn-kiện lập-quy sang một bên, chúng ta có các đối-tượng kiểm-hiến sau đây:

a.- Đối-tượng kiểm-hiến luật-định :

1.- Đạo-luật : Đây là những đạo-luật hình-thức nghĩa là những văn-kiện pháp-lý do Quốc-Hội biểu-quyết và được Tổng-Thống ban hành, là một đạo-luật hoàn-toàn "thành-hình" và gia-nhập chính-thức vào hệ-thống luật-pháp quốc-gia.

Với các đạo-luật này, sự kiểm-hiến chú-trọng đến hình-thức lẫn nội-dung. Trên phương-diện hình-thức là kiểm-soát xem việc đề nghị, biểu-quyết, ban-hành và công-bố có theo thể-thức và thời-hạn do Hiến-Pháp qui-định

chứng. Còn trên phương-diện nội-dung là xem tinh-thần chung cũng như các điều-khoản, các nguyên-tắc của đạo-luật có phù-hợp với tinh-thần chung, với các điều-khoản khoản và các nguyên-tắc của Hiến-pháp chứng.

2.- Sắc-luật : Đối-với các Sắc-luật thì trên phương-diện hình-thức sẽ kiểm-soát xem việc ban-hành có nằm trong các trường hợp Hiến-Pháp dự-lệnh, nghĩa là xem xem có theo các trường-hợp sau đây không :

- Sắc-luật sau ngày 1-11-63 đến khi Hiến-Pháp ban-hành và khi Quốc-Hội Lập-Pháp dân-cử thành-lập;

- Sắc-luật ban-hành trong khuôn-khoá điều 64 nghĩa là trong tình-trạng báo-dộng, giới-nghiêm hay khẩn-trương;

- Sắc-luật áp-dụng từng phần ngôn-sách khi Quốc-Hội không biểu-quyết kịp trong thời-gian hiến-định chiếu điều 46;

- Sắc-luật ban-hành dưới đạo-luật ủy-quyền như Luật ủy-quyền 1972.

Còn trên phương-diện nội-dung thì cũng như các đạo-luật.

3.- Sắc-lệnh : Đây là những văn-kiện lập-qui do cấp lãnh-đạo các cơ-quan công-quyền hay cơ-quan hiến-định. Tác-giả là Tổng-Thống, Thủ-Tướng, Chủ-Tịch Thượng-Viện, Hạ-Viện, Tối-Cao Pháp-Viện, Giám-Sút-Viện, ... Nội-dung các văn-kiện này nhằm chi-tiết-hóa và cụ-thể-hóa một đạo-luật hoặc ấn định những vấn-đề điều-hành nội-bộ cơ-quan.

4.- Nghị-định : Cũng là những văn-kiện lập-qui nhưng ở hệ-cấp thấp hơn và tác giả cũng là những giới-chức thấp hơn các giới chức. Ví dụ Tổng Bộ Trưởng.

5.- Quyết-định hành-chánh trên hình-thức và theo hệ-cấp là những văn-kiện lập-quy có cấp thấp nhất do giới chức cấp thấp như các Tỉnh-Trưởng ban hành nhằm chi-tiết-hóa, cụ-thể-hóa hay cá-nhân-hóa theo tinh-thần các văn-kiện cao hơn.

Đặt khác, người ta có thể giải-thích chặt-chẽ mà cho rằng các quyết-định hành-chánh phải mang lấy danh-xưng "quyết-định" hoặc giải-thích rộng-rãi cho là những văn-kiện lập-quy có tính-cách pháp-lý, có nội-dung nhằm thay-đổi tình-trạng pháp-lý của cá-nhân hay tập-thể công-dân. Quan-niệm rộng-rãi này được Tối-Cao Pháp-Viện xác-nhận qua việc xem "Thông-cáo" số 1 của Hội-Đồng Bàu-Cử Thẩm Phán Tối-Cao Pháp-Viện ngày 6-4-71 là một "Quyết-định" một cách mặc-nhiên và ghi trên phán-quyết ngày 20-4-71 danh từ "quyết-định số 1 ngày 6-4-1971".

Đĩ-nhiên là các quyết-định hay nghị-định có thể do giới-chức cấp cao hơn cá quyền ban-hành. Nếu hiểu nghĩa rộng về quyết-định hành-chánh thì tất-cả văn-kiện lập-quy đều có thể bị kiểm-hiển.

b.- Những hành-vi mà Hiến-Pháp và Luật 7/68 không nói đến :

Người ta thấy có những bản-văn sau đây:

1.- Các hiệp-ước và thỏa-ước ký với nước khác.

Đĩ-nhiên là khi ký-kết và được Quốc-Hội phê-chuẩn, các hiệp-ước trở thành những văn-kiện pháp-lý chi-phối tình-trạng pháp-lý công-dân trong nước. Nếu có sơ-suất, vi-hiến thì sao ?

Trên nguyên-tắc, theo ý-kiến của một vị Thẩm-Phán, phải chịu sự kiểm-hiển nhưng hậu quả chế-tài ảnh-hưởng đến nước ngoài đã cùng ký, như thế có hại cho chính

sách ngoại-giao và uy-tín quốc-gia.

Có người đề-nghị: nếu muốn chổ-tài thì hiệu-lực chỉ nên có tính-cách tương-đối với công-dân đương-sự theo thủ-tục khước-biện. Nếu e-ngại rắc-rối thì trước khi phê-chuẩn Quốc-Hội nên đặt vấn-đề giải-thích hiến-pháp. Ngoài ra trong giai-đoạn điều-đinh, Hành-Pháp nên cùng thảo-luận tham-khảo ý-kiến với Lập-Pháp lẫn Tư-Pháp. Giải-pháp này, cơ-quan Hành-Pháp hiện nay đã áp-dụng.

Còn đối với các thảo-ước hành-chính giữa 2 quốc-gia, dù không đòi-hỏi sự phê-chuẩn của Quốc-Hội nhưng bản-chất vẫn không khác. Chỉ có điểm là không có Quốc-Hội dự vào, Hành-Pháp chịu trách nhiệm một mình nên cần chú-trọng nhiều hơn.

2.- Nội-quy của cơ-quan hiến-định :

Các bản Nội-quy của 2 Viện Quốc-Hội, của Giám-Sát-Viện, v.v... cũng là những văn-kiện pháp-lý quan-trọng có thể chi phối rất nhiều tình-trạng pháp lý công-dân, nhưng không được Hiến-pháp nói đến.

Hiện nay, khuynh-hướng của Tối-Cao Pháp-Viện là không muốn xen vào nội-bộ của cơ-quan khác theo như phán-quyết ngày 13-2-69 từ-chối giải-thích Hiến-Pháp vì cho rằng việc xét xem thông-điệp phúc-nghị của Tổng-Thống có còn trong thời-gian hiến-định hay không là việc nội-bộ của cơ-quan Lập-Pháp.

3.- Về sự-kiện pháp-lý :

Tối-Cao Pháp-Viện, do phán-quyết ngày 29-3-69 về vụ các Nghị-Sĩ nêu vấn-đề đặc-nhiệm xin giải-thích hiến pháp để đưa ra nguyên-tắc: Tổ-tụng vi-hiến phải nại-dẫn một văn-kiện làm đối-tượng. Một sự-kiện không thể làm đối-tượng cho tổ-tụng vi-hiến.

Tóm lại, về Thẩm-quyền hay nhiệm vụ bảo-hiến thuần-túy và quan-trọng nhất là 2 nhiệm-vụ:

- Giải-thích Hiến-pháp
- Kiểm-soát hiến-tính các văn-kiến: Đạo-luật, Sắc-luật, Sắc-lệnh, Nghị-định và Quyết-định hành-chính theo nghĩa rộng.

Để thực-thi 2 nhiệm-vụ đó, thủ-tục hành-sử ra sao ?

B.- T H Ữ - T U C :

Trong chương mở-đầu, chúng ta đã đề-cập đến thủ-tục tiên-kiểm và thủ-tục hậu-kiểm với 2 phương-cách chính-tổ và khước-biện. Với 2 nhiệm-vụ bảo-hiến chính-yếu trên, Tối-Cao Pháp-Viện áp-dụng thủ-tục nào ?

I.- NHIỆM-VỤ GIẢI-THÍCH HIẾN-PHÁP và THỦ-TỤC TIỀN-KIỂM

a.- Thủ-tục giải-thích Hiến-Pháp có phải là
thủ-tục tiên-kiểm chăng ?

Giáo-sư Nguyễn-Khắc-Nhân, trong giảng-văn "Luật Hành-Chính" cho Sinh-Viên Cao-Học Hành-Chính khóa 7 niên-khóa 1971 - 1972, có nói đến vấn-đề "sự giải-thích Hiến-pháp là biện-sự tiên-kiểm hay hậu-kiểm?". Nhưng Ông cho rằng trên phương-diện lý-thuyết thuần-túy, vấn-đề tiên-kiểm hay hậu-kiểm không đặt ra vì đó chỉ là giải-thích một điều-khoản Hiến-pháp mà thôi.

Điều rõ-ràng nhất là khi đặt vấn-đề giải-thích Hiến-pháp chưa có một văn-kiến thành-hình để có thể nghi-ngờ tính-cách vi-hiến của nó và quan-trọng nhất là phán-quyết giải-thích Hiến-pháp không nhằm chế-tài 1 văn-kiến nào hay buộc cơ quan nào phải thi-hành.

Thủ-tục giải-thích Hiến-pháp cũng không giống thủ-tục tiên-kiểm theo Hiến-pháp 1946 và 1958 của Pháp mà chỉ giống thủ-tục tư-vấn nhằm mục-đích phòng ngừa hành-vi bất-hợp-hiến vô-tình xảy ra.

Thực ra, không có vấn-đề kiểm-hiến, không có đối tượng kiểm-soát, không có chế-tài thì không thể gọi là tiên-kiểm hay hậu-kiểm. Nhưng nếu tạm nhận định-từ "hiến" và dùng tiêu-mốc thời-gian là ngày thực-hiện hoàn-toàn hành-vi pháp-lý như một Đạo-luật hay Sắc-lệnh đã ban-hành thì có thể xem là "tiên-kiểm" được.

Tuy-nhiên điều quan-trọng là xem thủ-tục giải-thích Hiến-pháp do Tối-Cao Pháp-Viện VNCH áp-dụng như thế nào.

b.- Thủ-tục giải-thích Hiến-pháp đang áp-dụng:

Thường thường trước khi đưa vấn-đề ra xin giải-thích một vài điều-khoản Hiến-pháp là đã có một sự tranh-chấp ngầm ngầm hoặc đã có sự bất-đồng quan-điểm nào đó giữa 2 cơ-quan Hành-Pháp và Lập-Pháp. Ngoài ra mục-đích giải-thích Hiến-pháp là khuyến-cáo cơ-quan nào có quan-điểm sai lầm (đúng hơn là khác với quan-điểm của Tối-Cao Pháp-Viện) biết mà tự ý sửa chữa các hành-vi sẽ, sắp hay đang làm để khỏi bị chế-tài kiểm-hiến.

Vì thế, để giữ uy-tín cho chính-quyền, Luật 7/68 đã ấn-định thủ-tục giải-thích Hiến-pháp như sau : (1)

- Tổng-Thống, Chủ-Tịch Thượng-Nghị-Viện, Chủ-Tịch Hạ-Nghị-Viện, 1/3 tổng-số Nghị-Sĩ hoặc 1/3 tổng-số Liên-Biểu có quyền yêu-cầu Tối-Cao Pháp-Viện giải-thích Hiến-Pháp.

(1) Thủ-tục này cũng áp-dụng cho việc Giải-tán chính-đảng

- Văn-thư yêu-cầu giải-thích Hiến-pháp phải nộp tại Nha Tổng-Thư-Ký Tối-Cao Pháp-Viện và được miễn tiền dự phạt.

- Ông Tổng-Thư-Ký sẽ chuyển lên Chủ-Tịch TCPV và vị này giao cho Ban Bảo-Hiến và Giải-Tán Chánh-Đảng nghiên-cứu để làm phúc-trình cho Đại-Hội-Đồng.

- Đại-Hội-Đồng TCPV phải phán-quyết trong thời-hạn 2 tháng kể từ ngày nhận được văn-thư yêu-cầu (1)

- Phán quyết của Tối-Cao Pháp-Viện có hiệu-lực tuyệt-đối và phải được đăng công-báo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên-phán.

II.- KIỂM-SỐAT HIẾN-TÍNH VĂN-KIỆN và THỦ-TỤC HẬU-KIỂM :

Với sự chứng minh lợi-ích tổ-quyền, với sự đòi-hỏi phải có văn-kiện pháp-lý làm đối-tượng, thủ-tục kiểm-hiến đích-thực là thủ-tục hậu-kiểm.

Trong thủ-tục kiểm-hiến, có 2 phương-cách mà trong giai-đoạn đầu có sự khác biệt.

a.- Thủ-tục riêng trong giai-đoạn đầu về :

1.- Phương-cách chính-tổ :

- Mọi thể-nhân hay pháp-nhân tư-pháp hoặc công-pháp đều có quyền, bằng phương-cách chính-tổ, xin Tối-Cao Pháp-Viện kiểm-sốt hiến-tính các văn-kiện lập-pháp hay lập-qui nếu chứng-minh được lợi-ích khởi-tổ. Pháp-nhân công-pháp được miễn chứng minh lợi-ích khởi-tổ.

- Đơn khởi-tổ phải viện-dẫn lý do và nộp tại Nha Tổng-Thư-Ký TCPV cùng tiền dự phạt 5.000\$. Tiền này có thể được hoàn-lại hoặc bị tịch-thu tùy phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện.

(1) Cơ-quan xin giải-thích HP có thể yêu-cầu TCPV áp-dụng thủ-tục khẩn-cấp.

2.- Phương-cách khước-biên :

- Trong mọi vụ-kiện, bất-kỳ ở giai-đoạn nào, kể cả giai-đoạn phá-án, đương-tụng có thể bằng phương-cách khước-biên, xin Tối-Cao-Pháp-Viện phán-quyết tính-cách bất-hợp-hiến các văn-kiện lập-pháp hay lập-quy để áp-dụng để xét-xử trong chính-vụ.

- Đơn khước-biên về biên-lai dự-phạt 5.000\$ do đương-sự hay luật-sư thay mặt nộp trong phiên-xử của Tòa-án thụ-lý vụ-kiện. Tòa-án quyết-định ngay trong phiên xử này, sau khi nghe Công-tố-viện kết-luận. Quyết-định có thể là từ-khước hay chấp-nhận khước-biên.

- Tòa-án xét lý-do khước-biên, nếu thấy là không xác-định, sẽ bác-khước. Quyết-định bác-khước phải thông-báo ngay trong phiên Tòa cho đương-sự hay luật-sư thay mặt đương-sự. Đương-sự có quyền khiếu-nại trong 7 ngày. Chánh Lạc-Sự Tòa-án thụ-lý phải đánh dấu trên đơn khiếu-nại ngày tháng tiếp-nhận và ký tên chứng-thật, cùng lập biên-bản về sự tiếp-nhận này.

- Trong hạn 7 ngày, khi có quyết-định chấp-nhận nộp-trình khước-biên hoặc sau khi nhận đơn khiếu-nại Tòa thụ-lý phải chuyển hồ-sơ về biên-lai tiền dự phạt đến Nha Tổng-Thư-Ký TCPV và hoàn xử chính-vụ cho tới khi có phán-quyết của Tối-Cao-Pháp-Viện.

b.- Thủ-tục chung cho 2 phương-cách trong giai-đoạn sau :

- Tổng-Thư-Ký trình hồ-sơ khước-biên hay đơn khởi-tố cùng biên lai tiền dự phạt lên Chủ-Tịch TCPV.

- Chủ-Tịch TCPV giao hồ-sơ cho Ban Bảo-Hiến và GTCĐ đồng-thời thông-tư đơn khởi-tố hoặc khước-biên cho Viện Chương-Lý và bị-đơn biết.

- Thời-hạn độ-trình biện-minh-trưng và kháng-biện luận cho hai bên nguyên bị do Chủ-Tịch TCPV ấn-định tùy trường-hợp.

- Viện Chương-Lý có thời-hạn 2 tháng để nộp kết-luận-trưng.

- Tất-cả các kết-luận-trưng, biện-minh-trưng và kháng-biện phải được thông-tri cho các đương-sự trong vụ-án.

- Chủ-Tịch TCPV sẽ ấn-định ngày giờ phiên-xử công khai của Đại-Hội-Đồng và thông-báo cho các nguyên, bị đơn cùng Viện Chương-Lý.

- Trong phiên xử, Chủ-Tịch TCPV, trong khi kiểm-điểm thành-phần hợp-lệ, trao lời cho thuyết-trình-viên, mở cuộc thẩm-vấn và lần lượt trao lời cho Nguyên-đơn, Viện Chương-Lý và Bị-đơn.

- Sau đó, Đại-Hội-Đồng sẽ nghị-án trong Phòng Thẩm-Nghị và phán-quyết có viện-dẫn lý-do sẽ được tuyên-đọc trong phiên Tòa công-khai.

- Quyết-định về việc tịch-thu hay hoàn tiền dự-phạt được ghi trong phán-quyết nhưng không cần viện-dẫn lý do.

- Phán-quyết kiểm-hiến các Đạo-luật, Sắc-luật phải hội đủ đa-số 3/4 tổng-số Thẩm-Phán TCPV tại-chức. Các Thẩm-phán phe thiểu-số có quyền yêu-cầu ghi lập-trường của mình ngay dưới bản-án.

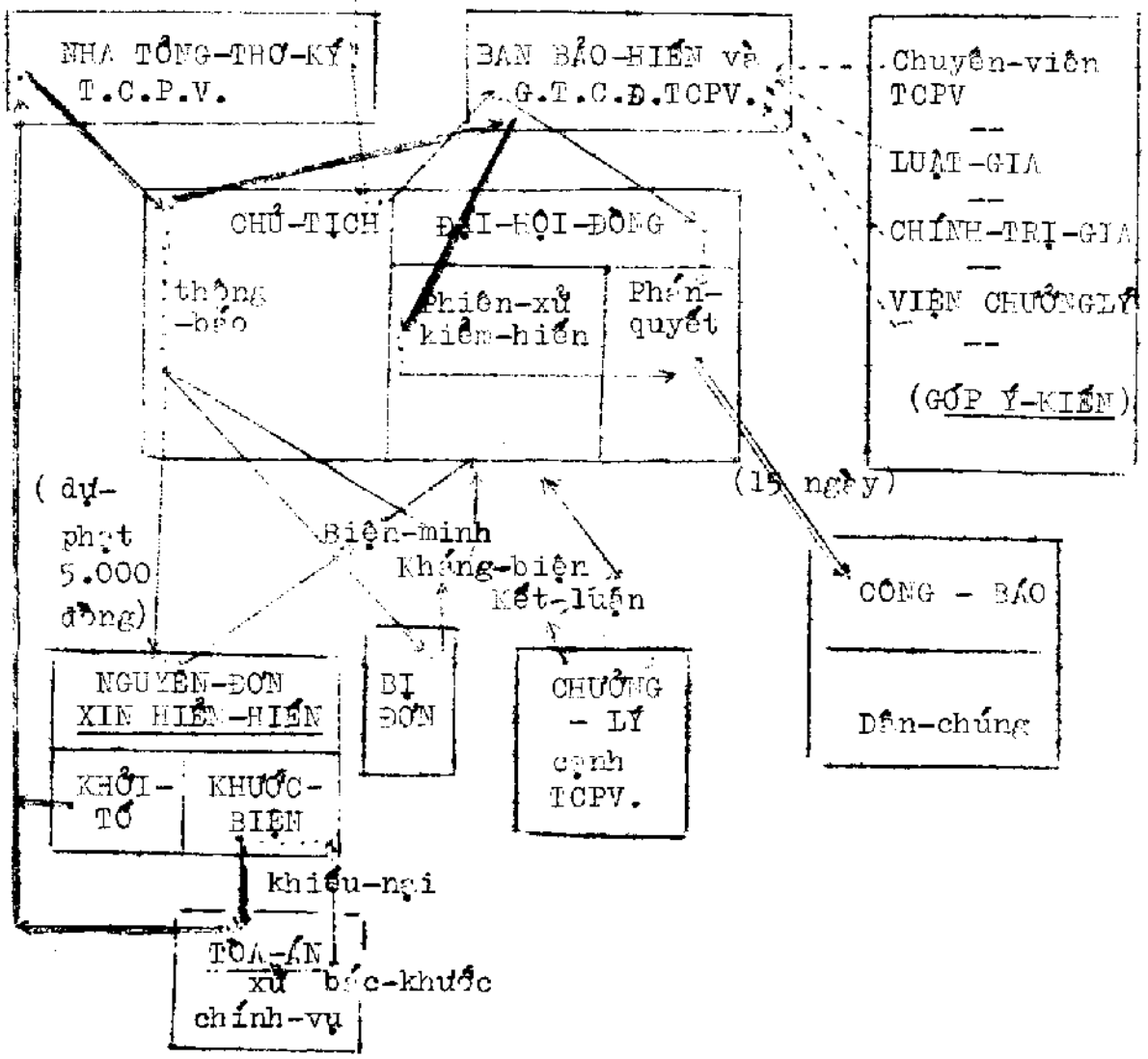
- Phán quyết tuyên bất-hợp-hiến có hiệu-lực tuyệt-đối và phải đăng công-báo trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên-án. Tuy-nhiên phán quyết bác đơn khởi-tố hay khước-biện chỉ có hiệu-lực tương-đối nghĩa là chính đương-sự hay người khác có thể kiện lại với lý do, sự-kiện khác.

- Phán-quyết kiểm-hiến có hiệu-lực đình chỉ thi-hành các điều-khoản bất-hợp-hiến của các văn-kiến bị chỉ-trích.

SƠ-ĐỒ BIỂU-THỊ THỦ-TỤC GIẢI-TÍCH HIẾN-PHÁP VÀ
KIỂM-SOÁT HIẾN-TÍNH CÁC VẤN-KIỆN

Tổng-Thống hoặc 1/3 Dân-Biểu
hoặc 1/3 Nghị-Sĩ hay Chủ-Tịch
Thượng-Viện hoặc Hạ-Viện
xin GIẢI-THÍCH HIẾN-PHÁP

(Thời-hạn tối-đa 2 tháng)



Với thủ-tục bảo-hiến này, chúng ta thấy rằng VNCH với hiến-pháp 1967 đã chấp-nhận khá rộng-rãi tố-quyền. Việc đó có thể đưa đến sự trẽn-ngập công-việc cho Ban Bảo-Hiến nói riêng và Tối-Cao Pháp-Viện nói chung như một số người lo-ngại. Tuy-nhiên, nếu trình-độ hiểu-biết về ý-thức dân-chúng cao thì đó là điều hay, để triệt-đề bảo-vệ Hiến-Pháp.

x
x x

KẾT-LUẬN về chương I :

Nhận lãnh trách-nhiệm bảo-vệ Hiến-Pháp, Tối-Cao Pháp-Viện đã được các nhà lập-hiến, lập-pháp và chính Tối-Cao Pháp-Viện hoạch-định tổ-chức: cơ-quan, nhân-sự, thẩm-quyền và thủ-tục thực-hiện trên Hiến-Pháp 1967, Luật 7/68 bổ-túc bởi Luật 10/71 và Nội-quy ngày 22-11-68 mà chúng ta đã tìm hiểu.

Tuy-nhiên, dù hoạch-định có đầy-dủ, tổ-chức có tối-hảo thì cũng chỉ ở trạng-thái "tĩnh". Tối-Cao Pháp-Viện phải hoạt-động, thi-hành nhiệm-vụ bảo-hiến một cách cụ-thể.

Người dân chỉ chú-ý, phê-phán và kính-nể hay không là do thành-quả công-tác của Tối-Cao Pháp-Viện từ ngày thành-lập đến nay mà thôi.

Chúng ta sẽ tìm hiểu về công-tác bảo-hiến của Tối-Cao Pháp-Viện trong chương sau.

x

Chương II :

**CÔNG-TÁC BẢO HIỂN
CỦA TỐI CAO PHÁP VIỆN
VIỆT NAM CỘNG HÒA**

"Tiếng pháo ra quân" của Tối-Cao Pháp-Viện là phán quyết giải-thích Hiến-Pháp ngày 6-12-68 nhân vụ gửi phái-đoàn đi Ba-Lê tham dự hoà-dàm với phe Cộng và liên-tiếp 5 phán-quyết cùng loại "nổ" suốt nhiệm-kỳ đầu của vị Chủ-Tịch Tối-Cao Pháp-Viện.

Chỉ từ nhiệm-kỳ 2, mới có những "tiếng nổ kiểm-hiến" vang rền với những hơi nóng thu-hút sự chú-ý của dư-luận bởi những phán-quyết liên-quan đến vụ "Thuế kiểm-ước" và các vụ tiếp theo sau.

x

Chúng ta, vờ theo thứ-tự thời-gian vờ theo loại phán-quyết bảo-hiến trình-bày công-tác của Tối-Cao Pháp-Viện qua 2 đoạn sau đây :

ĐOẠN I :

CÔNG-TÁC GIẢI-THÍCH HIẾN-PHÁP

Công-tác giải-thích Hiến-Pháp của Tối-Cao Pháp-Viện chỉ có thể ảnh-hưởng đến tương-quan giữa Lập-Pháp và Hành-Pháp hoặc chi-phối hành-vi hay sinh-hoạt của 1 trong 2 công-quyền này thôi

Theo thứ-tự thời-gian và theo sự phân-loại ảnh-hưởng trên, chúng ta sẽ trình-bày công-tác giải-thích Hiến-Pháp của Tối-Cao Pháp-Viện qua 2 mục sau :

A.- NHỮNG PHÁP-QUYẾT CHI-PHỐI TƯƠNG-QUAN GIỮA LẬP-PHÁP VÀ HÀNH-PHÁP

Tương-quan chính-yếu là vấn-đề phúc-nghị và ban-hành các dự-luật, trong đó quan-trọng hơn cả là dự-luật ngân-sách.

I.- PHÁP-QUYẾT NGÀY 31-1-1969 :

22 Nghị-Sĩ yêu-cầu Tối-Cao Pháp-Viện giải-thích điều 46 Hiến-Pháp để xác-định vấn-đề :

"Tổng-Thống có quyền yêu-cầu Quốc-Hội phúc-nghị dự-luật ngân-sách không ?"

1.- Nguyên-nhân nội-vụ :

Vào tháng 9/1968, Hành-Pháp đệ-trình dự-thảo ngân-sách với kinh-phí 130 tỷ. Ngày 30-11-68, Hạ-Viện biểu-quyết giữ nguyên kinh-phí đó, nhưng Thượng-Viện biểu-quyết cắt giảm 1.329.983.000\$. Dự-luật ngân-sách được chuyển lại Hạ-Viện để phúc-nghị. Nhưng trong phiên họp ngày 6-1-69, Hạ-Viện không đủ túc-số 2/3 để bác-bỏ quan-điểm của Thượng-Viện và dự-luật ngân-sách được chung-quyết trong nội-bộ Quốc-Hội, sau đó được chuyển sang Tổng-Thống ban-hành.

Do Thông-điệp số 0032/PTT/TTK/VP ngày 9-1-1969, Tổng-Thống yêu-cầu Quốc-Hội lưỡng-viện phúc-nghị giữ y kinh-phí 130 tỷ, nghĩa là Tổng-Thống mặc-nhiên xem như có quyền yêu-cầu phúc-nghị dự-luật ngân-sách. Trong khi đó 22 Nghị-Sĩ cho là Tổng-Thống không có quyền đó. Bất-đồng quan-điểm giữa 2 bên do phía Nghị-Sĩ đưa ra Tối Cao Pháp-Viện xin giải-thích Hiến-Pháp.

2.- Các lập-luận và quan-điểm pháp-lý :

Theo văn-thư xin giải-thích Hiến-pháp, 22 Nghị-Sĩ đặt vấn-đề và lập-luận rằng :

"Luật ngân-sách là luật đặc-biệt nên Hiến-Pháp đã dành điều-khoản riêng-biệt là điều 46 để qui-định thủ-tục thảo-luận và biểu-quyết. Hơn nữa trong điều 46 chỉ dự-liệu trường-hợp bất-đồng ý-kiến giữa Thượng-Nghị-Viện và Hạ-Nghị-Viện mà không dự-liệu trường-hợp bất-đồng ý-kiến giữa Hành-Pháp và Quốc-Hội, nhất là

sự bất-đồng đó phát-sinh ra việc phúc-nghị kéo dài quá ngày 31-12".

- Đại-diện Hành-Pháp cho rằng : " Quyền yêu-cầu phúc-nghị của Tổng-Thống là một quyền tổng-quát, có thể hành-xử đối-với bất-cứ dự-luật nào. Điều 46 không nhằm phân-biệt dự-luật ngân-sách với dự luật khác. Ngoài ra trên phương-diện học-lý quyền này dẫn-xuất từ nguyên-tắc căn-bản của nền dân-chủ về tương-quan giữa các quyền: cộng-tác và kiểm-sát giữa các cơ-quan công-quyền."

- Ông Chương-Lý, trong kết-luận-trạng, cũng cho rằng : "Tổng-Thống có quyền yêu-cầu Quốc-Hội phúc-nghị dự-luật ngân-sách."

3.- Quan-điểm của Tối-Cao Pháp-Viện :

- Phần dẫn-lý cho rằng : "Quyền yêu-cầu phúc-nghị của Tổng-Thống dự-liệu nơi điều 45 Hiến-Pháp thể-hiện tinh-thần cộng-tác trong tương-quan giữa Lập-Pháp và Hành Pháp, không phương-hại đến quyền quyết-định tối-hậu của Quốc-Hội. Sự im-lặng của điều 46 không thể được giải-thích như đã loại bỏ quyền của Tổng-Thống yêu-cầu Quốc-Hội phúc-nghị dự-luật ngân-sách."

- Phần chủ-văn đưa ra quan-niệm rằng :

"Chiếu điều 43, 44, 45 và 46 Hiến-Pháp, Tổng-Thống có quyền yêu-cầu Quốc-Hội phúc-nghị dự-luật ngân-sách tự-ý đối một hay nhiều chương-mục ngân-sách thuộc Hành-Pháp, và chỉ theo sự yêu-cầu của các Quyền độc-lập khác đối-với chương, mục ngân-sách thuộc các Quyền này."

4.- Nhận-định ;

Trong vụ này, trên thực-tế, Hành-Pháp ở "thăng" nhưng bị Tối-Cao Pháp-Viện "sửa lưng" với ý nôm-na là các Quyền độc-lập khác như TCPV "không được thì đừng làm thay".

Mục-dịch của Tối-Cao Pháp-Viện, qua phán-quyết này, là không muốn để Quốc-Hội và Hành-Pháp "tró tay" hoặc tự xem là thượng-cấp của mình.

II.- PHÁN-QUYẾT NGÀY 13-2-69 :

- 29 Nghị-Sĩ yêu-cầu Tối-Cao P.V. giải-thích điều 44 và 45 Hiến-Pháp nhằm giải-quyết vấn-đề: "Thông-điệp ngày 3-2-69 tu-chính văn-kiện xin phúc-nghị ngày 9-1-69 của Tổng-Thống có còn trong thời-hạn hiến-định không?"

1.- Nguyên-nhân nội-vụ :

Vụ này do hậu-quả của phán-quyết trên. Các Nghị-Sĩ không "dánh bẹt" được quyền xin phúc-nghị dự-luật ngân-sách của Tổng-Thống nên muốn "gỡ-gạc" bằng cách nhờ tay Tối-Cao Pháp-Viện "vô-hiệu-hóa" văn-kiện xin phúc-nghị.

Diễn-tiến nội-vụ: Sau phán-quyết ngày 31-1-69, Hành-Pháp không dám xin phúc-nghị giữ nguyên kinh-phí 130 tỷ mà vội gửi Thông-điệp số 121/PTT/TTK/VP ngày 3-2-69 tu-chính văn-kiện xin phúc-nghị trước và chỉ xin chấp-thuận kinh-phí 129.992.566.000\$ cho ngân-sách 1969. Ngày 5-2-69, 29 Nghị-Sĩ gửi văn-thư yêu-cầu giải-thích Hiến-Pháp và Ông Chủ-Tịch Thượng-Viện cũng gửi văn-thư số 855/TNV ngày 8-2-69 trình bày vấn-đề xin giải-thích Hiến-Pháp ghi trên.

2.- Các quan-điểm :

- Ông Chủ-Tịch Thượng-Viện chỉ xin đặc cách áp-

dụng thủ-tục khẩn-cấp (1) cho nội-vụ để tránh dư-luận hiểu lầm về sớm chung-quyết dự luật ngân-sách.

- Đại-diện hành-pháp cho rằng : "Thông-điệp tu-chính ngày 3-2-69 là hậu-quả của phán-quyết ngày 31-1-69. Hơn nữa chính nó cũng còn trong thời-hạn"

- Ông Chương-Lý kết-luận về yêu-cầu: "Đặc-cách áp-dụng thủ-tục khẩn-cấp và xin tuyên-bố còn trong thời-hạn".

3.- Quan-điểm của Tối-Cao Pháp-Viện :

- Trong phần dẫn-ly cho rằng : "Việc cứu-xét vấn-đề nêu-trên thuộc thẩm-quyền của Quốc-Hội là cơ-quan được điều 45 giao-phó nhiệm-vụ giải-quyết Thông-điệp của Tổng-Thống xin phúc-nghị... và theo nguyên-tắc phán-quyền, Tối-Cao Pháp-Viện không thể giải-quyết một vấn-đề thuộc thẩm-quyền của Quốc-Hội."

- Trong phần chủ-văn đưa ra quan niệm: "Việc xét-định Thông-điệp ngày 3-2-69 của Tổng-Thống còn hay không còn trong thời-hạn dự-liệu nơi điều 44 và 45 của Hiến-Pháp không đặt thành vấn-đề giải-thích Hiến-pháp."

4.- Nhận-định :

Trong trường-hợp này, Tối-Cao Pháp-Viện chẳng chịu giải-thích Hiến-pháp. Hai bên Hành-Pháp và Lập-Pháp "đều lúng re vô", - bên nào mạnh, có bản-lãnh sẽ thắng trong thực-tế.

Ngoài ra người ta có thể thấy khuynh-hướng của Tối-Cao Pháp-Viện là muốn không "bị kẹt" giữa sự tranh-chấp của 2 bên và muốn "tự-chế", không "can-thiệp vào nội-bộ" của các cơ-quan công-quyền khác.

(1) Điều 73 đoạn 3 của Luật 7/68 cho phép TCPV phán-quyết trong thời-hạn tối-đa 2 tháng từ ngày được văn-thư yêu-cầu.

III.- PHÁN-QUYẾT NGÀY 13-6-69 :

- 33 Nghị-Sĩ yêu-cầu giải-thích Hiến-Pháp về vấn-đề: "Tổng-Thống có quyền ban-hành một dự-luật chưa được Quốc-Hội chung-quyết về nội-dung hay không ?".

1.- Nguyên-nhân nội-vụ :

Sau phần-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện ngày 13-2-69, Quốc-Hội lại họp và biểu-quyết về thời-hạn của Thông-điệp tu-chính ngày 3-2-69 với kết-quả 39 phiếu cho là CÒN trong thời-hạn, 66 phiếu cho là KHÔNG CÒN và 3 phiếu Phòng ý-kiến. Theo kết-quả đó, trong văn-thư số 1125-TRV/CTĐH ngày 27-2-69 gửi Tổng-Thống, Ông Chủ-Tịch Thượng-Viện khẳng-định rằng: "...ngân-sách được Quốc-Hội chung quyết" và chuyển đến Tổng-Thống yêu-cầu ban-hành.

Tổng-Thống cho rằng Quốc-Hội không đủ túc số bác-bỏ nên ban-hành ngân-sách theo số kinh-phí xin phúc-nghị. [REDACTED]

2.- Quan-điểm mỗi bên :

- Các Nghị-Sĩ cho là không đủ túc-số chấp-thuận.
- Đại-diện Hành-Pháp cho rằng Thượng-Nghị-Viện không thể chỉ-trích một "hành-động" của Tổng-Thống vì văn thư yêu-cầu ghi rằng "Hiến-Pháp có điều-khoản nào cho phép Tổng-Thống hành-động như vậy không ?". Còn về nội-dung thì Quốc-Hội không đủ túc-số bác-bỏ.

- Ông Chương-Lý kết-luận cho rằng văn-thư không nêu rõ điều-luật nào để xin giải-thích Hiến-Pháp và về nội-dung, biểu-quyết của Quốc-Hội không đủ túc-số bác-bỏ.

3.- Quan-điểm của Tối-Cao Pháp-Viện :

- Trong phần dãn-lý cho rằng: "Theo điều 45 đoạn 2 Hiến-Pháp, dù đặt câu hỏi cách nào, về nội-dung hay hình

thức, Quốc-Hội phải đạt được đa số quá bán mới có thể bác-bỏ lời yêu-cầu phúc-nghị của Tổng-Thống. Không bác được hình-thức thì phải tiếp-tục thảo-luận về biểu-quyết về nội-dung. Chủ-Tịch Quốc-Hội đã không hành-động đúng theo tinh-thần của điều 45 đoạn 2 Hiến-Pháp khi gửi văn-thư yêu-cầu Tổng-Thống ban-hành dự-luật do Quốc-Hội chung quyết ngày 6-1-69. Mặt khác, khi ban-hành Luật ngân-sách theo một thông-diệp yêu-cầu phúc-nghị mà Quốc-Hội chưa chung-quyết về nội-dung, Tổng-Thống cũng không hành-động đúng theo tinh-thần của điều 45 đoạn 2 Hiến-Pháp.

- Trong phần chủ văn, nêu ra quan-niệm rằng: "Theo điều 45 đoạn 2 Hiến-Pháp, Quốc-Hội chỉ có thể bác-bỏ về hình-thức hoặc nội-dung thông-diệp của Tổng-Thống yêu-cầu phúc nghị một dự-luật khi hội đủ đa số quá bán tổng-số Dân-Biểu, Nghị-Sĩ. Nếu không đạt được đa số vừa kể để bác về hình-thức, Quốc-Hội phải xét về nội-dung; trong những trường-hợp này, Tổng-Thống chỉ có thể ban-hành dự-luật do Tổng-Thống xin phúc-nghị sau khi Quốc-Hội chung-quyết nội-dung lời yêu-cầu phúc-nghị."

4.- Nhận-định :

Với phán-quyết này, Tối-Cao Pháp-Viện đã đưa ra 2 nguyên-tắc tổng-quát:

- Việc xét-định yêu-cầu phúc-nghị phải xác-định túc-số trên phiếu bác-bỏ.

- Tổng-Thống chỉ được ban-hành ngân-sách sau khi Quốc-Hội chung-quyết nội-dung yêu-cầu.

Trong thực-tế, giải-thích Hiến-Pháp chỉ để phòng ngừa, nên vụ ngân-sách đã lỡ ban-hành phải "chìm" luôn vì gần hết niên-khoá thi-hành.

IV.- PHÁN-QUYẾT NGÀY 19-8-69 :

Thượng-Viện Quốc-Hội yêu-cầu giải-thích điều 45 Hiến-Pháp với vấn-đề do Quốc-Hội đặt ra là:

" Sau phần chung-quyết, khi dự-luật đương-nhiên thành-luật và được Quốc-Hội gửi lên Tổng-Thống để ban-hành, Tổng-Thống có thể tự-ý sửa-đổi bản-văn đó trước khi ban-hành hay không ?".

1.- Nguyên-nhân về diễn-tiến nội-vụ :

- Ngày 12-4-69, sau khi biểu-quyết dự-luật "bãi-bỏ Tòa-án Đặc-biệt", Quốc-Hội chuyển lên Tổng-Thống để ban-hành. Tổng-Thống không đồng-ý điều 2 và điều 3 của dự-luật đó nên ngày 26-4-69, do Thông-điệp số 366/PTT/TTK/VP gửi Quốc-Hội, yêu cầu phúc-nghị.

- Ngày 12-5-69, Quốc-Hội họp khoáng-dại để xét lời yêu-cầu phúc-nghị của Tổng-Thống về 2 điều xin phúc-nghị. Kết-quả về điều 2 có 1 phiếu thuận, 103 phiếu không thuận và về điều 3 có 37 phiếu thuận, 66 phiếu không thuận.

- Ngày 26-5-69, Tổng-Thống thông-báo cho Quốc-Hội biết là Tổng-Thống đã ban-hành Luật "bãi-bỏ Tòa-án Đặc Biệt" sau khi tu-chính điều 3 như văn-thư yêu-cầu phúc-nghị vì xét thấy kết-quả phiên họp ngày 12-5-69 không đủ túc số bác-bỏ quan-điểm xin phúc-nghị về điều này.

- Ngày 29-5-69, nhân phiên họp chung-quyết về dự-luật Hội-Đồng các Sắc-tộc, Dân-Biểu và Nghị-Sĩ được thông-báo việc ban-hành nói trên nên Quốc-Hội với 89/97 phiếu quyết-~~định~~ yêu-cầu Tối-Cao Pháp-Viện giải-thích Hiến-pháp.

Theo quyết-nghị đó, 2 vị Chủ-Tịch gửi văn-thư số 3821/TNV/VPCT ngày 30-6-69 yêu-cầu Tối-Cao Pháp-Viện giải-thích Hiến-pháp với vấn-đề đặt ra như trên.

2.- Quan-điểm và lập-luận mỗi bên :

Trong trường-hợp này, cần chú-ý đến thời-gian là ngày 29-5-69, Quốc-Hội quyết-nghị đưa vấn-đề xin giải-thích Hiến-Pháp xảy ra trước phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện ngày 13-6-69 về vụ trước.

Do đó, cả 2 bên vẫn còn giữ quan-niệm trong việc xác-định túc-số quá-bán trên sự chấp-thuận hay bác-bỏ.

3.- Quan-điểm của Tối-Cao Pháp-Viện :

Trong vụ này Tối-Cao Pháp-Viện đã đưa ra quan-điểm như sau:

"Chiều điều 45 và 81 Hiến-Pháp, sau khi Quốc-Hội chung-quyết một dự-luật về chuyển đến Tổng-Thống để ban-hành, nếu không đồng quan-điểm với Quốc-Hội về việc giải-thích một điều của Hiến-pháp, Tổng-Thống chỉ có thể ban-hành sau khi vấn-đề tranh-chấp đã được Tối-Cao Pháp-Viện giải-quyết."

4.- Nhận-định :

Cũng như với phán-quyết ngày 13-6-69, một lần nữa Tối-Cao Pháp-Viện lại "sửa sai" 2 cơ-quan Lập-Pháp và Hành-Pháp. Tuy-nhiên sự sai lầm của Quốc-Hội, trong vụ này là vô-tình theo quan-điểm cũ, còn Tổng-Thống làm đúng nhưng "hợp-tếp" không chịu "hỏi ý" Tối-Cao Pháp-Viện.

x

B.- NHỮNG PHÁN-QUYẾT LIÊN-HỆ RIÊNG PHẠM QUỐC-HỘI :

Theo thứ-tự thời-gian, chúng ta lần-lượt trình-bày các phán-quyết này:

I.- PHÁN-QUYẾT NGÀY 6-12-68 :

Nhân vụ biểu-quyết việc gọi phái-đoàn đi dự

hội-nghị hòa-dầm Ba-Lê, Chủ-Tịch Thượng-Viện yêu-cầu giải-thích điều 39 đoạn 3 Hiến-Pháp về vấn-đề:

"Thượng-Viện và Hạ-Viện họp chung hay họp riêng?"

1.- Nguyên-nhân đặt vấn-đề :

Khuyh-hướng của Thượng-Viện là muốn họp riêng vì họp chung có nhiều thất-lợi cho mình, nhất là với nhơn-số Nghị-Sĩ ít hơn Dân-Biểu trong khi giá-trị biểu-quyết của các phiếu ngang nhau. Vậy vấn-đề họp chung hay họp riêng để có mầm mống tranh-chấp giữa 2 Viện Lập-Pháp.

Lý-do khiến Thượng-Viện đưa ra vấn-đề là vì:

- Ngày 30-11-68, Tổng-Thống gửi cho mỗi Viện Quốc-Hội một Thông-diệp yêu-cầu thảo-luận về chấp-thuận việc Chánh-Phủ gửi một phái-đoàn chánh-thức tham-dự hòa-hội Ba-Lê.

- Cả hai Viện đều triệu-tập phiên họp riêng. Nhưng trong phiên-họp của Hạ-Viện ngày 5-12-68 có 63 Dân-Biểu yêu-cầu triệu-tập phiên họp khoáng-đại lưỡng-Viện chiếu điều 39 đoạn 3 Hiến-Pháp.

- Do đó với văn-thư số 6151/TNV ngày 5-12-68, Chủ-Tịch Thượng-Viện, sau khi được văn-thư số 7612-H/VPCI ngày 5-12-68 yêu-cầu cứu-xét vấn-đề trên, đã yêu-cầu Tối-Cao Pháp-Viện giải-thích Hiến-Pháp, chiếu điều 39.

Trong văn-thư yêu-cầu có đoạn ghi rằng:

"Thật ra, trong Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ban-hành ngày 1-4-67 chỉ có 2 điều minh-định rằng Quốc-Hội sẽ họp khoáng-đại lưỡng-viện. Đó là điều 45 và điều 104".

Vì việc họp chung hay họp riêng không ảnh-hưởng gì đến lời yêu-cầu của Hành-Pháp và là vấn-đề được

nêu ra để xin giải-thích Hiến-Pháp lần đầu, nên các thủ-tục hỏi ý-kiến, kết-luận của Chương-Lý chưa thực-hiện đầy-đủ. Do đó Hành-Pháp cũng không cho biết quan-điểm.

2.- Quan-điểm của Tối-Cao Pháp-Viện :

- Trong phần dẫn-lý cho rằng: "Về thể-thức Quốc-Hội hành-xử thẩm-quyền, nhà Lập-hiến ấn-định có khi hai Viện hợp chung, có khi hai Viện hợp riêng. Tuy nhiên về trường-hợp này có tính-cách quan-trọng đặc-biệt đối-với vận-mạng của đất nước, cần có một cuộc thảo-luận chung giữa Nghị-Sĩ và Dân-Biểu để phản-ảnh ý-chí và lập-trường chung của toàn dân"

- Với dẫn-lý trên, Tối-Cao Pháp-Viện đưa ra quan-niệm : "Thể-thức để Quốc-Hội quyết-định về việc nghị-hòa dự-liệu nơi điều 39 đoạn 3 của Hiến-Pháp là Hạ-Nghị-Viện và Thượng-Nghị-Viện hợp chung."

3.- Nhận-định :

Theo phán-quyết này, Tối-Cao Pháp-Viện đã đưa ra nguyên-tắc tổng-quát là:

-Đối-với những vấn-đề quan-trọng, liên-hệ đến vận-mạng đất nước, hai Viện phải hợp chung để thảo luận và biểu-quyết chung.

Ngoài ra, cũng trong phiên-hợp Đại-Hội-Đồng TCPV để phán-quyết về vụ này, có vấn-đề tiên-quyết đặt ra cho Tối-Cao Pháp-Viện là:

-Trong các vấn-đề giải-thích Hiến-Pháp, sự hiện-diện của công-tổ-viện có tính-cách bố-buộc.

II.- PHÁN-QUYẾT NGÀY 29-3-69 :

Có 25 Nghị-Sĩ yêu-cầu giải-thích điều 37 đoạn 5 Hiến-pháp để làm sáng-tỏ vấn-đề :

"Giữ một nhiệm-vụ bên Hành-Pháp và coi đó là đặc-nhiệm, thì như-thế có phải là vi-hiến không ? Nếu giữ

một nhiệm-vụ bên Hành-Pháp, đầu là đặc-nhiệm, là vi-hiến, thì khi một Nghị-Sĩ chấp-nhận sự bổ-nhiệm của Hành-Pháp, tự đặt mình dưới sự điều-khiển và điều-động của Hành-Pháp như là giữ chức-vụ Thủ-Tướng, Tổng, Bộ-Trưởng, có phải coi là Nghị-Sĩ đó đương-nhiên từ-chức Nghị-Sĩ không ?

1.- Nguyên-nhân nội-vụ :

Lúc bấy giờ, có Nghị-Sĩ được Tổng-Thống bổ-nhiệm giữ chức Tổng-Trưởng và vị ấy chấp-nhận. Các Nghị-Sĩ e-ngại sự hiện-diện của vị Nghị-Sĩ Tổng-Trưởng ấy trong các phiên-họp tạo ảnh-hưởng "thần Hành-pháp" tại Thượng-Viện nên đặt vấn-đề xin Tối-Cao Pháp-Viện giải-thích Hiến-pháp như đã nêu trong văn-thư ngày 10-2-69.

2.- Các quen-điểm và lập-luận :

- Trong văn-thư yêu-cầu giải-thích Hiến-pháp ghi : "Túc-số trong các phiên họp là một vấn-đề luôn luôn được nêu ra tại Thượng-Nghị-Viện. Muốn ấn-định túc-số, cần phải biết rõ tổng-số Nghị-Sĩ thực-sự là bao-nhiêu. Do đó..."

- Đại-điện Hành-Pháp đã nói trước Ban Bảo-Hiến TCPV rằng: "Vấn-đề này rất tế nhị, tôi xin quý vị tùy-nghi quyết-định."

- Ông Chương-Lý trình kết-luận-trạng ngày 25-3-69 không nhằm bênh-vực quen-điểm nào.

- Các vị đại-điện Hạ-Viện, các Nghị-Sĩ, các nguyên Dân-Biểu Lập-Hiến, các Giáo-Sư Luật Hiến-Pháp, hầu hết đều cho rằng theo tinh-thần chung Hiến-pháp thì không cho kiêm-nhiệm lẫn đặc-nhiệm vì e-ngại "sự xâm-nhập Quốc-Hội" hoặc "tấn-công Hành-Pháp" không thích-hợp với nguyên-tắc phân-quyền. Trong thực-tế, nội-qui của 2 Viện Quốc-Hội không cấm đặc-nhiệm dù có vài mâu-thuẫn giữa các điều-khoản của một nội-qui và theo nội-qui Hạ-Viện cho phép đặc-nhiệm tối-đa 6 tháng nếu được Viện cho phép trước.

Về túc-số hầu hết cho rằng phải gạt-bỏ phiếu của vị Nghị-Sĩ Tổng-Trưởng đó.

3.- Quan-điểm của Tối-Cao Pháp-Viện :

- Trong phần dẫn-ly cho rằng: "Hai câu hỏi do các Nghị-Sĩ đặt ra, mặc dầu dưới đề-mục xin giải-thích hiến-pháp lại nhằm mục-đích xin tuyên-bố vi-hiến hay không vi-hiến ... theo thủ-tục dự-liệu nơi điều 63 của Luật 7/68"

- Trong phần tuyên-phán, nêu ra quan-niệm: "Văn-thư ngày 10-2-1969 không nại một bản-văn lập-pháp hay lập-qui, do đó Tối-Cao Pháp-Viện không có đối-tượng để phán-quyết về tính-cách hợp-hiến hay bất-hợp-hiến."

4.- Nhận-định :

Trong nội-vụ, các giới hầu như có thái-độ dè-dặt vì như một vài vị đã nói: Ông Nghị-Sĩ Tổng-Trưởng là "chỗ quen biết" là "bạn" của tôi.

Trong thực-tế, phán-quyết này chẳng giúp-ích gì cho các Nghị-Sĩ xin giải-thích Hiến-pháp. Tuy-nhiên, án-lệ này đã đem lại một nguyên-tắc tổng-quát cho thủ-tục kiểm-hiến là:

- Tổ-tụng vi-hiến phải nại-dẫn một bản-văn lập-pháp hay lập-qui làm đối-tượng. Một sự-kiện không thể làm đối-tượng cho thủ-tục tổ-tụng vi-hiến. Thiếu đối-tượng không thể phán-quyết."

III.- PHÁN-QUYẾT NGÀY 24-3-70 :

Nhân vụ-án Trần-Ngọc-Châu, có 46 Dân-Biểu yêu-cầu giải-thích điều 37 đoạn 2 Hiến-pháp về vấn-đề :

"Sự chấp-thuận của 3/4 tổng-số Dân-Biểu hay Nghị-Sĩ ghi tại khoản 2 điều 37 Hiến-pháp (v/v truy-tố, tạm-nã, bắt-giam một đồng-viện) có phải là do kết-quả của một cuộc thảo-luận và biểu-quyết trong phiên họp khoáng-đại của Viện sở-quan chăng ? Một kiến-nghị có 3/4 tổng-số mà không đưa ra phiên-họp khoáng-đại có giá-trị hiến-định không ?".

1.- Các điểm pháp-lý :

Điểm gay-gò và "hay hay" là vấn-đề túc-số yêu-cầu (1/3 Dân-Biểu). Trong vụ này, giữa các Dân-Biểu, có người rút tên ra, đem thêm vào và đã có 3 vị tự mình rút ra rồi thêm vào lại rút ra 3 lượt như thế.

Về việc tìm hiểu Hiến-pháp, có ý-kiến của các nguyên Dân-Biểu Quốc-Hội Lập-Hiến như:

- O.Nguyễn-Hữu-Thống, luật-sư, cho rằng chấp-thuận là biểu-quyết chấp-thuận trong phiên họp khoáng-đại về phải tôn-trọng quyền biện-hộ của đương-sự vì truy-tố Dân-Biểu hay Nghị-Sĩ là một hành-vi nghiêm-trọng.

- O.Phan-Quang-Đán, Bác-Sĩ Quốc-Vụ-Khanh, thì cho rằng ý-kiến của Ông tại Quốc-Hội Lập-Hiến là: "Muốn truy-tố một Nghị-Sĩ hay Dân-Biểu phải được Viện s^h-quan cho phép trong một phiên khoáng-đại, tranh-luận công-khai để tránh việc Chính-Phủ đàn-áp đối-lập và bị nghi-ngờ". Nhưng Ông nói thêm là: "ý-kiến của tôi chỉ thặng có một nửa."

- Ý-kiến của các Dân-Biểu xin giải-thích Hiến-pháp giống nhau là: "Muốn cho phép Hành-pháp truy-tố một Dân-Biểu hoặc Nghị-Sĩ phải đưa vấn-đề ra thảo-luận và biểu-quyết trong một phiên họp khoáng-đại."

Ngoài ra, còn có 6 Dân-Biểu yêu-cầu Tối-Cao Pháp-Viện giải-thích thêm "thế nào là quả-tang phạm-pháp". Nhưng Ban Bảo-Hiến cho biết: trường-hợp quả-tang phạm-pháp đã giải-thích rõ-ràng trong quyền Hình-sự tố tụng của Pháp nơi điều 41.

- Kết-luận của O.Chường-Lý cho rằng: "Do sự rút tên ra của 6 Dân-Biểu ngày 24-2-70 nên chỉ còn 40 chữ ký, không đủ túc-số. Chính việc rút tên, giống sự bãi-nại, làm cho Tòa cảm thấy lập-trường của các đương-sự không được vững-chắc nên thỉnh-cầu Tối-Cao Pháp-Viện bác-khước đơn

xin giải-thích Hiến-pháp vì không hội đủ túc-số hiến-dịnh."

2.- Quan-diểm của Tối-Cao Pháp-Viện :

+ Trong phần dẫn-lý cho rằng :

- Về hình-thức : Khởi-diểm thời-gian phán-quyết theo thủ-tục giải-thích Hiến-pháp (2 tháng tối đa) là ngày đơn yêu-cầu nộp tại Nha Tổng-Thư-Ký TCFV. Trong hiện-vụ là ngày 19-2-70. Vào ngày ấy có đủ 46 chữ ký.

- Về nội-dung : Điều 37 khoản 2 Hiến-pháp phải được giải-thích chiếu theo 2 nguyên-tắc chỉ-dạo sau đây:

- 1) Quyền bất-khả xâm-phạm của Dân-Biểu và Nghị-Sĩ phải được bảo-vệ.
- 2) Sinh-hoạt chính-trị dân-chủ tại Quốc-Hội bắt-buộc các quyết-dịnh quan-trọng phải là kết-quả của một cuộc tranh-luận và biểu-quyết trong một phiên họp khoáng-đại.

+ Trong phần chủ-văn tuyên-phán, quan-niệm rằng:

- Về hình-thức : Chấp-nhận văn-thơ ngày 19-2-70 của 46 Dân-Biểu Hạ-Nghị-Viện xin giải-thích điều 37 khoản 2 Hiến-Pháp.

- Về nội-dung quan-niệm rằng: sự chấp-thuận của 3/4 tổng-số Dân-Biểu hay Nghị-Sĩ được đề-cập trong điều 37 khoản 2 của Hiến-Pháp là kết-quả của một cuộc thảo-luận và biểu-quyết trong một phiên họp khoáng-đại của Viện sớ-quan.

3.- Nhận-dịnh :

Đây là một vụ trên hình-thức chỉ liên-hệ đến sinh-hoạt của Hạ-Viện, nhưng trong thực-tế có mầm-mống tranh-chấp giữa các nhóm thân hay đối-lập với Hành-Pháp, giữa nhóm người vận-dộng đưa vấn-đề ra trước cơ-quan bảo-hiến và phe thân Hành-Pháp, nhằm bắt giam hay bảo-vệ Dân-Biểu Trần-Ngọc-Châu. Do đó mà có việc rút ra, 'đem vô chữ-ký

để phải đặt nặng vấn-đề hình-thức là định-tức-số.

Sự-kiện vừa nói đã chứng-tỏ có sự tranh-chấp gay-go về chính-trị hơn là pháp-lý, đã biểu-hiện "thiện-chí hay lòng trung-thành" và "tình-nghĩa" giữa các Dân-Biểu, cũng như theo nhận-xét rất đúng của Ông Chương-lý là: "lập-trưởng của những vị ký-tên, rồi rút tên, rồi lại ghi tên, sau lại rút tên không được vững-chắc! Lập-trưởng không vững-chắc đó phải chăng là do lương-tâm cùng quyền-lợi tranh-chấp nhau trong thăm-tăm họ ?.

IV.- PHÁN-QUYẾT NGÀY 30-12-1971 :

Vì có sự chậm-trễ về thời-hạn biểu-quyết ngân-sách năm 1973 nên Chủ-Tịch Thượng-Viện yêu-cầu giải-thích điều-43 và 46 Hiến-pháp để giải-quyết vấn-đề:

"Quá ngày 1-12 mà Hạ-Viện chưa chuyển dự-luật ngân-sách đến thì Thượng-Viện phải làm sao ?"

1.- Quan-điểm của Tối-Cao Pháp-Viện :

Đại-Hội-Đồng TCFV cho rằng vì tình-trạng đặc-biệt của năm đầu nhiệm-kỳ mới của Hạ-Nghị-Viện nên có sự chậm-trễ bất-thường. Tuy-nhiên, Hạ-Nghị-Viện cũng đã chuyển dự-luật đến Thượng-Nghị-Viện vào ngày 24-12-1971. Do đó vẫn còn trong thời-hạn hiến-định để Thượng-Viện thảo-luận và biểu-quyết. Trong tình-trạng này, Thượng-Viện vẫn nên áp-dụng thủ-tục lập-pháp thông-thường dự-liệu nơi điều 43.

2.- Nhận-định :

Trên phương-diện pháp-lý theo đoạn 9 điều 43 Hiến-pháp, thời-gian thảo-luận và biểu-quyết của Thượng-Viện có thể bằng 1/2 thời-gian của Hạ-Viện. Vậy từ lúc Hạ-Viện thảo-luận là 30/9 đến lúc xong là 2 tháng 24 ngày. Suy ra Thượng-Viện có thể thảo-luận biểu-quyết trong 1 tháng 12 ngày. Ngân sách sẽ có thể trễ đến 1 tháng 5 ngày. Trong thực-tế, lúc bấy giờ "sóng gió chính-trị" đã đi qua nên vụ-án giải-thích Hiến-pháp sau cùng này đã không được các giới lưu-ý.

Việc này cho thấy là khi chính-trị sôi-động thì các phán-quyết của TCFV được chú ý hơn như các vụ kiểm-hiển trình-bày ở đoạn II sau đây.

ĐOẠN II :

CÔNG-TÁC KIỂM-SOÁT HIẾN-TÍNH CÁC VĂN-KIỆN

Vì thủ-tục cũng như vì bản-chất của các vụ-án kiểm-hiến, các vụ này đã gây nhiều sự chú-ý và tạo nên những tranh-luận sôi-nổi từ pháp-đình đến nghị-trưởng lẫn các nơi phát-nguồn dư-luận khác, trên mọi lãnh-vực pháp-lý, chính-trị, luân-lý thông-thường. Chính ở các vụ kiểm-hiến này mới có nhiều yếu-tố ngoại tài-phần chi-phối.

A.- VỤ-ÁN "THUẾ KIỂM-ƯỚC"

Vụ án lớn đầu-tiên là vụ Thuế Kiểm-ước.

I.- NGUYÊN-NHÂN TỔ-TỤNG :

Từ thời đệ nhất Cộng-Hòa, Quốc-Hội lúc ấy, chiếu điều 42 Hiến-Pháp 1956, biểu-quyết đạo-luật 13/61 ủy-quyền cho Tổng-Thống ký các sắc-luật trong vòng một năm. Có Tổng-Thống Ngô-Đình-Diệm ký một số sắc-luật trong đó có Sắc-luật 20/61 ngày 29-12-61 thiết-lập thuế kiểm-ước. Tại điều 4 của Sắc-luật này Tổng-Thống ủy-quyền cho Bộ-Trưởng Kinh-Tế và Bộ-Trưởng Tài-Chánh hủy-bỏ hay sửa-đổi thuế-suất tùy nhu-cầu.

Thuế kiểm-ước được hành-thâu mãi đến thời đệ nhị Cộng-Hòa. Ngày 23-10-69, chiếu theo Sắc-luật 20/61, Tổng-Trưởng Kinh-Tế và Tổng-Trưởng Tài-Chánh ký Nghị-Định liên-bộ số 1569/BTC/NKT/NĐ/LB sửa-đổi thuế-suất,

tăng giá một số hàng nhập-cảng. Cũng trong lúc đó, tại Quốc-Hội đang thảo-luận biểu-quyết bãi-bỏ thuế kiểm-ước. Vật-giá gia-tăng mạnh sau khi Nghị-Định tăng thuế kiểm-ước ban-hành. Tại Thượng-Nghị-Viện, các Nghị-Sĩ, trong phiên họp ngày 25-10-69, ủy-nhiệm cho Chủ-Tịch Thượng-Nghị-Viện khởi-tổ tính-cách bất-hợp-hiến Nghị-định tăng thuế kiểm-ước này.

II.- NHỮNG YẾU-TỐ TRƯỚC PHÁP-ĐÌNH :

Đây là những vấn-đề thuộc phạm-vi tổ-tụng qua 2 lần khởi-tổ của Thượng-Viện và của "công-dân" Nguyễn-Văn-Chức.

1.- Trong lần khởi-tổ của Thượng-Viện :

Theo sự ủy-nhiệm của các Nghị-Sĩ, Ông Chủ-Tịch Thượng-Viện gửi văn-thư yêu-cầu tuyên-phán Nghị-định 1569 bất-hợp-hiến và bất-hợp-pháp với lý-lẽ :

- Nghị-định 1569 dựa vào điều 4 Sắc-luật 20/61 và Sắc-luật này dựa vào Luật 13/61 và điều 42 Hiến-Pháp 1956. Hiến-pháp 1956 và Luật 13/61 không còn được thừa-nhận thì Nghị-Định 1569 cũng không còn căn-bản pháp-lý.

- Bộ Kinh-tế và Bộ Tài-chánh với 3 kháng-biện luận bênh-vực Nghị-Định 1569 cho rằng Nghị-định này được qui-chiếu vào điều 4 Sắc-luật 20/61; Sắc-luật này ban-hành trong thời-hạn ủy-quyền, không bị hủy-bỏ từ trước đến nay, đã trở thành Luật và vượt khỏi khuôn-khố Luật 13/61; đồng thời "phản công" cho rằng Thượng-Viện không có tư-cách pháp-nhân; việc khởi-tổ cùng lúc với việc biểu-quyết dự-luật liên-quan đến thuế kiểm-ước là song-tụng.

- Thượng-Viện thỉnh-cầu thêm việc kiểm-hiến điều 4 Sắc-luật 20/61 trong biện-minh-trạng ngày 18-11-69.

+ Tối-cao Pháp-viện tuyên án tiên-thẩm ngày 19-11-69 truyền mời các tụng-phương đến dự-tụng vào phiên xử ngày 28-11-69 và cho tiếp-tục tranh-tụng.

- Thượng-Viện nạp thêm biện-minh-trạng ngày 26-11-69 bác-bỏ vấn-đề song-tụng và vấn-đề tố-quyền, đồng thời xác-nhận thỉnh-cầu kiểm-hiến Sắc-luật 20/61. Ngoài ra phủ-nhận tính-cách đối-tụng của vụ-án để gián-tiếp biện-minh sự vắng mặt trong phiên-xử trước.

→ Bộ Kinh-Tế và Bộ Tài-Chánh với 4 kháng-biện-luận ngày 25, 26, 27-11-69 tố Thượng-Viện nơi rộng thỉnh-cầu và không chứng-minh hợp-lệ sự ủy-nhiệm khởi-tố.

+ Tối-Cao Pháp-Viện, do vị Tân Chủ-Tịch chủ-tọa phiên xử, đã tuyên án tiên-thẩm ngày 28-11-69 truyền Thượng-Viện nạp biên-bản ủy-nhiệm cho Chủ-Tịch Thượng-Viện để khởi-tố.

- Ông Chủ-Tịch Thượng-Viện nạp biên-bản phiên họp Thượng-Viện ngày 25-10-69 ủy-nhiệm cho Ông khởi-tố.

- Cả hai bên đều nạp thêm biện-minh-trạng và kháng-biện-luận nhưng kháng còn đưa thêm điểm nào mới-mẻ.

- Kết-luận-trạng ngày 9-12-69 của Ông Chương-Lý yêu-cầu xử khuyết-tịch và bác đơn khởi-tố.

+ Tối-Cao Pháp-Viện tuyên án tiên-thẩm ngày 9-12-69 nơi phần chủ-văn xác-nhận tính-cách đối-tụng của vụ-án.

Trong phán-quyết này có ghi quan-điểm đối-lập của Ông Thẩm-Phán TCPV Nguyễn-Văn-Biện cho rằng thủ-tục kiểm-hiến không chỉ là thủ-tục đối-tụng mà tùy vụ.

- Trong văn-thư số 7510/TNV/VFCT ngày 11-12-69 gửi Tối-Cao Pháp-Viện, Ông Chủ-Tịch Thượng-Viện minh-xác không đồng quan-điểm cho rằng vụ này phải theo thủ-tục đối-tụng và Ông vẫn giữ quan-điểm của mình.

- Kháng-biện-luận của Bộ Kinh-Tế và Kết-luận-trạng của Ông Chương-Lý ngày 11 và 12-12-69 không đưa điểm nào mới.

++ PHÁN-QUYẾT NGÀY 12-12-69 kết-thúc nội-vụ

- Trong phần dẫn-lý cho rằng : Thủ-tục bảo-hiến không dự-liệu trường-hợp khuyết-tịch nguyên-đơn; Chủ-Tịch Thượng-Viện hành-động hợp-lệ khi khởi-tố; Chủ-Tịch Thượng-Viện có quyền khởi-tố cũng như xin giải-thích Hiến-pháp; Bộ Kinh-Tế và Bộ Tài-Chánh nêu vấn-đề song-tụng không hợp-lý vì quyền kiểm-hiến, kiểm-pháp không thuộc về Quốc-Hội.

Về Sắc-luật 20/61, sự ủy-quyền phải có hạn-định; điều 4 Sắc-luật 20/61 không thể vượt khỏi khuôn-khổ Luật 13/61: Quốc-Hội trước chỉ ủy-quyền cho Tổng-Thống chứ không ủy-quyền cho Tổng-Trưởng; do đó điều 4 Sắc-luật 20/61 và Nghị-định 1569 vi-hiến.

Thượng-Viện không còn giữ thỉnh-cầu nguyên-thủy, không xuất-dình, xác-nhận không theo thủ-tục đối-tụng như án tuyên-thẩm đã tuyên.

Trong việc hủy-bỏ điều 4 Sắc-Luật 20/61, Quốc-Hội có thể tự mình sửa-đổi bằng hành-vi lập-pháp.

- Trong phần chủ-văn tuyên-phán: Bác-bỏ các khước biện của Bộ Kinh-Tế và Bộ Tài-Chánh về vấn-đề khuyết-tịch nguyên-đơn, về tư-cách khởi-tố của Thượng-Viện, về song-tụng và vi-phạm nguyên-tắc phân-quyền.

Ghi nhận rằng Thượng-Viện không còn giữ thỉnh-cầu nguyên-thủy trong đơn khởi-tố ngày 5-11-1969; tuyên-phán đơn này được xem như không có theo hiện-trạng hồ-sơ.

X

Như vậy, Tối-Cao Pháp-Viện không tuyên-phán tính-cách vi-hiến, vi-pháp của Nghị-định 1569 và nội-vụ chẳng đi đến đâu. Nhưng phần dẫn-lý đã mở đường cho các đơn khởi-tố khác vì tính-cách tương-đối của phán-quyết: nguyên-đơn khác có thể khởi-tố lại.

X

2.- Trong lần "công-dân Nguyễn-Văn-Chức" khởi-tổ :

"* Nghị-định liên-bộ 1569 làm cho đời-sống dân nghèo và người có đồng lương cố-định khổ-sở. Người dân cảm thấy mất an-toàn pháp-lý, lo sợ rằng ngày mai không biết những gì sẽ còn xảy ra nữa.

Ngân-sách thiếu-hụt, người dân sẵn-sàng đóng-góp thêm cho công-quỹ, sẵn-sàng chấp-nhận khắc-khổ miễn là:

- Việc đóng góp không quá-đáng làm cho người nghèo càng nghèo, kẻ giàu càng giàu hơn.

- Việc đóng góp ấy phải được qui-định bởi luật-lệ hợp-pháp".

a) Diễn-tiến các sự-khiến :

- Ngày 26-12-69, Nghị-Sĩ Nguyễn-Văn-Chức, với tư-cách công-dân, đệ đơn khởi-tổ ngày 23-12-69, xin tuyên-phán bất-hợp-pháp Nghị-Định 1569 với những lý do nêu trên.

- Ngày 20-1 rồi 29-1-70, O. Nguyễn-Văn-Chức đệ đơn xin xét-xử sớm.

- Ngày 2-2-70, Ban Bảo-Hiến TCRV thông-tri hồ-sơ.

- Ngày 11-3-70, hai bên gửi biện-minh-trạng và các kháng-biện-luận tiếp-tục cho đến ngày 21-3-70.

- Ngày 20-3-70, Nghị-Sĩ Hoàng-Kim-Quy "tổ" đồng-viện Nguyễn-Văn-Chức "không hề đóng một xu nhỏ thuế kiểm-ước, không được một công kỹ thương-gia nào ủy-quyền đòi lại thuế kiểm-ước", để yêu-cầu Tối-Cao Pháp-Viện bác đơn khởi-tổ và cho rằng "nếu muốn kiện thì phải nộp đơn tại Tòa Hành-Chánh hay Tòa-án Sơ-Thẩm".

b) Tranh-luận pháp-lý :

- Công-dân Nguyễn-Văn-Chức dựa vào phần dẫn-lý của phán-quyết ngày 12-12-60 cho rằng Nghị-Định 1569 bất-hợp-pháp. Trả lời các kháng-biện-luận, chỉ-trích về tư-cách và lợi-ích khởi-tổ, Ông nại tư-cách công-dân, chứng-minh thiệt-hại và cho rằng Ông không hành-động với tư-cách

Luật-sư hay Nghị-Sĩ nên không có liên-hệ gì đến nghề-nghiệp và lương-bổng thực-sự. Ông cũng cho là kết-luận-trang của O.Chương-Lý chỉ có giá-trị bình-chú án-văn, nhất là khi Tối-Cao Pháp-Viện dẫn-lý cho rằng Nghị-định 1569 bất-hợp-pháp.

- Bộ Kinh-Tế, Bộ Tài-Chánh và O.Chương-Lý, với các kháng-biện luận và kết-luận-trang, cho rằng tư-cách công-dân viện ra mâu-thuẫn với chức-vụ dân-cử, không chứng-minh được sự thiệt-hại của nguyên-đơn.

Thực ra, lần này về nội-dung, Ông Chức đã có "chỗ nấp" vững-chắc nơi phần dẫn-lý của phán-quyết 12-12-69 nên "đối-phương" của Ông chỉ còn có biện-bác quan-điểm của Tối-Cao Pháp-Viện hơn là của Ông và chỉ nhắm vào "tư-cách công-dân hay Nghị-Sĩ Luật-Sư" để mong làm tê-liệt tổ-quyền trên phương-diện hình-thức.

Ngoài ra, hiện-vụ chỉ là vụ-án kiểm-pháp chứ không phải là vụ kiểm-hiến, nhưng có liên-hệ đến vụ Thượng-Viện khởi-tố nên các lập-luận xoay quanh vấn-đề hợp-pháp-tính của Nghị-Định 1569. Sở dĩ chúng ta trình-bày nơi đây là vì sự liên-hệ vừa nói và đây là vụ án quan-trọng liên-hệ nhiều đến việc bảo-hiến, nhất là đối-với điều 28 Hiến-Pháp.

c) Phán-quyết của TCFV ngày 5-5-70 :

- Trong phần dẫn-lý xác-nhận tư-cách công-dân và sự chứng minh lợi-ích khởi-tố hợp-lệ của nguyên-đơn ; xác-nhận lại quan-điểm dẫn-lý của phán-quyết trước.

- Trong phần chủ-văn tuyên-phán: Chấp-nhận đơn khởi tố và tuyên bất-hợp-pháp với các hậu-quả luật-định Nghị-định Liên-bộ số 1569.

X

Sau phán-quyết này, Bộ Kinh-Tế và Bộ Tài-Chánh đã "điều-chỉnh" thuế kiểm-ước bằng "phân-suất quân-bình" và

đều rằng với những "hậu-quả luật-định" đã được Tối-Cao Pháp-Viện ghi-nhận trên phán-quyết, cũng chẳng còn công-dân nào muốn nhắc lại những ngày "thiếu vắng luật-lệ" về thuế kiểm-ước, nên trong thực-tế vụ này chẳng đi đến đâu.

☪

II.- NHỮNG SỰ-KIỆN NGOẠI PHÁP-ĐÌNH :

1.- Dự-luận :

Trong vụ này, dự luận xôn-xao; báo-chí thổi-phồng các sự-việc, không tiếc lời chỉ-trích "đôi song ca" Kinh-Tế, Tài-Chánh như "thủ-phạm móc-túi nhân-dân" bất-hợp-pháp. Ngoài ra, trong lần Thượng-Viện khởi-tố, dự-luận cả chỉ-trích Tối-Cao Pháp-Viện "tặc-trách" và cả Tối-Cao Pháp-Viện cũng ra thông-cáo minh-xác, giải-thích; chỉ-thị các Tòa-Án địa-phương giải-thích thêm về nội-vụ.

2.- Các sự-kIỆN chính-thức :

Bộ Tư-Pháp, Bộ Kinh-Tế và Bộ Tài-Chánh xuất-hiện trên máy truyền-thanh, truyền-hình, bệnh-vực Nghị-định 1569 và hành-vi của Hành-Pháp. Ông Tổng-Trưởng Kinh-Tế ra trước nghị-trưởng Quốc-Hội điều-trấn và "khẩu-chiến" với vài Nghị-Sĩ đối-lập.

Thái-độ chính-thức của Quốc-Hội về vụ thuế kiểm-ước là nhất-quyết bác-bỏ điều 4 Sắc-luật 20/61. Trong lúc tranh-tụng tại pháp-đình và dự-luận sôi-nổi về thuế kiểm-ước thì tại Hạ-Viện ngày 5-11-69 và tại Thượng-Viện ngày 17-11-69 đã chung-quyết dự-luật bác-bỏ điều 4 của Sắc-Luật 20/61 và đòi "mọi sự sửa-đổi hay bãi-bỏ thuế-suất kiểm-ước phải do một đạo-luật ấn-định".

3.- Thái-độ và sự phẩm-bình của luật-gia :

Một tác giả (1) đã viết :

(1) NGUYỄN-KHẮC-NHÂN - Khía-cạnh pháp-lý về thuế kiểm-ước:
Lập-Pháp kiện Hành-Pháp - NCHC số 4, 1969, trang 111-131

".... Ít nhất thay vì những lời chỉ-trích
"suông, hành-động của Thượng-Viện còn làm cho người
"chống-đối lại thuê kiếm-ước có hy-vọng vào một kết
"quả cụ-thể:... người ta chỉ có thể dùng kỹ-thuật
"pháp-lý ... các lời chỉ-trích phi chính-trị, bất-
"hợp-thời hoặc không thích-ứng của hành-động của
"Hành-Pháp... đều không thể đem ra trình trước pháp-
"viện... Tối-Cao Pháp-Viện (ở) vào một tư-thế thật
"tế-nhi... trong thực-tế, vụ tranh-chấp nặng về
"khía-cạnh chính-trị... Pháp-Viện chỉ trả lời câu-
"hỏi: "Hành-Pháp có quyền hay không có quyền...
"Nhưng đối-với dân-chúng... lại là : Hành-Pháp có
"nên hay không nên làm như vậy".

Tác-giả cũng phân-tích pháp-chế Quốc-gia và các nước rồi kết-luận (riêng vụ Thượng-Viện khởi-tố) :

"...Tối-Cao Pháp-Viện có thể bác đơn khởi-tố
"của Quốc-Hội vì lý do Pháp-Viện vô thẩm-quyền...
"vụ kiện đang diễn-tiến... là một vụ-kiện không đối-
"tượng. Quốc-Hội có phương-tiện pháp-lý để thực-hiện
"một cách nhanh-chóng việc đình-chỉ hiệu-lực của
"Nghị-Định 1569...".

4.- Nhận-định :

Vụ này có tiếng vang trên bình-diện quốc-gia vì "túi tiền eo hẹp" của Quốc-gia lẫn công-dân.

Nhưng thực-tế đã làm cho vụ-án chỉ đưa ra một giá-trị án-lệ, nếu có; ngoài ra chẳng thay đổi được gì.

B.- VỤ-ÁN SINH-VIÊN :

- Không ai có thể bị tra-tấn, đe-dọa hay cưỡng-bách thú-tội. Sự nhận-tội vì tra-tấn, đe dọa hay cưỡng-

bách không được coi là bằng-chứng buộc tội (d.7k.4 HP.)

- Các sinh-viên đã bị đánh-đập, tra-tấn một cách quá tàn-nhân. Họ nằm la-liệt, không gượng ngồi dậy được, mặt-mày xanh-xao, nói-năng khó-khăn và quá nhỏ (phúc-trình của Ban Bảo-Hiển TCPV)

- Tụng-phương, Luật-sư biện-hộ, Chương-Lý và quý-vị Thẩm-Phán TCPV ném mùi lựu-dạn cay ngay tại Phòng Xứ-Án.

I.- NGUYỄN-NHÂN VỤ-ÁN :

Đầu năm 1.970, phong-trào "xuong đường" của Sinh-Viên bùng lên; mục-tiêu đòi-hỏi từ việc tự-trị đại-học đến vấn-đề "Miên-phạt". Sinh-viên chiếm Tòa-Đại-Sứ Niễn, "viếng thăm" các cơ-quan công-quyền. Những cuộc "cát bắt" giữa sinh-viên và Cảnh-Sát; những trận "ác-chiến" bằng lựu-dạn cay, phi-tiền xảy ra liên-tiếp. Chính-Phủ quyết ngăn-chặn phong-trào xuong đường; bắt các lãnh-tụ sinh-viên nổi tiếng như Huỳnh-Tấn-Mãm, Cao-Thị-Quốc-Hương, ... Các sinh-viên khác thì quyết "ăn thua đủ". Lựu-dạn cay vẫn tiếp-tục và đi vào tận pháp-đình để làm "nhân-chứng".

Vụ bắt-bớ đánh-đập khiến sinh-viên đưa Tòa-Án Quân-sự Mặt-Trận ra trước Tối-Cao Pháp-Viện để xin kiểm-hiển.

II.- NHỮNG YẾU-TỐ TRƯỚC PHÁP-ĐÌNH :

1.- Lý-do khởi-tố trước Tối-Cao Pháp-Viện :

- Trong phiên xử ngày 20-4-70 tại Tòa-Án Quân-Sự Mặt-Trận Vùng III Chiến-Thuật, Luật-sư đại-diện cho 22 sinh-viên bị bắt nêu khước-biện về Sắc-Luật 11/62 thiết-lập Tòa-Án Quân-Sự Mặt-Trận, về Trục-tố-lệnh số 1265 và Biên-bản Điều-tra của Nha Cảnh-Sát Đô-Thành vi-hiến.

Sinh-viên khước-biện với TAQSMT không được nên nhờ Luật-sư đệ đơn ngày 20-4-70 và nạp tiền dự-phạt tại Nha Tổng-Thư-Ký TCPV ngày 25-4-70 để đưa nội-vụ ra kh

ngày trước Tối-Cao Pháp-Viện

2.- Các tranh-biện pháp-lý :

- Về thủ-tục khước-biện :

Bên Sinh-viên trình "vi-bằng tổng-đạt bức-thư" của Thừa-Phát-Lại Đặng-Hữu-Nghiệp lập ngày 17-4-70 minh-chứng việc Phòng Lục-Sự TAQSMT khước-từ nhận tiền dự-phạt cho khước-biện theo thủ-tục ghi ở điều 66 Luật 7/68, để xin chấp-nhận trên hình-thức đơn khước-biện đồng thời để bác-bỏ quan-điểm của Ủy-Viện Chánh-Phủ TAQSMT cho là Sinh-Viên khước-biện không theo thủ-tục luật-định.

- Về nội-dung khước-biện :

Bên Sinh-Viên cho rằng Sắc-Luật 11/62 vi-phạm nguyên-tắc phân-quyền nhất là điều 3, 76, 78, điều 7 khoản 6 và điều 77 Hiến-Pháp. Trong khi Ủy-Viện Chánh-Phủ và Ông Chương-Lý nêu ra: "thời-gian chuyển-tiếp", - sự có trước Hiến-Pháp của TAQSMT, - điều 80, - điều 112, - Luật 10/68, - dự-luật bãi-bỏ Tòa-án Đặc-Biệt, để bênh-vực Sắc-Luật 11/62.

Về trực-tố-lệnh của Bộ Quốc-Phòng, và biên-bản của Nha Giám-Đốc Cảnh-Sát Đô-Thành, bên Sinh-viên cho rằng vi-phạm điều 7 Hiến-Pháp thì Ủy-Viện Chánh-Phủ và Ông Chương-Lý biện-bác bằng điều 29 Hiến-Pháp và tình-trạng khẩn-trương.

Đối-với việc Sinh-Viên xin tiêu-hủy bản-án của TAQSMT, Trực-tố-lệnh và Biên-bản điều-tra, Ông Chương-Lý cho rằng đó là những hành-vi tư-pháp, không phải là quyết-định hành-chánh, không thuộc thẩm-quyền kiểm-hiển của Tối-Cao Pháp-Viện theo điều 81 đoạn 1 Hiến-Pháp và việc tiêu-hủy cũng không dự-liệu trong thủ-tục kiểm-hiển của Luật 7/68 như phán-quyết 12-12-69 đã xác-nhận.

3.- Phán-quyết ngày 29-4-70 của TCFV :

a) Trong phần dẫn-lý:

* Về hình-thức xác-nhận sự-kiện Tòa-Án Quân-Sự Mặt-Trận đã từ-chối khước-biện và khiếu-nại của Sinh-Viên, cho rằng đơn khiếu-nại ngày 20-4-70 hợp-lệ.

* Về nội-dung :

- Sắc-luật 11/62 ấn-định thành-phần :

Chánh-Thẩm thực-thụ và dự-khuyết (đ.3), Phụ-Thêm (đ.4) do Hành-Pháp bổ-nhiệm trong số các Sĩ-Quan QĐVNCH (đ.5) trái với tinh-thần Hiến-Pháp về: Nguyên-tắc phân-quyền (đ.3HP), Quyền Tư-Pháp độc-lập (đ.76 HP), Sự chuyên-môn và chuyên-biệt-hóa Thẩm-Phán (đ.77).

Còn về thủ-tục, Sắc-luật 11/62 ấn-định: Không cần thăm-vấn sơ-khởi (đ.9), không cho kháng-án và phá-án (đ.12) và cho thi-hành ngay bản án (đ.13 k.1) trái với Hiến Pháp về Quyền an-toàn pháp lý của công-dân (đ.7 HP), sự chuyên-biệt-hóa 2 ngành Xử-Án và Công-Tố (đ.77 HP) và quyền kiểm-soát các quyết-định của Tòa-Án do Tối-Cao Pháp-Viện (đ.78 HP).

- Về Truy-Tố-Lệnh và Biên-Bản của Cảnh-Sát thì Truy-tố-lệnh đã căn-cứ vào biên-bản thu-thập bằng-chứng bởi sự tra-tấn, đe-dọa hay cưỡng-bách trái với điều 7 khoản 4 của Hiến-Pháp : "... Sự nhận tội vì tra tấn, đe dọa hay cưỡng-bách không được coi là bằng-chứng buộc-tội".

b) Trong phần tuyên-phán :

- Về hình-thức : Chấp-nhận đơn khiếu nại ngày 20-4-70;

- Về nội-dung : Tuyên-bố bất-hợp-hiến các điều 3, 4, 5, 9, 12 và 13 Sắc-luật 11/62. Tuyên-bố bất-hợp-hiến quyết-định truy-tố các nguyên-đơn vì căn-cứ và những bằng-chứng do sự tra-tấn, đe dọa hay cưỡng-bách mà có.

III.- CÁC YẾU-TỐ NGOÀI PHÁP-ĐÌNH :

- Báo-chí cho rằng "Tổng-Thống Thiệu hĩa trưng-trị ngay kể tre-tần sinh-viên.

Báo Công-luận số 699 ngày 27-4-70 viết bài với tiêu-đề: "Nữ Sinh-Viên Cao-Thị-Quế-Hương : Tôi bị ma-trắc suốt 7 ngày đêm - Anh Đỗ-Hữu-Bút bị đánh nặng nhất, xin ưu tiên lo cho anh ấy"

Báo Trắng-Đen số 771 ngày 17-4-70 viết : "Sinh-Viên Đoàn-Kính bị đánh ngất-xiu và mang đi mất tích"

- Dư-luận có về bệnh-vực Sinh-Viên khi nghe họ bị đánh đập.

IV.- NHÂN-ĐÌNH :

Trong vụ-án này, yếu-tố chính-trị và các sự-kiện ngoại tài-phần đã thực-sự đi vào pháp-đình, đánh-thức lương-tâm của các Thẩm-Phán.

Phán-quyết đã xoa-dịu "tự-ái" Sinh-Viên và dư-luận, kềm-hãm phần nào hành-động bạo-lực và quá-khích cũng như đã "tiên-thăm" về tổ-chức Tòa-Án QSMT cho vụ-án "Trần-Ngọc-Châu" được đem ra phán xét trong tuần sau đó.

C.- VỤ-ÁN TRAN-NGỌC-CHAU :

- Quyền bất-khả xâm-phạm của Dân-Biểu và Nghị-Sĩ phải được bảo-vệ (1)

I.- NGUYỄN-NHÂN VỤ-ÁN :

- Ngày 19-11-69, Tổng-Thống gửi văn-thư yêu-cầu Hạ-Viện áp-dụng thủ-tục truất-quyền hoặc cho phép Hành Pháp truy-tố các Dân-Biểu thân cộng.

(1) TỐI-CAO PHÁP-VIÊN - Phán-quyết giải-thích Hiến-Pháp ngày 24-3-70 - Phần dẫn-lý

- Ngày 6-12-69, Hạ-Viện thành-lập Ủy-Ban Đặc-Biệt thu-thập tài-liệu. Trong phiên họp ngày 30 và 31/12/69, với 72 phiếu, các Dân-Biểu xác-nhận DB Trần-Ngọc-Châu có liên-lạc với Cộng-Sản. Sau đó, 103 Dân-Biểu ký tên vào một danh sách chấp-thuận cho Hành-Pháp truy-tố DB Châu.

- Ngày 4-2-70 DB Châu được mời đến Tòa-Án QSMT để thẩm-vấn rồi bị truy-tố và kêu án.

- Ngày 19-2-70, có 46 Dân-Biểu đặt vấn-đề "quyết-định chấp-thuận" xin giải-thích Hiến-Pháp và Tối-Cao Pháp-Viện phán-quyết ngày 24-3-70 (đã trình-bày).

- Tại Tòa-Án QSMT, DB Châu khước-biện không được mời nhờ Luật-Sư đưa nội-vụ ra trước Tối-Cao Pháp-Viện.

* Nếu kể về thời-gian thì vụ này xảy ra trước vụ Sinh-Viện nhưng xét-xử sau. Các điểm pháp-lý của 2 vụ cũng tương-tự nhau.

II.- CÁC SỰ-KIỆN TRƯỚC PHÁP-ĐÌNH :

1.- Khiếu-tố và tranh-biện :

- Trong văn-thư khởi-tố lúc đầu ngày 16-2-70, DB Châu chỉ đề cập đến "kiến-nghị" bất-hợp-hiến để xin tuyên-phán vi-hiến Trực-Tố-Lệnh của Bộ Quốc-Phòng.

- Trong văn-thư ngày 10-3-70, Đại-Diện Hành-Pháp cho rằng Tòa-Án QSMT chỉ truy-tố DB Châu theo thủ-tục quả-tang phạm-pháp nên việc chống kiến-nghị 103 chữ ký không có giá-trị, không còn lợi-ích khởi-tố. Còn thỉnh-cầu tuyên-phán vi-hiến Trực-Tố-Lệnh thì không thuộc thẩm-quyền của Tối-Cao Pháp-Viện vì luật 7/68 không dự-liệu việc tuyên-phán bất-hợp-hiến một thủ-tục truy-tố.

- Trong Biện-minh-trạng ngày 18-3-70, DB Châu xin sáp-nhập vụ chính-tố đang thụ-lý với các vụ xét về khước-biện tại Tòa-Án QSMT chống Sắc-Luật 11/62, Lệnh-truy-tố và tổng-giam dương-sự của Tòa-Án QSMT.

- Kháng-biện-luận ngày 19-3-70 của Ông Chủ-Tịch Hạ-Viện cho rằng Hành-Pháp truy-tố Dân-Biểu Châu theo thủ-tục quả-tang nên DB Châu không có lợi-ích khởi-tố chống Hạ-Viện và Hạ-Viện cũng không còn liên-hệ gì đến nội-vụ.

2.- Phán-quyết tiên-thẩm ngày 24-3-70 truyền sáp-nhập vào hồ sơ hiện-vụ: Hồ-sơ truy-tố DB Châu trước Tòa-Án QSMTV3, đơn khước-biện của DB Châu nạp trước Tòa-Án này, văn-thư ngày 3-2-70 cùng danh-sách 103 Dân-Biểu.

Đình lại nội-vụ để chờ Tòa-Án Quân-Sự Mặt-Trận Vùng 3 Chiến-Thuật gửi hồ-sơ.

3. Tiếp-tục tranh-biện :

- Biện-minh-trạng ngày 24-4-70 và Chú-văn biện-hộ của Luật-sư nguyên-đơn ngày 5-5-70 vẫn giữ thỉnh-cầu tuyên-Phán bất-hợp-hiến việc truy-tố, đồng thời biện-bác thủ-tục quả-tang áp-dụng để truy-tố DB Châu và xin tiêu-hủy bản-án của Tòa-Án QSMTV3CT xử phạt DB Châu.

- Kháng-Biện của Bộ Quốc-Phòng và Kết-luận-trạng của Ông Chương-Lý ngày 5-5-70 cho rằng có thể áp-dụng thủ-tục quả-tang và Tối-Cao Pháp-Viện, theo thủ-tục kiểm-hiến, không thể hủy-bỏ bản-án.

Đối với những việc như : khiếu-nại về sự từ-chối đơn khước-biện tại Tòa-Án QSMT, thỉnh-cầu tuyên-bố vi-hiến Sắc-luật 11/62 và Trực-tố-lệnh của Bộ Quốc-Phòng, cả 2 bên đều lập-luận giống như lập-luận về các vấn-đề tương-tự trong vụ sinh-viên đã trình-bày trên đây.

4.- Phán-quyết ngày 5-5-70 của Tối-Cao Pháp-Viện

+ Trong phần dẫn-lý,

- Về hình-thức : chấp-nhận đơn khởi-tố nạp-Bộ và theo lời của Luật-sư nguyên-đơn cùng của Hạ-Viện, để Ông Chủ-Tịch Hạ-Viện ra khỏi vụ-kiện vì không còn liên-hệ đến vấn-đề Hạ-Viện cho phép Hành-Pháp truy-tố DB Châu.

- Về nội-dung : cho rằng đây không phải là một vụ phạm-pháp quả-tang vì mất thời-gian-tính theo như tội-phạm trách-cứ DB Châu liên-lạc với Cộng-sản trong khoảng thời-gian từ tháng 1-1965 đến ngày 6-4-69.

Vậy, việc truy-tố DB Châu không thể căn-cứ vào trường-hợp quả-tang phạm-pháp cũng không căn-cứ vào quyết- nghị chấp-thuận của 3/4 Dân-Biểu trong phiên họp khoáng-dại như xác-nhận trong phán-quyết giải-thích Hiến-Pháp ngày 24-3-70.

Về khước-biên bất-hợp-hiến Sắc-luật 11/62, Tối Cao Pháp-Viện cũng cho là trái với điều 3, 76, 77 và 78 của Hiến-Pháp như phán-quyết trong vụ Sinh-Viên.

Về việc tiêu-hủy bản-án của TAQSMT thuộc thủ tục phá-án khác thủ-tục bảo-hiến. Còn Lệnh-Tổng-Giam ngày 19-2-70 của Bộ Quốc-Phòng cũng tùy-thuộc vào bản-án phá-án.

+ Trong phần chủ-văn tuyên-phán :

- Về hình-thức : "Đề Ông Chủ-Tịch Hạ-Ngị-Viện ra ngoài vụ." - Chấp-nhận đơn khiếu-nại ngày 2-3-70 của nguyên-dơn chống quyết-định của TAQSET từ-chối nạp-trình đơn khước-biên lên Tối-Cao Pháp-Viện.

- Về nội-dung : Tuyên-bố bất-hợp-hiến các điều 3, 4, 5, 9, 12 và 13 k.1 của Sắc-Luật 11/62.

Tuyên-bố bất-hợp-hiến quyết-định truy-tố DB Trần-ngọc-Châu vì không căn-cứ vào trường-hợp quả-tang phạm pháp và cũng không căn-cứ vào sự biểu-quyết chấp-thuận của 3/4 tổng-số Dân-Biểu, trái với điều 37 đoạn 2 Hiến-Pháp.

Về việc xin tiêu-hủy bản-án ngày 2-3-70 của Tòa-Án QSMT cũng như Lệnh-Tổng-Giam thuộc thủ-tục phá-án.

Trong vụ này, phán-quyết ngày 30-10-70 của Ban Phá-án TCFV đã tuyên: Phá và tiêu-hủy không di-giao án-văn của Tòa-Án QSMTV3CT xử-phạt DB Trần-Ngọc-Châu 10 năm khổ-sai miễn biệt-xử và tuyên bố vô-thẩm-quyền đối-với lệnh-tổng-giam ngày 19-2-70 của Bộ Quốc-Phòng.

III.- CÁC SỰ-KIỆN NGOÀI PHÁP-ĐÌNH :

1.- Báo-chí khai-thác vụ này, dư-luận xôn-xao một lúc. Nhưng giới bình-dân ít chú-tâm hơn vụ Sinh-Viễn trong khi vụ-án còn đang diễn-tiến trước pháp-đình.

Sau vụ-án, nhận một vài Dân-Biểu bị bắt quả-tang buồn lậu, tờ báo Thách-Đố số 233 ngày 26-3-71 nơi trang 5, trong bài "Hạ-Viễn qua các vụ-án chính-trị và buồn lậu có đoạn :

"...Dân-Biểu Châu "phạm-pháp" được mỗi người
"người nhìn một khía-cạnh khác, nhưng tựu-trung không
"ai khinh-rẻ cá-nhân Ông Châu cũng như các nhà lập-
"pháp. Có những người đã tận-tụy bênh-vực Ông....Nay
"cũng Dân-Biểu phạm-pháp, nhưng mọi người đều chửi
"rủa, các Dân-Biểu dậm chân than trời...."

2.- Giáo-Sư Nguyễn-Văn-Bông, trong quyển Luật Hiến Pháp và Chính-Trị-Học in lần thứ 3 năm 1971, trang 706 đã viết: "Cuộc sinh-hoạt chính-trị tại VNCH trong năm 1970 đã bị giao-động ít nhiều bởi "vụ 3 Dân-Biểu". Những sự-kIỆN "chính-trị đã xảy ra - một lần nữa - biểu-hiện những mâu thuẫn trong mối tương-quan giữa các định-chế quốc-gia "và tai-hại hơn nữa, tính-cách ấu-trử của nền dân-chủ VN. "Và trong khung-cảnh chính-trị hiện-nay, trách-nhiệm "thuộc về Hành-Pháp vì đã có những hành-động hoàn-toàn "sai trên phương-diện pháp-lý đồng thời không thích-nghĩ "trên bình-diện chính-trị..."

IV.- NHÂN-ĐỊNH :

Hầu hết, từ giới bình-dân đến các học-giả, đều cho rằng đây là vụ-án chính-trị. Đa số, theo tình-cảm hay lý-luận, bênh-vực Dân-Biểu Châu. Một số cũng cho rằng nhu-cầu chính-trị lúc đó đòi hỏi vô-hiệu-hóa quyền-lực và hoạt-động của những Dân-Biểu đối-lập được xem là thân cộng.

Trên bình-diện pháp-lý, hầu hết tán-đồng quan-điểm phán quyết ngày 5-5-70 của TCFV. Nhưng thực-tế nội-vụ cũng chẳng đi đến đâu. Dân-Biểu Châu vẫn là "phạm-nhân". Phải chăng do chính-trị? Mà về chính-trị thì chỉ có thể phán-xét sau một thời-gian dài mới biết ai có hành-động thích-nghĩ.

D.- VỤ-ÁN "BẦU-CỬ BỔ-TÚC 6 THẨM-PHÁN TCVN"

- Chính-trị "đột-nhập Dinh Gia-Long". Tối-Cao Pháp-Viện "cải then" kỷ-lương ?

I.- NGUYỄN-NHÂN VỤ-ÁN :

- Theo điều 4 Luật 7/68, Tối-Cao Pháp-Viện sẽ bầu thêm 6 Thẩm-Phán trong năm 1.971. Cũng theo điều 8 Luật này, việc tổ-chức bầu-cử do một Hội-Đồng gồm các Đại-điện Quốc-Hội và 3 đoàn-thể: Thẩm-Phán Xứ-án, Thẩm-Phán Công-tố và Luật-sư.

- Ngày 24-3-71, Hội-Đồng Bầu-cử họp ấn-định lịch-trình bầu-cử và ra thông-cáo số 1 ngày 6-4-71.

- Ba đoàn-thể: Thẩm-Phán, Công-Tố, Luật-Sư lo họp để bầu cử-tri-đoàn.

Nhưng việc "bất-ngờ" xảy đến là Dân-Biểu Trúcv-Viện Trương-Gia Kỳ-Sanh khởi-tố và các phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện làm sừng-sốt các Luật-gia.

II.- NHỮNG VẤN-ĐỀ TỔ-TỤNG :

1.- Trong lần Trương-Gia Kỳ-Sanh khởi-tố :

- Theo đơn khởi-tố ngày 9-4-71 chỉ-trích:

"Điều 4 của Luật 7/68 ấn-định con số "cứng nhắc" là 15 Thẩm-Phán TCVN trái với con số "co-dẫn" từ 9 đến 15 theo điều 80 Hiến-Pháp. Theo thông-lệ, các cuộc bầu-cử đều do một đạo-luật qui-định, nhưng cuộc bầu-cử này lại do một thông-cáo."

Với lập-luận trên, O.Trương-Gia Kỳ-Sanh lấy tư-cách là một thành-phần của Quốc-Hội, bị thiệt-hại vì thông-cáo của Hội-Đồng Bầu-Cử "tiếm quyền làm luật", xin

Tối-Cao Pháp-Viện phán-quyết vi-hiến điều 4 Luật 7/68 và vi-hiến vi-pháp "Thông-tư số 1" của Hội-Đồng Bầu-Cử.

- Kết-luận-trọng ngày 15-4-71 của Viện Chương-Lý cho rằng: "Luật 7/68 theo sự ủy-nhiệm của điều 80 Hiến-Pháp ấn-dịnh con số cũng co-dẫn "9 và 6" Thăm-Phán nên rất hợp-hiến. Về thông-lệ thì không có tính-cách bố-buộc, Hội-Đồng Bầu-Cử do điều 8 Luật 7/68 có thãm-quyền tổ-chức bầu-cử; do đó "Thông-tư số 1" ngày 6-4-71 rất hợp-pháp. Vì thế, thỉnh-cầu Tối-Cao Pháp-Viện bác đơn của Ông Dân-Biểu Trúc-Viên Trương-Gia Kỳ-Sanh.

- Phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện ngày 20-4-71:

Phán dẫn-lý cho rằng: "Đơn khởi-tổ hợp-lộ trên hình-thức. Dành lại điều 4 Luật 7/68 sẽ xét-xử sau. Hội-Đồng Bầu-Cử năm 1968 được sự ủy-quyền do điều 83 đoạn chót của Luật 7/68 nhưng các Hội-Đồng Bầu-Cử sau ấn-dịnh nơi điều 8 Luật 7/68 không được ủy-nhiệm để tổ-chức và ấn-dịnh lịch-trình bầu-cử, mà phải do một đạo-luật. "Quyết-dịnh số 1" ngày 6-4-71 lại làm sai lạc tỷ-số hiến-dịnh khiến giảm rất nhiều hiệu-lực của sự lựa-chọn bằng cách ấn-dịnh chọn 6 Thăm-Phán TCFV trên 30 ứng-tuyển-viên.

Phán tuyên-phán: Chấp-nhận đơn khởi-tổ và tuyên bất-hợp-pháp và bất-hợp-hiến "quyết-dịnh số 1" ngày 6-4-71.

2.- Trong lần Nguyễn-Thế-Phương tự Nam-Đình khởi-tổ

- Đơn khởi-tổ ngày 4-5-71 thỉnh-cầu: "Tuyên-phán điều 4 Luật 7/68 và Sắc-Lệnh của Tổng-Thống số 510 ngày 19-10-68 bổ-nhiệm 9 Thăm-Phán TCFV nhiệm-kỳ đầu vi-hiến"

Tại phiên xử, nguyên-đơn cũng thỉnh-cầu các Thăm-Phán TCFV đương-nhiệm hồi-tị, nếu không đương-sự xin cáo-tị.

- Kết-luận của Đại-Diện Hành-Pháp ngày 1-6-71 và của Chương-Lý ngày 2-6-71 bênh-vực tính-cách hợp-hiến của Sắc-lệnh 510 ngày 19-10-68.

- Phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện ngày 7-6-71 :

Phán dẫn-lý cho rằng: Nên liên-hợp vấn-đề hồi-tị và cáo-tị vào nội-dung để tuyên-xử - Nguyên-đơn không có lợi-ích khởi-tố nhưng vì vấn-đề này có thể gây thắc-mắc trong vài giới về nền-tảng pháp-lý của cơ-chế hiện-hữu vào lúc sắp tổ-chức bầu-cử Hạ-Nghị-Viện và Tổng-Thống, nên chấp-nhận đơn khởi-tố. - Về vấn-đề hồi-tị và cáo-tị không chấp-nhận được vì sự chỉ-trích không nhằm cá-nhân các Thẩm-Phán đương-nhiệm. - Lập-luận cho rằng sự tuyển-chọn 9 trên 24 ứng-tuyển-viên vi-hiến là vô căn-cứ vì Luật-Sự Đoàn chỉ đưa ra 4 ứng-cử-viên vào năm 1968 và con số 9/24 không vượt ngoài tỷ-số hiến-định. Việc đặt lại vấn-đề căn bản hợp-hiến của Tối-Cao Pháp-Viện với tất-cả hậu-quả đầy chuyền có thể ảnh-hưởng tai-hại đến cơ-chế quốc-gia. Còn về điều 4 Luật 7/68 ấn-định chọn thêm 6 Thẩm-Phán không dành điều-khoản nào ấn-định thể-thức bầu-cử nên không có yếu-tố để đối-chiếu với Hiến-Pháp và để phán-định; do đó, phải xem đơn khởi-tố về khoản này là vô căn-cứ.

Phán tuyên-phán : Chấp-nhận đơn khởi-tố, bác đơn cáo-tị và tất-cả các thỉnh-cầu - Tuyên-bố thành-phần hiện-hữu của Tối-Cao Pháp-Viện hợp-hiến .

III. - NHỮNG VẤN-ĐỀ VÀ TRANH-LUẬN NGOÀI PHÁP-ĐÌNH :

Sau phán-quyết ngày 20-4-71 dư-luận xôn-xao với những tranh-luận trên 3 phương-diện :

1. - Trên phương-diện pháp-lý :

- Ngày 2-5-71, Hội "ÁI-HỮU DÂN-BIỂU QUỐC-HỘI LẬP-HIẾN" nhận-định: theo dư-luận thì Tối-Cao Pháp-Viện vì 2 lý-do: độc-chiếm cơ-quan tư-pháp, kỳ-thị với Hạ-Nghị-Viện, nên viện-dẫn 3 lý-do không xác-đáng và khe-khắt:

1) Giải-thích khe-khe theo từ-chương mà không căn-cứ trên tinh-thần đạo-luật 7/68: Hội-Đồng Bầu-Cử có

quyền tổ-chức bầu 9 Thăm-Phán năm 1968 thì phải có quyền đó trong kỳ bầu-cử bổ-túc 6 Thăm-Phán này.

2) Về quan-niệm cần một đạo-luật mới để tổ-chức bầu-cử là sai-lầm : Luật tổ-chức và điều-hành phải có giá trị vĩnh-viễn khi chưa bị hủy-bỏ hoặc tu-chính. Cuộc bầu-cử Dân-Biểu Hoa-kỳ mỗi 2 năm vẫn áp-dụng đạo-luật cũ.

3) Giải-thích về tỷ-số chọn lựa cũng quá khắt-khe vì Hiến-Pháp chỉ nhằm đòi-hỏi sự đồng-đều trong các thành-phần cử-tri mà thôi.

Với các nhận-định trên, Hội này đề-nghị 5 giải-pháp:

1) Tu-chính điều 4 Luật 7/68: ấn-định 9 thay vì 15 Thăm-Phán TCPV.

2) Hủy-bỏ Luật 7/68, làm luật mới và tổ-chức bầu-cử lại.

3) Các Thăm-Phán TCPV đương-nhiệm từ-chức để Quốc-Hội làm Luật mới và bầu lại theo giải-pháp trên.

4) Ba (3) Thăm-Phán TCPV, hoặc tự nguyện hoặc rút thăm, từ-chức để bầu thêm 9 vị. Tu-chính điều 4 Luật 7/68.

5) Tối-Cao Pháp-Viện "đọc tự ái" công-khai xác-định thay-đổi lập-trường cho rằng bầu 6 Thăm-Phán không vi-hiến.

- Ngày 3-5-71, Ủy-Ban Tư-Pháp Định-Chế đưa ra nhận-định :

1) Thông-cáo số 1 ngày 6-4-71 của Hội-Đồng Bầu-Cử đã bị đơn khởi-tố sửa lại là "Thông-Tư" và phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện gọi là "quyết-định", vẫn là "Thông-cáo" và Tối-Cao Pháp-Viện không có thẩm-quyền kiểm-hiến.

2) Về tỷ-số hiến-định: 9/30 hay 15/30 ? Nếu tỷ-số 6/30 vi-hiến thì tỷ-số chọn lựa 9/24 cũng vi-hiến

- Ngày 12-5-71, Tối-Cao Pháp-Viện ra thông-cáo

"dáp lễ" với 5 điểm : 2 điểm đầu và điểm 4 nhắc lại quan-điểm trong phán-quyết; điểm thứ 3 cho rằng thông-cáo số 1 có nội-dung của một quyết-định theo nguyên-tắc Luật Hành-Chánh; điểm 5 xác-định sự hợp-hiến của thành-phần hiệ-n-hữu.

- Ngày 17-5-71, Nghị-Sĩ Nguyễn-Văn-Chức công-bố bản nhận-định cho rằng chấp-nhận tỷ-số 9/30 là 3/10 và 15/30 là 5/10 thì tỷ-số 15/50 là 3/10 vẫn được chấp-nhận nghĩa là có thể chọn 15 vị trong 50 ứng-tuyển-viên: Vi-hiến ? Tối-Cao Pháp-Viện có từ-chức hay không chỉ còn là vấn-đề uy-tín của định-chế này.

Trước những quan-điểm đó, Tối-Cao Pháp-Viện vẫn giữ vững lập-trường và xác-nhận lại quan-điểm trong phán-quyết tiếp theo vào ngày 7-6-71.

Về phía Quốc-Hội, có nhiều dự-luật được đệ- nạp những cuối-cùng dự-luật "ôn-hòa" nhất được biểu-quyết sửa-đổi một số điều-khoản của Luật 7/68; đó là Luật 10/71 ngày 29-6-71.

2.- Trên bình-điện chính-trị :

Chính phần dân-lý trong phán-quyết ngày 7-6-71 cũng có đoạn ghi: "vào lúc sắp bầu-cử Hạ-Nghị-Viện và Tổng-Thống". Tối-Cao Pháp-Viện cũng gián-tiếp cho rằng 2 cuộc bầu-cử này đã "đi vào pháp-đình", khiến Tối-Cao Pháp-Viện chấp-nhận đơn khởi-tố không viện-dẫn được lợi-ích của tổ-quyền.

Đối-với mọi người, dĩ-nhiên là ai cũng thấy rõ hai cuộc bầu-cử đó hay nói chung là chính-trị đã xen vào nội-vụ.

Vấn-đề chỉ còn là AI đã quyết chặn-lỗi của 6 vị "Thăm-Phấn bổ-túc" ? Có 2 lập-luận khác nhau :

- Lập-luận của phe "đổi-lập" cho rằng Hành-Pháp đã thấy "chắc ăn" với thành-phần hiệ-n-hữu, không muốn có

"người lạ" bước vào.

- Lập-luận của phe "thên" cho rằng phe đối-lập có "ưu-thế" sau các phần-quyết "kiệm-ước", "sinh-viễn" và "dân-biểu", lại không đủ khả-năng đưa "người nhà" vào thêm nên quyết "phá" cuộc bầu-cử bổ-túc.

AI đúng, AI sai khó mà biết được; chỉ biết là chính-trị đã thực-sự đi vào pháp-đình.

3.- Trên phương-diện lý-luận thông-thường :

Cái "thên" cài chắc nhất khiến cho "cửa vào" của 6 Thẩm-Phán bổ-túc bị "bít lối" là tỷ-số 6/30 vi-hiến. Đó cũng là lý-do sửa-đổi Luật 7/68 và báo-chí phê-bình rằng các vị Thẩm-Phán TGPV đương-nhiệm có "cài thên" kỷ-lưỡng Dinh Gia-Long để giữ-vững "ngôi vị" cho hết 3 năm nữa.

Các nhật-báo đã đăng nhiều bài nhận-định, tham-luận, phiếm-luận, hình hoạt-họa với những "tít" hay lời ghi-chú khôi-hài trên. Các bài nhận-định cũng đến hơn cũng có ... nghi-ngữ căn-bản pháp-lý của định-chế bảo-hiến và tư-pháp là Tối-Cao Pháp-Viện VNCH.

IV.- NHẬN-ĐỊNH :

Đã có nhiều quan-điểm và nhận-định trên mọi khía-cạnh. Thiết-tưởng không nên bàn thêm mà chúng ta chỉ biết rằng cuộc "khủng-hoảng" này phần lớn là do "công-cuộc chuẩn-bị chính-trị" cho kỳ bầu-cử Hạ-Viện và Tổng-Thống, nhất là Hiến-Pháp giao việc tổ-chức bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống cho Tối-Cao Pháp-Viện.

E.- VU "BẦU-CỬ TỔNG-THỐNG" NĂM 1971

- Tối-Cao Pháp-Viện bị "áp-lực chính-trị" nên có "xoay" để giữ nguyên-trạng có lợi cho Tổng-Thống đương-

nhiệm ?

I. - NHIỆM-VỤ HIẾN-ĐỊNH CỦA TỐI-CAO PHÁP-VIÊN TRONG CUỘC BẦU-CỬ TỔNG-THỐNG :

Điều 54 đoạn I Hiến-Pháp 1967 qui-định:

"Tối-Cao Pháp-Viên lập danh-sách ứng-cử-viên, "kiểm-soát tính-cách hợp-thức của cuộc bầu-cử và "tuyên-bố kết-qua"

1. - Nhiệm-vụ của Tối-Cao Pháp-Viên :

Trong công-cuộc bầu-cử này, Tối-Cao Pháp-Viên có 2 vai-trò:

- Vai-trò kiểm-hiển, kiểm-pháp các văn-kiến lập-pháp và lập-qui trong việc bầu-cử.
- Vai-trò tổ-chức và điều-hành cuộc bầu-cử như đã nêu trên.

2. - Tầm quan-trọng của cuộc bầu-cử :

+ Cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống nhiệm kỳ 2 tổ-chức vào tháng 10/71 không những chỉ nhằm mục-tiêu thông-thường của sinh-hoạt chính-trị trong cơ-chế dân-chủ mà còn là ~~ch~~ chọn một lập-trường, một thái-độ cứng-rắn hay hòa-dịu với phe Cộng tại hòa-hội Ba-Lê để kết-thúc chiến-tranh.

- Phe thân Hành-Pháp đương-nhiệm muốn có một vị Tổng-Thống được đa số phiếu tín-nhiệm làm hậu-thuần vững-mạnh để chứng-minh "chính-nghĩa" quốc-gia trước thế-giới và phe Cộng-sản. Trong khi đó phe đối-lập muốn có một cuộc bầu cử hoàn-toàn tự-do, một lập-trường hòa-dịu để thu-phục "dân tâm" hầu giải-quyết chiến-tranh.

- Vấn-đề lập-trường đó đưa đến việc chọn 1 nhân-vật đủ điều-kiện lãnh-đạo quốc-gia theo quan-điểm chính-trị của mỗi phe-phái quốc-gia. Có 3 nhân-vật "nổi nhất" là :

- Dương-kim Tổng-Thống Nguyễn-văn-Thiệu - Nguyễn Quốc-Trưởng Dương-Văn-Minh - và - Dương-kim Phó Tổng-Thống Nguyễn Cao-Kỳ. Các phe-phái quốc-gia "xoay quanh" 3 nhân-vật ấy để hoạt-dộng chính-trị. Tuy-nhiên theo nhận-định của đa-số thì một mình O.Minh hay O.Kỳ không thắng nổi O.Thiệu. Nhưng nếu cả 3 Ông đều tranh-cử thì O. Kỳ sẽ chia bớt phiếu về Ông Thiệu có thể thua O.Minh. Do đó mà O.Minh và O.Kỳ phải "đoàn kết" nhau để cùng "ra" hoặc "rút". Trái lại O.Thiệu muốn tranh với một Ông mà thôi.

II.- NGUYỄN-NHÂN TRANH-CHẤP CHÍNH-TRỊ VÀ TỔ-TUNG:

Đạo-luật bầu-cử kỳ này có một điểm quan-trọng là điều 10 khoản 7 ấn-định điều-kiện ứng-cử phải có sự giới-thiệu của 100 Nghị-Viên hoặc của 40 Nghị-Sĩ hay Dân-Biểu với lý do biện-minh là để tránh "lạm-phát" ứng-cử-viên và để tạo tư-thế vững-vàng cho vị Tổng-Thống tương-lai qua tỷ-lệ đặc-cử.

Chính điều 10 khoản 7 là mục-tiêu chính cho những sự chỉ-trích của phe đối-lập; chính tầm quan-trọng của cuộc bầu-cử và lòng "trung-thành với lãnh-tụ" đã đưa đến những đơn khởi-tố vi-hiến và những tranh-luận gay-gò về pháp-lý cũng như chính-trị... trong và ngoài pháp-dình.

III.- CÁC TỔ-TUNG KIỂM-HIẾN :

Trước nhất, những chỉ-trích nhằm vào đạo-luật bầu-cử 009/71 ngày 23-6-71 trong giai-đoạn tiền-bầu-cử, kể là các văn-kiện chi-tiết-hóa Đạo-luật, tổ-chức bầu-cử như: Thông-cáo ngày 1-9-71 của Thủ-Tướng... theo thủ-tục kiểm-hiến các văn-kiện.

1.- VỀ LUẬT BẦU-CỬ :

a.- ĐỐI-VỚI ĐIỀU 10 KHOẢN 7 :

(1) - Các nguyên-dơn khởi-tố là :

- Nguyễn-Trần, viện-đãn tư-cách công-dân có điều-

kiện ứng-cử, khởi-tổ do đơn đề ngày 24-6-71 và biện-minh-trạng ngày 12-7-71;

- Trần-Công-Quốc, viện-dẫn tư-cách cử-tri, khởi-tổ do đơn đề ngày 24-6-71;

- Cao-Thế-Dung, viện-dẫn tư-cách công-dân có điều-kiện ứng-cử, khởi-tổ do đơn đề ngày 23-6-71 và biện-minh-trạng ngày 8-7-71;

- Lương-Văn-Thọ khởi tổ do đơn đề ngày 30-6-71.

(2)- Những điểm chỉ-trích điều 10 k.7 của các nguyên-đơn :

- Vi-phạm nguyên-tắc bình-dẳng của công-dân qui-định nơi điều 2 k.2 Hiến-Pháp;

- Hạn-chế quyền tự-do bầu-cử của công-dân, vi-phạm điều 13 k.2 Hiến-Pháp;

- Vi-phạm Hiến-pháp từ điều 39 đến 49 vì các điều này không qui-định "nhiệm-vụ giới-thiệu" của các Nghị-Sĩ , Dân-Biểu;

- Vi-phạm điều 70 Hiến-pháp vì điều này không qui-định "nhiệm-vụ giới-thiệu" của các Nghị-Viên;

- Không hợp-lý và có thể đưa đến tình-trạng độc-tài;

- Vi-phạm tinh-thần chung của Hiến-pháp

- Làm thiệt-hại quyền-lợi công-dân có điều-kiện ứng-cử và của cử-tri.

Các nguyên-đơn còn dựa vào thái-độ, quan-điểm của Quốc-Hội Lập-Hiến Lưu-nhiệm và quan-điểm xin phúc-nghị của Ủy-Ban Lãnh-Đạo Quốc-Gia về việc giới-thiệu này trong dự-luật bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống năm 1967, để biện-minh quan-điểm của mình.

(3)- Quan-điểm của Đại-Diện Hành-Pháp và kết-luận của Ông Chương-Lý bênh vực Điều 10 khoản 7 cho rằng không có điều-khoản nào cấm, mà không cấm là có quyền làm, nhất

là Hiến-pháp đã ủy-quyền cho Quốc-Hội. Quyết-dịnh bác-bỏ sự giới-thiệu trong năm 1967 hay ghi-nhận trong năm 1971 là quyết-dịnh của cơ-quan Lập-Pháp, Hiến-pháp không cấm, phải được tôn-trọng.

(4) Quan-điểm của các luật-gia, chuyên-viên TCFV :

- Có 3 vị đồng ý là GS. Nguyễn-Văn-Bông, GS.

Nguyễn-Quang-Quỳnh và O. Lý-Bình-Huê.

- Có 2 vị chống-đối là LS. Lê-Văn-Định và LS.

Thái-Thị-Như-Ngọc.

(5) Quan-điểm và phán-quyết của TCFV :

- 4 phán-quyết ngày 13-7-71

Phản dẫn-lý cho rằng nhiệm-vụ của Tối-Cao Pháp-Viện không phải là xét vấn-đề NÊN hay KHÔNG NÊN có điều-khoản này mà xét về tính-cách hợp-hiến hay vi-hiến. Các điều-khoản Hiến-Pháp nói về quyền bình-dẳng, tự-do ứng-cử bầu-cử của công-dân chỉ nói lên tính-cách tổng-quát; còn các điều-khoản quy-định nhiệm-vụ Nghị-Sĩ, Dân-Biểu, Nghị-Viên không nói đến chỗ không cấm. Vậy điều 10 khoản 7 không vi-hiến.

Phản tuyên-phán, về hình-thức : chấp-nhận đơn khởi-tố của O.O. Nguyễn-Trần, Trần-Công-Quốc, Cao-Thế-Dung và bác đơn khởi-tố của O. Lương-Văn-Thọ vì không nại-dẫn tư-cách nào.

Về nội-dung : bác cả 4 đơn khởi-tố.

- Trong án-văn có ghi ý-kiến khác-biệt của O. Trần-Minh-Tiết, nguyên Chủ-Tịch TCFV nhiệm-kỳ 1969 - 1970 đại-ý cho rằng điều 10 khoản 7 của Luật 9/71 đã vi-phạm điều 2 khoản 2, điều 13 khoản 2 và tinh-thần chung của Hiến-Pháp.

x

b.- Đối-với điều 14 đoạn chót Luật 9/71 qui-

định nguyên-văn như sau:

"Chậm nhất là hai mươi bốn (24) giờ sau khi "hết hạn nộp hồ-sơ, Văn-phòng Tối-Cao Pháp-Viện sẽ "niêm-yết lần thứ nhất danh-sách các liên-danh ứng-cử-viên đã nộp đủ các văn-kiện ghi trong điều 13 "tại trụ-sở Tối-Cao Pháp-Viện. Đồng thời, Tối-Cao Pháp-Viện sẽ chuyển danh sách ứng-cử-viên qua Bộ "Nội-vụ để cho niêm-yết...."

(1) Luật-sư Phạm-Kim-Vinh đệ đơn khởi-tố ngày 5-8-71, nại dân tư-cách cử-tri, cho rằng điều-khoản trên giao việc niêm-yết cho VĂN-PHÒNG TCFV (gồm 4 vị) vi-phạm điều 54 Hiến-pháp và điều 46 Luật 7/68 giao nhiệm-vụ lập danh sách cho Đại-Hội-Đồng TCFV (gồm 9 vị).

(2) Phán-quyết ngày 21-8-71 của TCFV dẫn lý rằng: Văn-phòng có nhiệm-vụ kiểm-điểm hồ-sơ, còn Đại-Hội-Đồng có nhiệm-vụ xét tính-cách hợp-lệ và lập danh-sách ứng-cử-viên. Do đó, tuyên-phán bác đơn khởi-tố về nội-dung.

x

2.- Về thông-cáo ngày 1-9-71 của Q.Thủ-Tướng Chính Phủ.

Sau khi liên-danh Kỳ - Lễ rút lui "trong thực-tế", Quyền Thủ-Tướng Nguyễn-Lưu-Viên ra Thông-cáo ngày 1-9-71 nội-dung có đoạn ghi: "Bởi sự rút lui của Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lễ hiện nay chỉ còn 1 Liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-Hương..."

a.- O.BUI-NHUNG liên đệ đơn ngày 8-9-71 và 3 biện-minh-trạng ngày 27-9, 2 và 9-10-71 thỉnh-cầu Tối-Cao Pháp-Viện tuyên-phán bất-hợp-hiến và bất-hợp-pháp thông-cáo này.

b.- Phán-quyết ngày 22-10-71 của TCFV dẫn lý cho rằng chỉ có ứng-cử-viên mới có lợi-ích khởi-tố. Do đó tuyên-phán: bất-khả chuẩn-chấp đơn khởi-tố.

Trong các vụ tố-tụng kiểm-hiến thực ra chỉ có Điều 10 khoản 7 là đáng chú-ý. Còn đối-với các điều-khoản hay các văn-kiện khác không đáng kể và nguyên-dơn cũng không hy-vọng gì nhiều.

IV.- CÁC KHIẾU-NẠI VỀ BẦU-CỬ ;

Các khiếu-nại này chỉ dựa vào nhiệm-vụ đặc-biệt của Tối-Cao Pháp-viện được điều 54 đoạn 1 Hiến-pháp qui-dịnh chứ không do nhiệm-vụ bảo-hiến bình-thường.

1.- Khiếu-nại liên-quan đến việc ứng-cử :

* Ngày 13-8-71, Ô. Dương-Văn-Long khiếu-nại liên-danh Nguyễn-Văn-Thiệu - Trần-Văn-Hương lạm-dụng, chiếm cả chữ-ký giới-thiệu của 2 thành-phần : Nghị-Viên lẫn Dân-Biểu, Nghị-Sĩ. Theo Ông phải được sự giới-thiệu của chỉ 1 thành-phần mà thôi.

* Ngày 20-8-71, Đại-Hội-Đồng TCFV họp xét tính-cách hợp-lệ của các Liên-danh, ghi nhận lời khai của đại-diện Liên-danh KỶ - LÊ là không rút lui cũng không khiếu-nại, ghi nhận việc đại-diện Liên-danh MINH - MINH thông-báo quyết-dịnh rút lui của Liên-danh này.

* Ngày 21-8-70, Đại-Hội-Đồng TCFV lại họp quyết-dịnh về các khiếu-nại :

a.- Của Ô. Dương-Văn-Long :

Tối-Cao Pháp-Viện đồng ý cho rằng mỗi liên-Liên-danh chỉ phải chọn 1 trong 2 thành-phần: Nghị-Viên hoặc Dân-Biểu, Nghị-Sĩ để giới thiệu hầu tránh việc "gom hết" nhân-số. Vậy phải xem là sự giới-thiệu của 452 Nghị-Viên vô-hiệu đối-với hồ-sơ của Liên-danh THIỆU - HUONG. Liên-danh này đủ hợp-lệ với sự giới-thiệu của 18 Nghị-Sĩ và 89 Dân-Biểu.

b.- Của Liên-danh KỶ - LÊ :

Với lý-do trên, các giấy giới-thiệu của Nghị-Viên chưa được thị-thực của Liên-danh này được xem hợp-lệ.

c.- Của Liên-danh TRẦN - CHỨC :

Hồ-sơ của Liên-danh này không nộp được giấy giới-thiệu nào nên không hợp-lệ.

x

Với việc cứu-xét và quyết-định như trên, với việc rút-lui của liên-danh MINH - MINH, Đại-Hội-Đồng TCFV cho niêm-yết danh-sách ứng-cử-viên lần 2 có 2 Liên-danh THIỆU - HUONG và KỶ - LÊ (Sự xuất-hiện đột-ngột của Liên-danh sau làm nhiều người hết sức "ngạc-nhiên")

x

2.- Khiếu-nại về kết-qua bầu-cử :

a.- Bốn (4) công-dân: TRỊNH-QUỐC-KHÁNH, HÀ-THẾ-RUYẾT, NGUYỄN-NGỌC-LỢI và DUONG-VĂN-LONG nộp đơn khiếu-nại cuộc bầu-cử bất-hợp-pháp và xin hủy-bỏ kết-qua cuộc bầu-cử.

Ngoài ra, một số Nghị-Sĩ cũng tuyên-cáo phủ-nhận kết-qua bầu cử. Nhưng đây chỉ là sự-kiện bên ngoài, không phải là chính-thức khiếu nại.

b.- Quyết-định của Đại-Hội-Đồng TCFV sau các phiên họp ngày 19, 20, 21 và 22-10-71 đã nhắc lại công-tác và biện-minh thái-độ của TCFV rồi cho rằng :

"Trong tinh-thần bảo-vệ Hiến-pháp và quyền-lợi quốc-gia, Tối-Cao Pháp-Viện chiếu điều 54 Hiến-Pháp và điều 40 Luật số 009/71 ngày 23-6-71, long trọng công-bố... và tuyên-bố Liên-danh Dân-chủ (Nguyễn-Văn-Thiệu và Trần-Văn-Hương) đăc-cử.

x

Như thế là xong. Người ta cho rằng nếu kết-qua cuộc bầu-cử này bị hủy-bỏ thì có lẽ ngày nay đã đổi khác.

v.- DỰ-LUẬN VÀ CÁC SỰ-KIỆN BÊN NGOÀI DINH-GIA-LONG :

- Dự-luận xôn-xao cho là Tối-Cao Pháp-Viện "bất-nhất" và thiếu vô-tư, đã "vẽ phe" với Liên-danh THIỆU-HUONG

qua việc gạc tên rồi ghi tên Liên-danh KỶ - LÊ sau khi Liên-Danh MINH - MINH rút lui.

- Báo-chí Khai-thác mọi khía-cạnh, đưa nhiều đề- nghị như bầu với phiếu của Liên-danh Dân-Chủ và 1 phiếu trắng vì đây không phải là cuộc trưng-cầu dân-ý.

- Các "đệ-tử" của cụ hương chỉ-trích cụ "phản-bội" lập-trường.

- Các đoàn-thể chính-trị chống-đối ôn-ò; sinh-viên biểu-tình khắp nơi.

- Thượng-Viện quyết-liệt "chống độc-điển" với những điển-văn và tuyên-ngôn của O.Chủ-Tịch và một số Nghị-Sĩ.

- Liên-danh KỶ - LÊ quyết tẩy chay cuộc bầu-cử dù đã được ghi tên. Ông KỶ tuyên-bố sẵn-sàng không ra tranh-cử nếu Tổng-Thống Thiệu từ-chức giao quyền cho Ông, để ra ứng-cử.

- Tối-Cao Pháp-Viện ra văn-thư chính-thức xác-nhận "Thực-tế Liên-danh Nguyễn-Cao-Kỳ - Trương-Vĩnh-Lê đã quyết-định không tham-dự cuộc bầu-cử... Bộ Nội-Vụ sẽ tùy-nghị áp- dụng luật tuyển-cử trong tình-trạng thực-tế này."

- Bộ Nội-Vụ quyết "cúp" 2 triệu đồng ký quỹ của Liên-danh KỶ - LÊ.

- Thủ-Thủ-Tướng ra Thông-cáo ngày 1-9-71 quyết xúc- tiến cuộc bầu-cử đúng thời-hạn luật-định và hiến-định.

- Tổng-Thống Thiệu cương-quyết không từ-chức; chỉ- thị cho cơ-quan an-ninh ngăn-chặn hành-động "gây rối", quá- khích; quyết-định tổ-chức bầu cử với 1 phiếu nhưng cho phép cử-tri bỏ phiếu bất-hợp-lệ nếu không muốn chọn liên-danh ứng- cử; hứa sẽ rút lui nếu số phiếu hợp lệ dưới 50/100.

Cuối cùng cuộc bầu-cử vẫn thực-hiện đúng thời- hạn và đương-kim Tổng-Thống Nguyễn-Văn-Thiệu tái-các-cử nhiệm kỳ 2.

VI.- NHÂN-ĐỊNH :

Trong vụ này, Tối-Cao Pháp-Viện quả có sự lựa- chọn theo quan-điểm chính-trị đối-với một vấn-đề quan-trọng, liên-hệ đến vận-mạng đất nước và trong cuộc đấu-tranh với phe Cộng-sản. Sự lựa chọn đúng hay sai phải chờ một thời- gian lâu để lịch-sử phê-phán.

F.- CÁC PHÁN-QUYẾT KHÁC

Những phán-quyết sau đây không gây sôi nổi dư luận nhưng phần nào có giá-trị án-lệ và được vài giới chú ý :

I.- PHÁN-QUYẾT NGÀY 24-3-71 (4 PQ) :

- Các nguyên-dơn: NGÔ-HOÀ-HỒNG, ĐINH-THỊ-DIỆM, BUI-THỊ-RẠU và NGÔ-HÒA-LẠC khước-biện Sắc-luật 22/65 ngày 8-10-65, về quyền tiên-mãi của người thuê nhà, trái với điều 19 Hiến-Pháp.

- Tối-Cao Pháp-Viện cho rằng Sắc-luật trên không vi-hiến và bác các đơn khước-biện.

II.- PHÁN-QUYẾT NGÀY 26-6-71 :

- LÊ-CÔNG-TÂN xin tuyên-phán bất-hợp-hiến điều 5 Luật 07/71 trái điều 2 và 13 Hiến-Pháp vì đã hạn-chế quyền ứng-cử của công-dân gốc thiểu số.

- Tối-Cao Pháp-Viện cho rằng điều 5 Luật 7/71 ngày 5-6-71 hợp-hiến và bác đơn khởi-tố.

III.- PHÁN-QUYẾT NGÀY 3-4-73 (2 PQ) :

- Nguồn-dơn : 2 Nghị-Sĩ Giáo-Sư Đại-Học VU-VĂN-NỮU và NGUYỄN-HUY-CHIỀU xin tuyên-phán Thông-Tư số 031 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ đặt công-chức đặc-cử chức-vụ dân-cử vào tình-trạng nghỉ giả-hạn không lương và Phiếu Kiểm-Soát số 1531 ngày 16-6-71 của Trung-Tâm Chuẩn-Chỉ Dân-Phí xem 2 đương-sự ở vào tình-trạng trên - vi-hiến vì trái với điều 37 khoản 6 Hiến-Pháp.

- Tối-Cao Pháp-Viện dẫn-lý cho rằng Thông-Tư 031 chỉ nhằm giải-quyết tình-trạng hành-chính chung của

công-chức, không vi-phạm điều 37 khoản 6 Hiến-Pháp nhưng
Phiếu Kiểm-Soát 1531 xem đương-dơn như nghỉ giảm-hạn
không lương, bắt-hợp-hiến;

Tuyên-phan bắt-hợp-hiến quyết-dịnh ngày 16-6-71
của Giám-Đốc Trung-Tâm Chuẩn-Chỉ Dân-Phí.

IV.- PHÁN-QUYẾT NGÀY 4-4-73 :

- Nguyên-dơn Nguyễn-Thị-Thu-Cúc xin tuyên-phan
bắt-hợp-hiến Sắc-Lệnh số 67 ngày 9-4-65 của Thủ-Tướng
Chánh-Phủ về việc giải-nhiệm Nghị-Viên Hội-Đồng Đô-Thành.

- Tối-Cao Pháp-Viện cho rằng: "Hành-Pháp có
thẩm-quyền đối-với Hội-Viên Hội-Đồng Đô, Tỉnh, Thị" và
tuyên-phan: "Sắc-lệnh nêu trên hợp-hiến".

x
x x

TỔNG - KẾT và NHẬN - ĐỊNH

VỀ CÔNG-TÁC BẢO-HIẾN CỦA T.C.P.V.
từ ngày thành-lập đến cuối tháng 5-73

I.- TỔNG-KẾT và SO-CHIẾU :

1.- Tổng-kết các phán-quyết bảo-hiến :

a.- Phán-quyết giải-thích Hiến-Pháp

- Về quyền phúc-nghị và ban-hành dự-luật : 4
- Về sinh-hoạt riêng phần Quốc-Hội : 4
- Cộng chung : 8

b.- Phán-quyết kiểm-soát hiến-tính văn-kiến

- Về vụ Thuế kiểm-ước (1) : 4

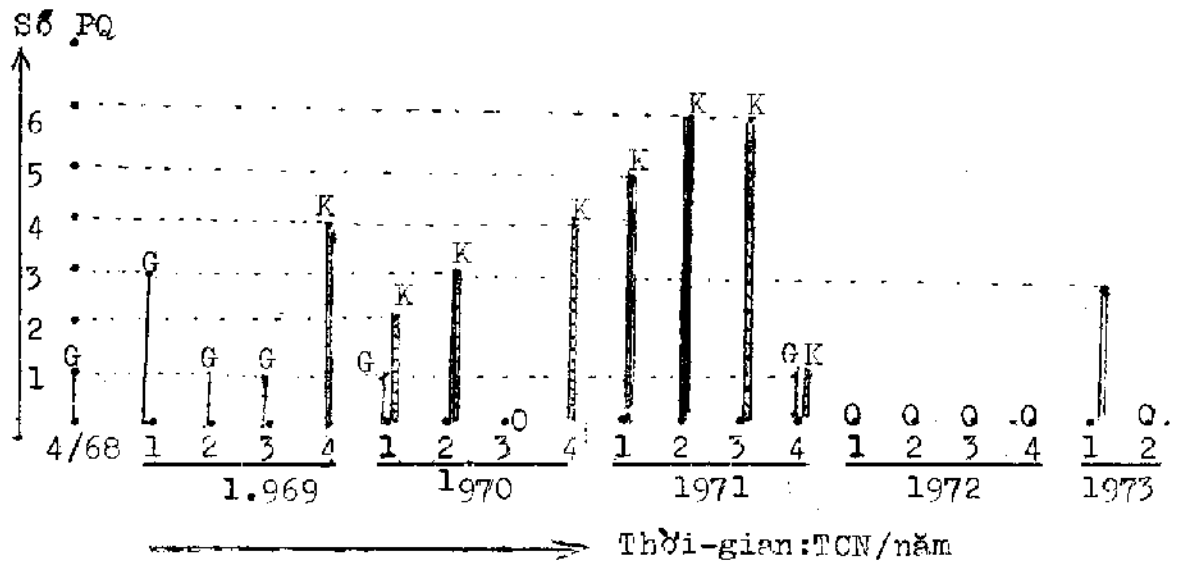
(1) Không kể phán-quyết kiểm-pháp trong lần Nguyễn-Văn-Chức khởi-tố

- Về vụ Sinh-Viên	:	1
- Về vụ Trần-Ngọc-Châu (1)	:	2
- Về vụ bầu-cử bổ-túc 6 Thành-Phần TCPV	:	2
- Về vụ bầu Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống(2)	:	6
- Các vụ khác (3)	:	20
Cộng chung		: 35

+ Tổng-cộng : 43 phán-quyết (35 + 8)

Nếu kể chung về phần-vụ thuộc Ban Bảo-Hiến và GTCD, còn có 24 phán-quyết kiểm-pháp.

ĐỒ-BIỂU SỐ LƯỢNG CÔNG-TÁC BẢO-HIỆN CỦA TCPV



Ghi chú :

- (1) Không kể phán-quyết của Ban Phá-án TCPV tiêu-hủy bản-án của Tòa-án QSMT
- (2) Không kể các quyết-định về những khiếu-nại bầu-cử
- (3) Kể cả những phán-quyết không quan-trọng, không trình-bày nơi đây.

G - Số phán-quyết giải-thích Hiến-Pháp

K - Số phán-quyết kiểm-hiến văn-kiện

O - Những Tam-cá-nguyệt không có xử các vụ Bảo-hiến

Nếu kể cả các vụ kiểm-pháp và theo thứ tự thời-gian từng Tam-cá-nguyệt, kể từ ngày thành-lập TỐI-CAO PHÁP-VIÊN đến cuối tháng 5-1973 thì có:

BẢNG TỔNG-KẾT CÁC PHÁN-QUYẾT CỦA ĐẠI-HỘI-ĐỒNG TCPV
(Phần vụ của BAN BẢO-HIỂN và GTGD)

T.C.N. năm	Giải- thích H.P.	KIỂM- hiển V.K.	Kiểm- pháp V.A.	Cộng	Cước-chú
4/1.968	1			1	Nhận vụ giới phái-đoàn
1/1.969	3			3	đi Ba-Lê dự hòa-hội tuyến
2/ -	1			1	phán-quyết đầu tiên.
3/ -	1				
(A)					Phán quyết về các vụ:
4/ -		4	1	5	- Thuế kiểm-ước
1/1.970	1	2	3	6	- Sinh-Viên và
2/ -		3	3	6	- Trần-Ngọc-Châu
3/ -					
(A)					
4/ -		4	2	6	- 2 PQ về bầu TCPV
1/1.971		5	2	7	- 6 PQ về bầu TT, PTT
2/ -		6	3	9	
3/ -		6	2	8	
(A)					
4/ -	1	1		2	Tình-hình chính-trị
1/1.972			2	2	lắng dự sau bầu-cử TT
2/ -			1	1	
3/ -					
(A)					
4/ -			3	3	
1/1.973			2	2	- 2 phán-quyết v/v thù
2/ -		4		4	lao của Nghị-Sĩ Giáo-Sư
Tổng-cộng:	8	35	24	67	
Trung-bình					
1 năm #:	2	7	5	14	

Ghi chú : (A) Nhiệm-kỳ của vị Chủ-Tịch TCPV chấm-dứt vào hôm nay tháng 11 và các phán-quyết trong TCN 4 cũng thường sau ngày bàn-giao chức-vụ trừ phán quyết 19-11-69 tiền-thêm vụ Thuế Kiểm-ước.

2.- So-chiếu phán-quyết bảo-hiến và phán-quyết phá-án

a.- Phán-quyết bảo-hiến : Trung-bình mỗi năm

- Về giải-thích Hiến-Pháp : 2
 - Về kiểm-hiến các văn-kiện : 7
 - Về kiểm-pháp (thuộc Ban BảoHiến): 5
- Cộng chung14

b.- Phán-quyết phá-án :

Số vụ-án thanh-lý hằng năm không mấy thay đổi và tài-liệu thống kê năm 1.972 cho biết :

1) Phá-án dân-sự :

- 3 Phòng Hình-Vụ : 261
 - 3 Phòng Hộ-Vụ : 381
 - 1 Phòng Hành-Chánh : 6
- Cộng 648

2) Phá-án quân-sự : 517

Tổng-cộng1.165 vụ án thanh-lý hay phán-quyết đã tuyên.

c.- Số chiếu theo tỷ-lệ số vụ bảo-hiến (kể cả kiểm-pháp) với số vụ phá án là : # 1,4/100.

x

II.- NHẬN-ĐỊNH VỀ CÔNG-TÁC BẢO-HIẾN CỦA TCPV :

1.- Các phán-quyết giải-thích Hiến-Pháp không gây sôi-nổi dư-luận, nhưng đã can-thiệp vào tương-quan thẩm-quyền giữa Hành-Pháp và Quốc-Hội. Các phán-quyết này đem lại ưu-thế cho Hành-Pháp với quyền phúc-nghị dự-luật ngân-sách và túc-số quá-bán tính cho quyết-nghị bác-bỏ yêu-cầu.

2.- Các phán-quyết kiểm-hiến gây nhiều sôi-nổi, đã làm "vui lòng" hoặc "buồn lòng" quần-chúng, có sự bất-đồng quan-điểm giữa các Thẩm-Phán TCPV và giá-trị được nhìn dưới khía-cạnh chính-trị nhiều hơn khía-cạnh pháp-lý.

3.- Về số vụ bảo-hiến, so với số vụ phá-án, còn ít-ỏi cho thấy là ý-thức bảo-hiến của quần-chúng thấp-kém. Dân-chúng lo bảo-vệ quyền-lợi và an-ninh cá-nhân trong nhất thời hơn là bảo-vệ quyền-lợi quốc-gia và quyền-lợi chung trong trường-kỳ.

x

KẾT - LUẬN

Mục-tiêu chung của mọi quốc-gia là tồn-tại và phát-triển.

/phát-triển quốc-gia là

Có người đặt nặng yếu-tố vật-chất cho rằng/ phát-triển kinh-tế. Cũng có người cho rằng muốn phát-triển kinh-tế phải phát-triển chính-trị tức là xây-dựng được tổ-chức công-quyền để điều-hành công-việc chung có hiệu-quả.

Đối-với các quốc-gia dân-chủ, dân-chúng tham-gia vào sinh-hoạt chính-trị bằng cách bầu các chính-trị-gia lên nắm lấy chính quyền cũng như đạo-dặt nguyện-vọng trong việc tạo-lập chính-sách thích-nghi.

Vậy muốn tồn-tại và phát-triển, các quốc-gia dân-chủ cần có:

- Một tổ-chức chính-trị và tổ-chức công-quyền đủ khả-năng huy-dộng tài-nguyên trong nước để đạt mục-tiêu chung càng ngày càng nhiều.

- Phải có sự tham-gia của dân-chúng vào công-việc chung hay sinh-hoạt chính-trị, trong ý-niệm bảo-vệ trật-tự công-cộng.

Hai khía-cạnh này hỗ-tướng liên-hệ và ảnh-hưởng nhau : Chính-quyền phải có khả-năng hướng-dẫn, huấn-luyện quần-chúng và mặt khác quần-chúng phải có ý-thức, thực-tâm hỗ-trợ chính-quyền trong việc công-ích; ngăn chặn chính-quyền có hành-động sai lầm; làm trọng-tài khách-quan đối-với các lực-lượng chính-trị qua công-luận và tuyên-cử.

Nói chung thì từ dân-chúng đến các tập-thể chính-trị và các cơ-quan công-quyền đều phải có ý-thức trách-nhiệm, thực-tâm lo thực-hiện mục-tiêu quốc-gia. Tiêu-chuẩn chung, cho các công-dân và tập-thể chính-trị, là các nguyên-tắc Hiến-Pháp. Vấn-đề bảo-hiến được đặt ra vì đó.

Việt-Nam Cộng-Hòa đang chịu nhiều áp-lực chính-

trị, quân-sự, kinh-tế trong cũng như từ bên ngoài quốc-gia. Với những trở-ngại của một quốc-gia chậm-tiến và trước hoàn cảnh đặc-biệt khó-khăn, VNCH cần phải phát-triển để tồn-tại và đứng-vững để phát-triển.

Hiến-Pháp đã chọn chế-độ dân-chủ pháp-trị, muốn có một cơ-chế chính-trị hữu-hiệu, muốn có sự hòa-hợp giữa các Công-quyền. Hiến-Pháp đã giao nhiệm-vụ bảo-hiến cho cơ-quan Tư-Pháp là Tối-Cao Pháp-Viện.

Tối-Cao Pháp-Viện có trách-nhiệm bảo-hiến, can-thiệp vào các tương-quan quyền-lực của các tập-thể để thực-hiện mục-tiêu chung theo chiều-hướng hiến-định. Nhưng trong thực-tế

A.- TỐI-CAO PHÁP-VIỆN ĐÃ LÀM TRÒN TRÁCH-VỤ HIẾN-ĐỊNH CHƯA ?

I.- ĐỐI-VỚI CƠ-CHẾ CHÍNH-TRỊ :

Hiến-Pháp khuyến-khích tiến-tới chế-độ lưỡng-đảng (đ.100) và công-nhận đổi-lập chính-trị (đ.101).

Đối-với vấn-đề này, Tối-Cao Pháp-Viện được giao-phó nhiệm-vụ hay phương-tiện pháp-lý là NHIỆM-VỤ VỀ BẦU CỬ và NHIỆM-VỤ GIẢI-TÁN CHÍNH-ĐẢNG.

Dù cho rằng đây không phải là nhiệm-vụ bảo-hiến chính-yếu nhưng cũng là một nhiệm-vụ hiến-định của Tối-Cao Pháp-Viện, có thể dùng can-thiệp vào cơ-chế chính-trị, bảo-vệ Hiến-Pháp và quyền-lợi quốc-gia. Tối-Cao Pháp-Viện đã làm được những gì ?

1.- Trong nhiệm-vụ về bầu-cử :

Trên thực-tế, các đạo-luật bầu-cử đều giao-phó những nhiệm-vụ quan-trọng cho Tối-Cao Pháp-Viện. Đặc-biệt là điều 54 Hiến-Pháp đã giao trách-nhiệm tổ-chức bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống cho Tối-Cao Pháp-Viện.

Qua công-tác bảo-hiến đã trình-bày, với vụ bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống ngày 3-10-71, chúng ta đã

thấy thái-độ và hành-động của Tối-Cao Pháp-Viện. Gạt ra ngoài công-tác kiểm-hiển các văn-kiện mà chỉ nhìn qua quyết-định về kết-quả bầu-cử, Tối-Cao Pháp-Viện, "trong tinh-thần bảo-vệ Hiến-pháp và quyền-lợi quốc-gia", đã cho rằng 'không một ai khiêu-nại về những bất-hợp-lệ quan-trọng có thể làm sai-lạc tính-cách thành-thật của cuộc bầu-cử'. Phải chăng là Tối-Cao Pháp-Viện muốn bỏ qua những bất-hợp-lệ không quan-trọng, chỉ cần nhìn kết-quả chung-cuộc để tránh "phiền-phức" và bất-ổn chính-trị có thể xảy ra hầu giữ nguyên-trạng ? Thực ra, dù những bất-hợp-lệ không quan-trọng, nếu có, cũng đã làm buồn lòng các chính-đảng, cử-tri công dân khiến gây ảnh-hưởng không hay cho các kỳ bầu-cử kế-tiếp cũng như cho sinh-hoạt chính-trị nói chung.

Trong thực-tế, những "việc không đẹp" về bầu-cử có xảy ra hay không cử-tri hẳn đã biết. Tuy-nhiên, Tối-Cao Pháp-Viện, nếu thấy rằng không vì lẽ gì bác-bỏ kết-quả bầu-cử chung cuộc hay tại một vài nơi thì cũng nên có lời-lẻ và hành-động có vẻ "chính-trị" hơn là lời-lẻ và quyết-định có tính-cách "Tòa-án" để làm cho không-khí chính-trị vui-vẻ, dễ thở hơn, vì dù sao trong vấn-đề này cũng có nhiều màu-sắc chính-trị.

2.- Trong nhiệm-vụ giải-tán chính-đảng :

Với nhiệm-vụ hay thẩm-quyền này, Tối-Cao Pháp-Viện có thể can-thiệp vào sinh-hoạt chính-trị hữu-hiệu để thực-hiện cơ-chế chính-trị hay chế độ chính-đảng theo ý-muốn của các nhà lập-hiến. Nhưng trong thực-tế, Tối-Cao Pháp-Viện chưa làm được gì. Lý do có thể là:

a) Khuynh-hướng chung của Tối-Cao Pháp-Viện vốn "dè-dặt và tự-chế" quá nhiều trong việc can-thiệp vào sinh-hoạt bên ngoài, nhất là sinh-hoạt chính-trị. Thái-độ của Tối-Cao Pháp-Viện là thái-độ của một "công-chức thiếu dấn-

thần", tự "xây tháp-ngà để sống yên" trong đó.

b) Lý-do chính khiến nhiệm-vụ giải-tán chính-đảng của Tối-Cao Pháp-Viện chưa thực-hiện là phần lớn do thủ-tục luật-định. Thực vậy, điều 73 đoạn 1 của Luật 007/68 ngày 3-9-68 ấn-định tổ-chức và điều-hành TCFV chỉ dành tố-quyền xin giải-thích Hiến-Pháp và giải-tán chính-đảng cho Tổng-Thống, Chủ-Tịch Thượng-Viện, Chủ-Tịch Hạ-Viện và 1/3 Nghị-Sĩ hay 1/3 tổng-số Dân-Biểu mà thôi. Với thủ-tục đó, Tối-Cao Pháp-Viện dù có muốn can-thiệp vào cơ-cấu hay hoạt-động chính-trị cũng chẳng làm sao được khi không có AI yêu-cầu.

Hiến-Pháp khuyến-khích tiến tới chế-độ lưỡng-đảng, công-nhận đối-lập chính-trị. Trong thực-tế chưa có chế-độ lưỡng-đảng và đối-lập chính-trị đúng nghĩa. Tất-cả những công-việc này chỉ do Hành-Pháp làm lấy với Sắc-Luật mới về qui-chế chính-đảng. Kết- quả sẽ ra sao, có gì tiềm-ẩn trong ấy chẳng, chúng ta khó mà nhận-định rõ-ràng, chính-xác được.

Chúng ta chỉ biết rằng Tối-Cao Pháp-Viện chưa làm được gì theo mục tiêu ghi trong Hiến-Pháp. Nếu cho đây là "lỗi" thì cũng một phần do các cơ-quan công-quyền qua việc ban hành luật 7/68 qui-định thủ-tục giải-tán chính-đảng cũng như các hành-vi trong thực-tế khác.

II.- ĐỐI-VỚI CƠ-CHẾ CHÍNH-QUYỀN :

Trong tương-quan quyền-lực giữa các Công-quyền phải có sự quân-bình nào đó để chính-quyền có đủ khả-năng và điều-kiện đáp-ứng nguyện-vọng nhân-dân, huy-động tài-nguyên quốc-gia cũng như tạo niềm-tin đối-với dân-chúng, hầu có một sự hội-nhập chính-trị nghĩa là mọi người đều chung lo bảo-vệ và phát-triển quốc-gia.

Nhưng vấn-đề đặt ra là sự quân-bình quyền-lực

và khả-năng của chính-quyền nói trên phải được nhìn dưới khía-cạnh nào: Có một Công-Quyền trội-yếu để hướng-dẫn, hay cần có sự bình-dẳng, tương-nhượng giữa các Quyền để thông-cảm, phối-hợp hành-dộng trong phạm-vi thẩm-quyền của mỗi cơ-quan ?

Tối-Cao Pháp-Viện có một phương-tiện pháp-lý để tương-phân quyền-lực giữa các Công-Quyền, tạo sự quân-bình trong cơ-chế chính-quyền, bổ-túc những gì Hiến-Pháp chưa nói hay không nói rõ. Đó là NHIỆM-VỤ GIẢI-THÍCH HIẾN-PHÁP.

Nhiệm-vụ này gần như là một công-việc "lập-hiến bổ-túc", tạo sự quân-bình quyền-lực và sự hòa-hợp giữa các Công-Quyền. Nhưng

1.- Tối-Cao Pháp-Viện chưa tạo được sự quân-bình đó.

Với công-tác giải-thích Hiến-Pháp đã thực-hiện trong buổi đầu, Tối-Cao Pháp-Viện đã đem lại tính-cách trội yếu của Hành-Pháp so với Lập-Pháp trong "quyền yêu-cầu phúc nghị", nhất là đối-với dự-luật ngân-sách. Thực-vậy, "Ai nắm được túi-tiền" của quốc-gia là có uy-quyền nhiều nhất. Cho phép chi-tiêu là thẩm-quyền chính của Lập-Pháp. Nhưng quyền phúc-ng nghị với túc-số quá-bán tổng-số Dân-Biểu và Nghị-Sĩ để bác-bỏ lời yêu-cầu theo như Tối-Cao Pháp-Viện giải-thích Hiến-Pháp thì Quốc-Hội khó mà không theo quan-điểm của Hành-Pháp, khi vẫn còn một số người "trón hợp" hay "ba-phải".

Ngoài ra, theo lý-luận thông-thường, người ta cho rằng "kẻ yếu" mới nhờ người khác phân-giải những "bất-hòa" giữa mình với "đối-phương. Trong những lần giải-thích Hiến-Pháp, chúng ta thấy là phần lớn do Thượng-Viện đặt vấn đề và xin giải-thích; Hành-Pháp không bao giờ xin dù có quyền đó. Vậy phải chăng là Hành-Pháp "mạnh" hơn Lập-Pháp và giữa 2 Viện Lập-Pháp, Thượng-Viện "yếu" hơn vì nhân-số, thời-gian thảo-luận và biểu-guyết dự-luật, dù rằng Thượng-Viện do toàn dân bầu lên và có nhiệm-kỳ dài hơn Hạ-Viện ?

Một khác, Hiến-Pháp muốn có một CHÍNH-QUYỀN hữu-
hiệu, đủ khả-năng hay muốn có một CÔNG-QUYỀN mạnh ? Sự
phân-quyền, phân-nhiệm, phối-hợp, điều-hòa hoạt-động của
chính-quyền như thế nào ? Xác-định vấn-đề, tùy quan-điểm
mỗi người, là thấy rõ Tối-Cao Pháp-Viện đã làm tròn trách
vụ chưa và các Công-quyền khác có giúp Tối-Cao Pháp-Viện
trong nhiệm-vụ bảo-hiến không .

2.- Tối-Cao Pháp-Viện chưa tạo được sự hòa-hợp giữa
các cơ-quan công-quyền.

Trong 8 trường-hợp giải-thích Hiến-Pháp, chúng
ta đã thấy có ít nhiều mằm-móng tranh-chấp giữa các cơ-
quan, nhất là giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp. Các phán-quyết
của Tối-Cao Pháp-Viện, dù đã giải quyết phần nào các tranh
chấp đó, thực ra không giải-quyết nổi hoàn-toàn những xung
đột ngầm-ngầm, không thỏa-mãn cho cả đôi bên như trong
những lần Tối-Cao Pháp-Viện từ-chối giải-thích Hiến-Pháp,
như phán-quyết liên-quan đến dự-luật ngân-sách 1969 trong
đó Tối-Cao Pháp-Viện "chê-trách" cả hai bên để rồi chẳng
đem lại kết-quả cụ thể nào.

Ngoài ra, trong 2 vụ kiểm-hiến về "Thuế Kiểm-
Uớc" và về vụ "bầu-cử Tổng-Thống năm 1971" đã có không-khí
nặng-nề giữa Hành-Pháp và Thượng-Viện cũng như trong vụ
"Trần-Ngọc-Châu" có sự "bất-hòa" trong nội-bộ Hạ-Viện và
giữa nhóm Dân-Biểu "đổi-lập" với Hành-Pháp.

Dù hiện nay "sóng-gió chính-trị" đã đi qua và
trong giai-đoạn đấu-tranh quyết-liệt với Cộng-sản, những
vị lãnh-đạo chính-quyền, những chính-khách quốc-gia đã có
về "ngồi lại với nhau" để chung lo đại-cuộc. Nhưng ai đoán
chắc là đã có và sẽ có sự hòa-hợp chân-thật và vĩnh-viễn ?

Nếu chỉ là sự hòa-hợp tạm-bộ vì nguy-cơ bên
ngoài nghĩa là chưa có sự hòa-hợp thực-sự, phải chăng Tối-
Cao Pháp-Viện chưa làm tròn trách-vụ của mình ?

III.- ĐỐI-VỚI SỰ THAM-GIA CHÍNH-TRỊ CỦA DÂN-CHÚNG :

Thông-thường có tin nhau mới có sự cộng-tác chân-thành và tích-cực. Dân-chúng có tin-tưởng vào chính-quyền, vào chế-độ pháp-trị, vào kỹ-thuật tuyển-cử thì mới tích-cực bảo-vệ Hiến-pháp, chú trọng vào việc bầu-cử, đạo-dạt nguyện vọng lên các cơ-quan chính-quyền trực-tiếp hay gián-tiếp qua các chính-đảng.

Mặt khác, trong việc tạo niềm-tin, có 2 khía-cạnh là chính-quyền phải xứng-đáng với niềm tin của dân-chúng và dân-chúng cũng phải hiểu rõ chính-quyền, phải ý-thức trong việc phê-phán hay thỉnh-nguyện để chính-quyền tin vào ý-kiến chính-đảng của dân-chúng. Nhưng hành-vi của chính-quyền thế nào phần lớn là do thái-độ của cơ-quan bảo-hiến và chính cơ-quan này cũng là chính-quyền, là đối-tượng nhận-xét của dân-chúng. Ý-thức hay trình-độ chính-trị của dân-chúng là do cơ-chế chính-trị quốc-gia, tình-trạng chính-đảng và sự hướng dẫn của chính-quyền một cách vô-tư và thích-đáng. Vấn đề tạo ý-thức quần-chúng có một phần là tạo ý-thức về luật-pháp. Dù sao, Tối-Cao Pháp-Viện cũng có một phần trách-vụ trong vấn-đề này.

Hiến-pháp đã trao cho Tối-Cao Pháp-Viện NHIỆM-VỤ KIỂM-HIẾN CÁC VẤN-KIỆN hay hành-vi của chính-quyền, để có một chính-sách phù-hợp với nguyện-vọng nhân-dân hay ít nhất là đem lại cho dân một niềm-tin vào con đường pháp-trị.

1.- Niềm-tin của dân-chúng :

Qua các vụ kiểm-hiến, các phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện dù có dựa vào sự chọn lựa nào đó, dù có đem lại một giá-trị án-lệ nào đó, cũng chưa thỏa-mãn và tạo được niềm tin nơi dân-chúng vì :

- Kết-quả cụ-thể chẳng có gì như trong vụ "Thuế Kiểm-Ước" và vụ "Dân-Biểu Trần-Ngọc-Châu";

- Dự-luận đã chỉ-trích, dù đúng hay sai, đối-với vụ "bầu-cử Thẩm-Phán TGPV" và vụ "bầu-cử Tổng-Thống".

Các vụ-án kiểm-hiến đả-tác-động mạnh vào tâm-lý quần-chúng; dự-luận chú-ý đến nội-vụ và phán-quyết của Tối-Cao Pháp-Viện rất nhiều. Nhưng dù tán-thưởng hay chỉ-trích, dân-chúng vẫn chưa hoàn-toàn tin-tưởng vào hiệu-lực phán-quyết và vào Tối-Cao Pháp-Viện, một cơ-phanh của chính-quyền.

Khiêng về vụ bầu-cử Thẩm-Phán TGPV, với các nguồn dự-luận về sự "cài then", và căn-bản pháp-lý của thành-phần hiện-hữu, Tối-Cao Pháp-Viện cũng chưa làm cho dân-chúng tin-tưởng vào cơ-quan mình.

Dân-chúng chưa trọn niềm-tin nơi Tối-Cao Pháp-Viện là chưa trọn tin vào đường-lối pháp-trị. Tuy-nhiên, trên bình-diện chính-trị, có sự tự-do phê-phán của dự-luận là có phần nào tự-do chính-trị và nhờ đó người dân có cơ-hội học-hỏi, tìm-hiểu về chính-trị và luật-pháp để nâng-cao trình-độ và sự hiểu-biết của nhân-dân.

2.- Sự tham-gia của quần-chúng vào sinh-hoạt chính-trị :

Quần-chúng cần được huấn-luyện, hướng-dẫn tham-gia vào sinh-hoạt chính-trị như: bầu-cử, gia-nhập chính-đảng, đạo-đạt nguyện-vọng và hỗ-trợ chính-quyền trong việc công-lịch hoặc ngăn-chặn những hành-vi phá hoại chế-độ, vi-hiến, vi-pháp... Tất cả những công-việc ấy cần được nhân-dân thực-tâm tham-gia, đem hết khả-năng đóng góp. Khả-năng đó một phần do trình-độ, ý-thức chung và niềm-tin vào chính-quyền, vào luật-pháp và "cán-cần công-lý" do Tối-Cao Pháp-Viện nắm giữ.

Tuy-nhiên, không thể đo lường sự tham-gia chính-trị của nhân-dân bằng tỷ-lệ cử-tri đi bầu; không thể nhận-định mức hỗ-trợ chính-quyền qua số thuế thực-thu; không

thể xác-dịnh tinh-thần trọng-pháp với các phán-quyết của Tòa-án hay sự nhận lãnh án-phạt; không thể cho rằng nguyện vọng của dân-chúng là do ở các cuộc biểu-tình ô-ạt, do những tuyên-ngôn nẩy lửa của các tập-thể chính-trị. Đó chỉ là những dấu-hiệu biểu-kiến bên ngoài không giúp-ích gì cho quốc-gia và nhân-dân, nhất là giới người mộc-mạc, thàm-lặng.

Sự tham-gia của quần chúng phải được thúc-dẩy bởi niềm-tin và thiện-chí và được hướng dẫn một cách vô-tư mà Tối-Cao Pháp-Viện có nhiệm-vụ tạo niềm-tin và góp-phần vào sự hướng-dẫn quần-chúng.

Tối-Cao Pháp-Viện đã làm được gì?

B.- SO-SÁNH VỚI TỐI-CAO PHÁP-VIỆN HOA-KỲ :

Nhìn sang Hoa-Kỳ, với những định-chế tương-tự, chúng ta thấy rằng Tối-Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ đã hoạt-động ngót 2 thế-kỷ nay với bao thăng-trầm trong nhiệm-vụ của cơ-qua này.

I.- TỐI-CAO PHÁP-VIỆN HOA-KỲ chỉ có thể "vươn mình lên" sau 14 năm, kể từ khi John Marshall làm chủ-tịch.

- Nhờ thời-cơ và nhờ bản-ngã cứng-rắn của John Marshall, Tối-Cao Pháp-Viện gây được sự chú-ý với án-lệ nổi tiếng về vụ Marbury c/ Madison vào năm 1803 và từ đó chiếm được vị-thế bình-đẳng, độc-lập với Quốc-Hội và Hành-Tháp.

- Trong việc ngăn-chặn lạm-quyền, đối-với Quốc-Hội và Tổng-Thống, Tối-Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ cũng đã có dịp thực-hiện.

Sau chiến-tranh phân-ly, từ năm 1864, Quốc-Hội, do sự vận-động của Thadeus Stevens và Charles Summer, đưa Tổng-Thống Andrew Johnson ra xét-xử theo thủ-tục "Impeachment". Chính Ông Chủ-Tịch TCPV Hoa-Kỳ là Salmon P. Chase đã cứu-thoát Andrew Johnson "trong đường tơ kẻ tóc", giữ uy-tín

cho cơ-quan Hành-Pháp và chính-quyền trước hành-vi quá đê của cơ-quan Lập-Pháp.

Trong thời-gian khủng-hoảng kinh-tế, vào năm 1935 và 1936, Tối-Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ đã chống-đối chính-sách "New-Deal" của Tổng-Thống Roosevelt, bác bỏ các đạo-luật mới, khiến Roosevelt bất-mản. Khi tái-đắc-cử, Roosevelt xin Quốc-Hội biểu-quyết dự-luật cho phép Ông tăng nhân-số Tối-Cao Pháp-Viện lên 15 thay vì 9 vị mà trong đó có 5 vị chống Ông. Tối-Cao Pháp-Viện đã "cài then" bằng cách là, sau khi nghe O.Chủ-Tịch Charles B.Hughes khuyến-dự, Thẩm-Phán TCPV Owen J.Roberts đã "trở cờ" để có phán-quyết thuận ý Roosevelt trong luật tài-trợ nông-nghiệp (The Agricultural Adjustment Act) khiến công-việc êm-xuôi và Quốc-Hội đã không biểu-quyết dự-luật theo lời yêu-cầu của Roosevelt tăng nhân số Tối-Cao Pháp-Viện. Thẩm-Phán Roberts đã "đầu hàng" Hành-Pháp hay chống lại Roosevelt? Roberts "phản-bội lý-tưởng"? Roberts "cài then" chống sự xâm-nhập của 6 hình-bóng chấp-chờn hiện đến hay là giúp tránh được xáo-trộn trong định-chế công-quyền?

- Trong lịch-sử Tối-Cao Pháp-Viện Hoa-Kỳ, chúng ta cũng đã thấy có nhiều phán-quyết dựa vào sự hợp-lý, hợp pháp hay hợp-thời và đã gây nhiều phản-ứng của dư-luận.

Phán-quyết năm 1832, dưới thời Chủ-Tịch Marshall, về vụ chiếm đất của người da đỏ tại tiểu-bang Georgia đã bị phe tụng-phương da trắng chỉ-trích và phủ-nhận. Phán-quyết vụ Dred Scott năm 1837, dưới thời Roger B.Taney làm Chủ-Tịch, về vấn-đề nô-lệ đã bị dư-luận chỉ-trích và không giải-quyết nổi thực-trạng chính-trị để phải đưa đến chiến-tranh phân-ly suýt làm tan-vỡ Liên-Bang Hoa-Kỳ.

Hai nhân-vật làm Chủ-Tịch dưới 2 giai-đoạn, với 2 phán-quyết theo 2 khuynh-hướng khác nhau, cũng vì tính-cách hợp-thời, bị chống-đối quyết-liệt của dư-luận trong

giai-đoạn ấy.

II.- ĐỐI-VỚI TỐI-CAO PHÁP-VIỆN VNCH, chỉ mới 4 năm hoạt-động, dù có sự thay-đổi khuynh-hướng, qua một số án-lệ, chúng ta chưa thấy Tối-Cao Pháp-Viện làm được bao-nhiều công-tác có ích-lợi cụ-thể, nhưng cũng không gây tai-hại có thể làm sụp-đổ chế-độ hay quốc-gia.

Thực-trạng chính-trị vẫn không mấy thay-đổi và các định-chế chính-trị dân-chủ theo Hiến-Pháp 1967 vẫn còn. Tối-Cao Pháp-Viện có công hay có tội với quốc-gia là vấn-đề chưa thể xác-định ngay trong hiện-tại.

x

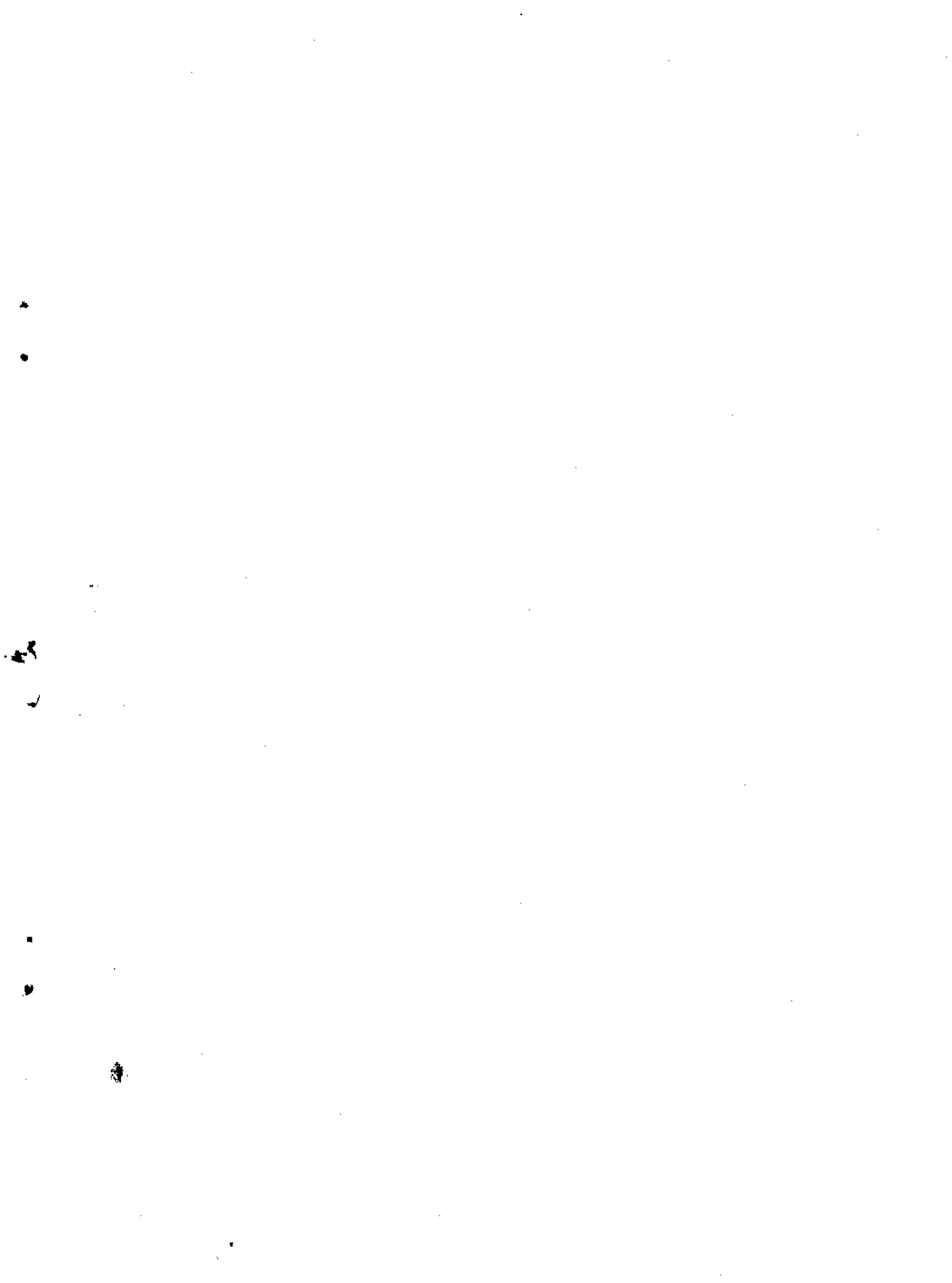
x x

Để kết-thúc luận văn này, chúng tôi xin có nhận-định : Tối-Cao Pháp-Viện dè dặt và mẫu-mực quá nhiều, thường khép kín sinh-hoạt nội-bộ, ít khi công-khai giải-thích và trình bày quan-điểm hay công-tác của mình kể cả những tài liệu không có gì đáng gọi là bí mật như sổ thống-kê...mà trái lại cần được phổ-biến sâu rộng, để mọi người tìm-hiểu và thông-cảm cơ-quan mình nhiều hơn.

Giữa các Công-quyển, cơ-quan Tư-Pháp và Bảo-Hiến đã xa lạ càng xa lạ hơn đối-với quần-chúng, thành-kiến và sự nghi-ngờ của một vài giới càng khỏe tây xóa với thái-độ "khép kín" vừa nói.

Có lẽ Tối-Cao Pháp-Viện nên "mở rộng cửa" tiếp xúc, trình-bày công-khai và thường-xuyên hoạt-động của mình hầu giúp vào sự huấn-luyện gián-tiếp về chính-trị và pháp-luật đối-với nhân-dân. Nhân-dân có hiểu rõ mới tin-tưởng, có ý-thức luật-pháp mới góp phần tích-cực vào công-việc bảo-hiến và thực-tâm trọng-pháp; sinh-hoạt chung sẽ bớt những khó khăn và quốc-gia mới sớm phát-triển.-

H H H



THU-P-TICH



A.- SÁCH :

I.- SÁCH VIỆT-NGỮ :

- 1.- Lưu-văn BÌNH - Luật Hiến-Pháp - Sài Gòn - 1961
- 2.- Nguyễn-văn BÔNG - Luật Hiến-Pháp và Chính-Trị-Học
- Sài Gòn - 1.969
- 3.- Nguyễn-văn BÔNG - Luật Hiến-Pháp và Chính-Trị-Học
- Sài Gòn - 1971
- 4.- Lê-đình CHÂN - Luật Hiến-Pháp và các định-chế
chính-trị - Gia-Định - 1.966
- 5.- Trương-tiến ĐẠT - Hiến-pháp chủ-thích - Sài Gòn 1967
- 6.- Nguyễn-Huy ĐÀU - Dân-sự Tổ-tụng - Sài Gòn - 1962
- 7.- Nguyễn-quang QUÝNH - Hiến-pháp lược-khảo - Sài Gòn -
- 8.- Nguyễn-quang QUÝNH - Luật Lao-dộng và An-Ninh Xã-Hội
- Sài Gòn - 1969

II.- SÁCH DỊCH :

- 1.- L.M.ALEXANDER - Mô-thức chính-trị thế-giới - Trang
Tâm Nghiên-cứu VN - Saigon - 1963

- 2.- H.J.BERMAN - Những cuộc nói chuyện về Hiến-
Pháp Hoa-Kỳ - VN Khảo-dịch xả -
Sài Gòn - 1968
- 3.- D.C.COYLE - Cách tổ-chức và sự điều-hành nền
Chính-trị Hoa-Kỳ - VNKDX - Nguyễn-
Ngọc-Khạ - Saigon - 1968
- 4.- A.HAMILTON, J.MADISON và J.JAY - Luận về Hiến-Pháp
Hoa-Kỳ - VNKDX - Saigon - 1.966.
- 5.- K.C.WHEARE - Hiến-Pháp Tân-Tiến - Nguyễn-Quang
- Saigon - 1967

III.- SÁCH NGOẠI-NGỮ :

- 1.- M.DUVERGER - Institution Politique et Droit
Constitutionnel - Paris - 1968
- 2.- A.HAURIOU - Droit Constitutionnel et Institu-
tions Politiques - Paris - 1970
- 3.- E.W.JOHNSON - Trois Pouvoirs - Paris - 1965
- 4.- Olivier MARTIN - Précis d'histoire du Droit Français
- Paris - 1934
- 5.- C.H.PRITCHETT - The American Constitution - New
York - 1959

B.- G I Ặ N G - V Ặ N :

- 1.- Nguyễn ĐỘ - Pháp-tụng Hành-Chánh Thâm-Cửu -
Cao-Học I Luật-Khoa Saigon - 71-72
- 2.- Nguyễn ĐỘ - Công-Pháp-Tụng - Cử-nhân 3 Luật-
Khoa Sài Gòn - nk 67 - 68.
- 3.- Nguyễn-mạnh HÙNG - Định-chế chính-trị đối-chiếu -
Cao-học HC khóa 7 - nk 1972-1973.
- 4.- Nguyễn-khắc NHÂN - Luật Hành-Chánh - Cao-Học HC khóa
7 - nk 1971 - 1972.

- 5.- Nguyễn-khắc NHÂN - Kỹ-thuật Tư-pháp - Đốc-sự năm 3
- nk 1967-1968.
- 6.- Trần-chánh THÀNH - Các vấn-đề chính-trị quốc-tế
hiện-đại - Cử-Nhân 4 Luật-khoa Sài
Gòn - nk 1968-1969.
- 7.- Vũ-quốc THÔNG - Lịch-trình học-thuyết chính-trị -
Cử-nhân 4 Luật-khoa Saigon -nk.68-69

C.- Đ Ặ C - S A N :

- 1.- BỘ TƯ-PHÁP - Tổ-chức Tư-Pháp VNCH - Saigon - 1962
- 2.- TÔNG-BỘ TƯ-PHÁP - Chế-độ Tư-Pháp - Saigon - 1967
- 3.- TRUNG-TÂM LUẬT-PHÁP VN - Tân chế-độ Tư-pháp - Sài-
Gòn - 1970

D.- LUẬN-VĂN TỐT-NGHIỆP :

- 1.- Nguyễn-ngọc DIỆP - Tối-Cao Pháp-Viện nền đê nhậ
Cộng-Hòa - Đốc-sự 17 HVQGHC.
- 2.- Lê-quang PHỒ - Tương-quan giữa Hành-pháp và Lập-
Pháp - Đốc-sự 13 HVQGHC
- 3.- Cung-trọng THANH - Đêc-khảo về thẩm-quyền của Tối-
Cao Pháp-Viện - Đốc-sự 17 HVQGHC

E.- CÁC BÀI DIỄN-VĂN, THAM-LUẬN...

- 1.- ANH-VIỆT - Bàn về cơ-quan có nhiệm-vụ kiểm-
Hiển qua các chính-thể - Quê-Hương Số
2 - 1963
- 2.- Nguyễn-văn BÔNG - Tối-Cao Pháp-Viện và Thẩm-quyền
kiểm-hiển các đạo-luật có trước ngày
ban hành hiến-pháp nền đê-nhậ Cộng-
Hòa - Phúc-trình cho TCPV - 15-10-69
- 3.- Nguyễn-văn BÔNG - Tham-chính-viện trong chế-độ Tư-
Pháp VNCH - Tư-pháp tập-san số 2 -
TCN. 3/1969.

- 4.- Nguyễn-mạnh CÓN - Nhận-định v/v Tối-Cao Pháp-Viện xét-xử điều 10 khoản 7 Luật 9/71 - Chính-Văn số 3 - 1.971.
- 5.- Lê-văn ĐỊNH - Các quyết-định hành-chánh trước Tối-Cao Pháp-Viện VNCH - Tư-Pháp Tập San số 3 - TCN.4/1969
- 6.- Đỗ-quang HUÊ - Tối-Cao Pháp-Viện và Tổ-Tụng phán-án những phán-quyết hành-chánh - Tư-Pháp Tập-San số 2 - TCN.3/1969
- 7.- Nguyễn-quốc HÙNG - Bộ Tư-Pháp với chế-độ Tư-Pháp Hiện-tại - Thuyết-trình tại trường Cao-Đẳng Quốc-Phòng - 27-9-1968.
- 8.- Phạm-dình HÙNG - Tương-quan giữa Giám-Sát-Viện và 3 cơ-quan LP, HP và TP - NCHC số 1/1972
- 9.- Trần-tác LÂM - Les droits de l'homme et du citoyen reconnus et garantis par la constitution de la Republique du Vietnam - Tư-Pháp Tập-san số 3 - TCN.4/1969.
- 10.- Trần-văn LINH - Tối-Cao Pháp-Viện và vấn-đề kiểm-soát hợp-hiến-tính - Diễn-văn tại Tòa Thượng-Thẩm Sài-Gòn - 28-12-1969
- 11.- Trần-văn LINH - Thư ngỏ đầu năm kỷ-dậu - 1969
- 12.- Trần-văn LINH - Về một sự thay-đổi Chủ-Tịch Tối-Cao Pháp-Viện - TPTS số 2 - TCN.3/69.
- 13.- Trần-văn LINH - Về quyền yêu-cầu phúc-nghị của Tổng-Thống VNCH - TPTS số 1 -TCN.2/70
- 14.- Vũ-văn MẬU - Sự kiểm-soát tục-lệ và lý-trí thành văn trước TCPV - TPTS số 3 - TCN.4/69
- 15.- Nguyễn-khiết NHÂN - Khía-cạnh pháp-lý của thuế kiểm-ước - N.C.H.C.số 4 - TCN.4/1972

- 16.- Nguyễn-quang QUÝNH - Thẩm-quyền của Tối-Cao Pháp-Viện - N.C.H.C.số 4 - TCN.4/1972
- 17.- Nguyễn-quang QUÝNH - Quyền bắt-khả kiêm-nhiệm trong qui-chế Nghị-Sĩ và Dân-Biểu đối-với chức-vụ công-cử - TPTS số 2 - TCF.2/70
- 18.- Nguyễn-quang QUÝNH - Cuộc khủng hoảng về thành-phần Tối-Cao Pháp-Viện - TPTS số 1 - 1/1971
- 19.- SINH-VIÊN Cao-Học 7 - Công-cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống ngày 3-10-71 - Thuyết-trình tại HVQGHC - 3-3-1973.
- 20.- SINH-VIÊN Cao-Học 7 - Cuộc khủng-hoảng cơ-cấu TCPV - Thuyết-trình tại HVQGHC - 4-2-1972.
- 21.- SINH-VIÊN Cao-Học 7 - Mô-thức cơ-năng của Almond: cơ-năng chính-trị - Thuyết-trình tại HVQGHC - 17-3-73.
- 22.- Tạ-văn TÀI - Phát-triển chính-trị - Quốc-Phòng số 16 - Tháng 10/1971.
- 23.- Nguyễn-duy THANH và Phạm-văn TÂM - Vấn-đề kiểm-soát sự tôn-trọng Hiến-Pháp của Tổng-Thống - NCHC số 4 - TCN.4/1971

G.- HỒ-SƠ VÀ TÀI-LIÊU :

- 1.- CHÍNH-VĂN số 3 - "Hồ sơ đầy đủ về vụ TCPV xét-xử điều 10 khoản 7 Luật 9/71"
- 2.- Nguyễn-hữu THỐNG - "Hồ-sơ vụ Trương-Gia Kỳ-Sanh kháng Quốc-Hội" (v/v bầu 6 Thẩm-Phán TCPV).
- 3.- TỐI-CAO PHÁP-VIÊN - "Hồ sơ thống-kê các vụ án thanh-lý"
- 4.- TỐI-CAO PHÁP-VIÊN - "Tất-cả tài-liệu liên-quan đến việc ứng-cử TT và PTT nhiệm-kỳ 1971 - 1975"
- 5.- TỐI-CAO PHÁP-VIÊN - "Hồ-sơ về vụ kiểm-soát hiến-tính điều 10 khoản 7 Luật số 009/71 ngày

23-6-71 bầu-cử Tổng-Thống và Phó
Tổng-Thống"

- 6.- TỐI-CAO PHÁP-VIỆN - Các bản phán-quyết những vụ-án
giải-thích hiến-pháp, kiểm-hiển, kiểm
pháp từ ngày thành-lập đến nay.
- 7.- TỐI-CAO PHÁP-VIỆN - Án-lệ bảo-hiển - trích TPES từ
số 1.1969 đến số 2.1971.

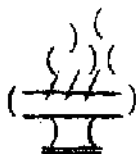
H.- VĂN-KIỆN NGUYÊN-TẮC :

- 1.- Hiến-Pháp VNCH ngày 26-10-56
- 2.- Hiến-Pháp VNCH ngày 1-4-1967
- 3.- Luật số 007/68 ngày 3-9-68 ấn-định "tổ-chức và điều-
hành Tối-Cao Pháp-Viện"
- 4.- Luật số 010/71 ngày 29-6-71 sửa đổi Luật 007/68
- 5.- Nội-quy Tối-Cao Pháp-Viện
- 6.- Sắc-lệnh số 06-TCPV/SL tổ-chức Nha Tổng-Thư-Ký TCPV
- 7.- Nghị-định số 210/TCPV/ND tổ-chức Văn-phòng Ô.Chủ-Tịch
Tối-Cao Pháp-Viện.

I.- PHÒNG-VĂN :

- Ô.TRẦN-MINH-TIỆT, Thăm-Phán TCPV đặc-trách nghiên
cứu pháp-luật, nguyên Chủ-Tịch TCPV nhiệm kỳ 19-69-1970.

- Ông.Viên-chức thuộc Văn-Phòng Chủ-Tịch TCPV.

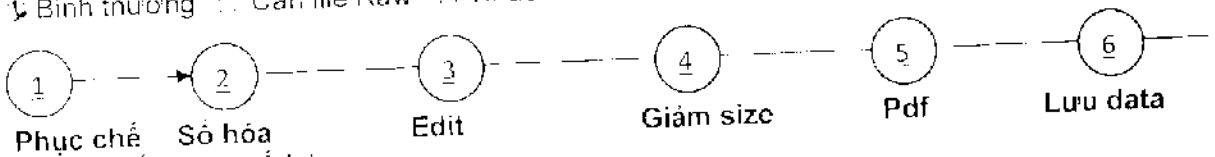


I. Thông tin về tài liệu

- Ký hiệu: *LVAC 891*
- Loại tài liệu: *LA*
- Người giao: *B.S.*
- Hợp đồng Kế hoạch
- Yêu cầu scan

Tên tài liệu: *Phiên bản bảo hiểm của tôi*
 Kích thước, số trang: *147 m*
 Người, ngày nhận: *Quá 10.05.13 Cao pháp - Việt*
 Khác (tư nhân): *VN*

Bình thường Cần file Raw Khác:



II. Phục chế trước số hóa:

- Kỹ thuật: *Tháo rời lắp ráp*
- Người thực hiện:
- Thời gian:

III. Kỹ thuật số hóa áp dụng

- Camera. Người thực hiện: Thời gian: Kỹ thuật:
- Bockeyes. Người thực hiện: Thời gian: Kỹ thuật:
- Proserv. Người thực hiện: Thời gian: Kỹ thuật:
- Khác..... Người thực hiện: *Tài* Thời gian: *15.5.13*..... Kỹ thuật:

IV. Xử lý sau số hóa: (tên/ thời gian)

- Edit
- Giảm size
- PDF

IV. Lưu dữ liệu/ Biên mục

- Không phục vụ
- Phục vụ hạn chế
- Phục vụ rộng rãi
- Lưu dữ liệu (tên/ ngày lưu)